

P y u n  
H y e - y o u n g

# Hồ đen sâu thẳm

Vương  
Thủy  
Quỳnh  
Anh  
dịch



NHÀ XUẤT BẢN  
HÀ NỘI





**vctvegroup**

Pyun Hye-young

# **HỔ ĐEN SÂU THẮM**

**~ THE HOLE ~**

Người dịch: Vương Thúy Quỳnh Anh

Phát hành: Nhã Nam  
Nhà xuất bản Hà Nội 2021

# 1

Ogi từ từ mở mắt, phía trước anh là một khoảng chói lòa. Ánh sáng lóe lên giữa màu trắng lơ mờ. Anh khó nhọc nhắm mắt lại, rồi mở mắt ra lần nữa. Ogi thở phào nhẹ nhõm, hình như anh vẫn còn sống. Bằng chứng là anh bị chói mắt và mí mắt anh trĩu nặng.

Anh nhìn lên trần thạch cao, thấy những bóng đèn tuýp thẳng hàng, tất cả đều được bật. Có lẽ đây là bệnh viện chăng? Chỉ bệnh viện mới cần nhiều ánh sáng tới vậy.

Ogi thử cố gắng xoay đầu nhưng thất bại, dù vậy mắt anh vẫn có thể chuyển động.

“Anh Ogi?”

Anh nghe thấy giọng của ai đó. Giọng phụ nữ. Ban đầu, chỉ thấp thoáng những mảng màu lơ lơ, nhưng dần dần màu áo trắng trở nên rõ ràng hơn. Người phụ nữ có vẻ là y tá tiến lại gần chỗ Ogi nằm. Anh ngửi thấy một mùi chua loét khó chịu. Hình như cô y tá vừa mới ăn xong. Nếu vậy, bây giờ là mấy giờ nhỉ?

Ogi muốn nói điều gì đó. Anh không cần hỏi đây là đâu, vì dường như câu hỏi ấy đã có đáp án. Nếu đây không phải bệnh viện thì là đâu được chứ? Rõ ràng không phải anh đang trải qua một trải nghiệm cận tử, vì anh ngửi được mùi từ người phụ nữ kia.

“Anh đã tỉnh táo lại chưa?”

Cô y tá cúi gần xuống, chăm chú quan sát khuôn mặt của Ogi, rồi nhấn nút gần trên tường phía đầu giường.

“Xin hãy chờ một chút, bác sĩ sẽ đến ngay bây giờ. Anh có biết đây là đâu không?”

Cô y tá xem đồng hồ rồi ghi vào phiếu theo dõi.

Ogi khó khăn tách hai cánh môi khô rang của mình. Một chút khí thoát ra, nhưng tuyệt nhiên không âm thanh nào vang lên.

“Đây là bệnh viện, anh đã ngủ một thời gian khá dài.”

Cô y tá nói to:

“Giờ tôi sẽ đo huyết áp. Khi nào đến, bác sĩ sẽ tiến hành kiểm tra cho anh.”

Cô y tá quấn băng quanh tay Ogi để đo huyết áp. Ogi thần thờ nhìn vào cánh tay mình được nâng lên. Một vòng đai dày, màu xám đang quấn quanh cánh tay anh. Thật kỳ lạ, anh không cảm nhận được sự co chặt hay dẫn ra của vòng đai. Ngay cả khi cô y tá tháo dụng cụ đo và đặt tay Ogi xuống giường, anh cũng không có bất kỳ cảm giác nào.

Cô y tá ghi gì đó vào phiếu theo dõi, rồi mỉm cười nhìn Ogi như thể mọi chuyện đã xong.

*“Còn vợ tôi thì sao?”*

Ogi hỏi, nhưng không một âm thanh nào thoát ra. Hình như hàm và dây thanh âm của anh không hoạt động. Ogi bối rối cuộn lưỡi rồi cẩn thận nuốt nước bọt.

Cô y tá nói mình sẽ quay lại ngay, rồi rời khỏi phòng. Ogi thử di chuyển hàm, nhưng nó vẫn bất động. Nếu dồn sức, đôi môi khô nứt có thể hơi hé ra một chút. Ogi thử phát âm tiếng “a”. Một luồng khí tận sâu trong phổi mơ hồ thoát ra qua kẽ hở ấy. Nhưng tất cả chỉ có vậy. Dù cố gắng thế nào đi chăng nữa, thứ anh nghe thấy vẫn không phải là tiếng nói. Tất cả những gì Ogi nghe được chỉ là âm thanh đều đặn của các thiết bị y tế, tiếng thì thầm nho nhỏ cố gắng giữ ý vọng lại từ hành lang và tiếng bước chân nhẹ nhàng nhưng nhanh nhẹn của các y tá.

Một lát sau, cô y tá quay lại cùng với vị bác sĩ Ogi chưa từng gặp bao giờ. Thế nhưng, bác sĩ lại có vẻ đã quen thuộc với anh. Ông nở nụ cười rạng rỡ và dang rộng vòng tay một cách cường điệu.

“Ogi, rất vui vì được gặp anh. Đã bao lâu rồi nhỉ?”

Điều bác sĩ hỏi, Ogi cũng tò mò muốn biết. Rốt cuộc đã bao lâu rồi? Anh đã thức dậy sau bao nhiêu lâu nằm hôn mê?

“Anh có biết đây là đâu không?”

Ogi nhìn chăm chăm vào bác sĩ.

“Đây là bệnh viện, anh Ogi nhỉ?”

Ogi cố gắng để gật đầu, nhưng chỉ vô ích.

“Chà, nếu anh nghĩ là đúng, hãy chớp mắt một cái.”

Ogi làm theo chỉ thị của bác sĩ. Anh nhắm mắt một lần và mở ra.

“Phải, anh làm tốt lắm. Rất tuyệt vời.”

Bác sĩ nói với giọng điệu mạnh mẽ, cứ như thể vừa nắm chặt tay vừa nói. Đó là lần đầu tiên anh được người ta cổ vũ nhiệt tình tới vậy, chỉ vì một lần chớp mắt.

*“Còn vợ tôi thì sao?”*

Ogi cố gắng hỏi một lần nữa. Bác sĩ lần lượt nâng mí mắt phải và mí mắt trái của anh lên. Sau đó, hình như ông bắt đầu ấn và chạm vào một vài bộ phận trên thân thể của Ogi. Thế nhưng, anh không có bất kỳ cảm giác nào. Bác sĩ kiểm tra từng chỉ số hiển thị trên các máy đặt ở đầu giường, viết vào phiếu theo dõi và nhỏ giọng đưa ra chỉ thị gì đó cho cô y tá.

“Ogi, anh làm tốt lắm. Vì anh vừa hoàn thành một việc rất vĩ đại nên giờ hãy mạnh mẽ lên nhé! Cuộc chiến thực sự bây giờ mới bắt đầu. Lúc này, ý chí là điều vô cùng quan trọng. Thứ anh cần là sức mạnh ý chí, chứ không phải sức mạnh của y học. Đương nhiên, nếu muốn giúp anh khỏe lại, tôi cũng phải làm không ít việc, và tất nhiên sẽ nỗ lực hết sức mình. Thế nhưng, việc của tôi không là gì so với anh hết. Anh hiểu điều đó chứ? Người cần nỗ lực hơn hết phải là anh Ogi, chứ không phải là người làm bác sĩ như tôi. Trước hết, tôi sẽ tiến hành một số kiểm tra, rồi chuyển anh sang phòng khác. Anh đồng ý không? Nếu hiểu, anh hãy chớp mắt một lần.”

Ogi lại tiếp tục làm như được bảo.

“Vâng, tốt quá rồi! lát nữa chúng ta sẽ gặp lại.”

Sau khi khen ngợi một cách thái quá, bác sĩ rời đi cùng với y tá.

Bác sĩ cho rằng việc Ogi tỉnh lại là một chuyện rất tuyệt vời. Anh đã làm rất tốt. Ogi lật đi lật lại trong đầu lời nói của bác sĩ, chìm đắm trong suy nghĩ, chẳng rõ liệu việc mình tỉnh lại có phải là chuyện tốt hay không. Vị bác sĩ kia đã nói rằng bây giờ mới thực sự là cuộc chiến, rằng thứ anh cần không phải y học mà là ý chí. Lời nói ấy khiến Ogi nhận ra nhiều điều.

Một lát sau, cô y tá bước vào phòng, bắt đầu rút những dây cáp nối cơ thể anh với những thiết bị treo trên tường ra. Sau khi kiểm tra trạng thái của chiếc giường, cô từ từ đẩy nó ra ngoài hành lang.

Ogi nằm trên giường, nhìn những bóng đèn tuýp trên trần bệnh viện lướt đi trước mắt. Có lẽ anh sẽ phải nằm trên giường bệnh lâu hơn, không chỉ lúc này, mà cả sau này nữa. Bác sĩ nói, ý chí cực kỳ quan trọng, nghĩa là nếu anh không nỗ lực kiên cường thì việc hồi phục sẽ gặp nhiều khó khăn. Điều ấy cũng có nghĩa rằng, anh hoàn toàn không có khả năng hồi phục tự nhiên, và dù có liên tục điều trị thì cũng khó mà đảm bảo cơ thể anh sẽ trở lại bình thường như trước đây. Dựa theo phản ứng của bác sĩ và y tá, có thể thấy rằng anh đã tổn khá nhiều thời gian để tỉnh lại. Ogi hiển nhiên đã nhận được khá nhiều sự hỗ trợ về mặt y tế. Những dây cáp nối với thân thể, máy thở oxy và đủ những loại thuốc tiêm khác nhau đều chỉ ra rằng cuộc chiến sinh tử anh vừa trải qua không phải là một cuộc chiến dễ dàng.

Chiếc giường xóc mạnh, trượt về phía trước rồi dừng lại trước cửa thang máy. Mặc dù đó là thang máy dành riêng cho bệnh nhân, nhưng những người lành lặn vẫn chen vào từng chỗ trống bên trong. Mỗi khi có thêm ai đó, cô y tá lại đẩy giường của Ogi sang bên cạnh một chút. Những người đang đứng len lén liếc nhìn anh nằm bất động trên giường bệnh.

Chỉ đến khi cùng mọi người ở trong thang máy, Ogi mới thực sự cảm nhận được, mình đã quay lại dương thế. Điều đánh dấu sự trở về của anh không phải là mở mắt ở trong căn phòng dư thừa ánh sáng có cô y tá niềm nở sẵn sóc anh và vị bác sĩ đã động viên, khen ngợi thái quá chỉ vì anh chớp mắt hai lần. Anh cảm thấy mình đã trở về, bởi vì anh đang tồn tại trong một thế giới ồn ào, hỗn độn, với những người đang đứng xếp hàng đôi khi len lút nhìn anh. Theo như lời bác sĩ, Ogi đã trở về một nơi rất cần đến ý chí - chỉ ý chí mới có thể giúp anh sống sót.

Trong quá trình kiểm tra, Ogi chẳng có việc gì để làm. Anh không cần phải trực tiếp nằm lên thiết bị chụp cộng hưởng từ, không cần phải giơ tay lên để người ta lấy máu, và cũng chẳng cần phải tự tay tháo những thiết bị y tế được dán trên người. Anh hoàn toàn không

cảm nhận được gì khi được di chuyển từ nơi này sang nơi khác, hay khi người ta gắp và tháo thiết bị y tế trên cơ thể anh. Ngoại trừ lúc phải chớp mắt theo chỉ thị của bác sĩ, đa phần thời gian còn lại Ogi đều nhắm mắt. Đến khi các bài kiểm tra gần kết thúc, anh đã ngủ thiếp đi mà không hay.

Khi tầm mắt dần dần tối lại, cảnh tượng chiếc xe Ogi và vợ mình lái đâm sầm vào một bức tường cao và dày liên tục lặp đi lặp lại trong đầu anh. Rõ ràng đó chỉ là tưởng tượng, vì anh có thể nhìn thấy chính bản thân bên trong chiếc xe rúm ró ấy. Thế nhưng, anh vẫn cảm thấy đầu mình đau nhức nhối, như thể vừa đập vào một bức tường kiên cố, hoặc bị ai đó đâm bằng một hung khí sắc nhọn.

Nhắm mắt và nằm trong ánh sáng trắng mờ, Ogi nghĩ xem bản thân liệu có thể sống sót được không, nghĩ xem muốn sống sót thì anh sẽ phải làm gì, và trên hết, là nghĩ xem mình có thực sự muốn sống sót hay không?

Ogi ngẫm nghĩ lại lời của bác sĩ. Anh bối rối giữa nỗi bi quan “cần phải huy động toàn bộ sức mạnh ý chí” và niềm lạc quan “chỉ cần cố thêm chút nữa”. Rồi Ogi nhận ra rằng “thêm chút nữa” có nhiều ý nghĩa với anh hơn. Phải chăng ý của câu ấy là, chỉ cần mạnh mẽ thêm một chút mọi chuyện sẽ ổn cả thôi? Phải chăng nếu cố gắng thêm chút nữa, anh có thể cử động hàm và tự mình đi đến các phòng kiểm tra? Không nghi ngờ gì, Ogi quyết định dựa dẫm vào thế giới của “thêm chút nữa”. Vì anh thực sự cực kỳ, cực kỳ muốn sống.

Đã bao lâu rồi nhỉ? Anh không rõ kể từ lúc làm kiểm tra đã mấy ngày, hay mới chỉ mấy tiếng trôi qua. Anh vẫn bị lóa mắt giữa khoảng không mông lung như trong mơ. Trước mắt anh chỉ là một khoảng vô tận mờ ảo, giống như lúc nãy vừa được đo nhãn áp xong, một lượng lớn ánh sáng vẫn rọi thẳng vào toàn bộ đồng tử. Ogi từ từ mở mắt để kiểm tra xem bản thân có thể tự điều khiển mí mắt hay không. Thật nhẹ nhõm, vì ít nhất một phần não bộ vẫn đang hoạt động theo ý muốn của anh.

Ogi nghe thấy tiếng cửa mở khế khàng. Có ai đó đang thận trọng bước vào phòng. Anh nín thở chờ người đó tiến lại gần giường mình. Ngay khi xuất hiện trong tầm mắt anh với bộ đồ màu trắng khoác trên người, thân thể người đó liền dẫn dài ra rồi vươn dần lên trên.



Ogi giật mình hoảng hốt, nhìn trân trân vào người đang dính trên trần.

Người ở trên trần chậm rãi hạ mình xuống phía giường Ogi. Anh nhắm mắt, nhắm thật chặt, tự thề nhất quyết sẽ không mở mắt ra. Đối mặt với nỗi kinh hoàng, đó là tất cả những gì anh có thể làm. Ấy không phải ảo giác, không thể nào là ảo giác được! Rõ ràng anh đã nghe thấy tiếng cửa mở. Nhưng đáng sợ hơn hết, người đang đưa mặt về phía Ogi có một mùi rất quen thuộc.

Mùi của vợ anh.

## 2

Phụ nữ thường là những bước ngoặt trong cuộc đời của Ogi.

Mẹ anh là một bước ngoặt quan trọng. Năm Ogi lên mười tuổi, mẹ anh qua đời. Ban đầu, anh nghĩ mẹ mất do bị bệnh, vì bà hay nằm trên giường và luôn uống thuốc vào mỗi bữa ăn.

Phải đến khi nghe họ hàng đến thăm mẹ thì thăm bên ngoài hành lang, Ogi mới biết đó không phải sự thật. Mẹ anh uống quá nhiều thuốc trong một lần, nên nội tạng của bà đã bị tổn thương, không thể hồi phục.

Ogi chỉ được đi thăm mẹ nằm viện duy nhất một lần. Anh không nhớ rõ là do bố không cho đến thăm hay vì thời gian mẹ nằm viện quá ngắn ngủi. Mẹ anh nằm trên giường với đủ thứ dây cáp gắn liền với nhiều thiết bị y tế. Có vẻ như để duy trì sự sống, bà cần tới một sự hỗ trợ không hề nhỏ.

Mẹ ngoắc ngón tay như muốn bảo Ogi tiến lại gần. Anh không đủ dũng cảm để nắm lấy tay mẹ. Đó là lần đầu tiên Ogi nhìn thấy cảnh tượng ổng thờ được nối với phổi thông qua một chiếc lỗ dưới thanh quản của bà. Thay vì cầm tay mẹ, có lẽ anh đã òa khóc hay đông cứng người vì sợ. Năm ấy anh mười tuổi, dù không hiểu nổi chuyện tự kết liễu mạng sống là gì, nhưng anh cũng đoán biết được ít nhiều. Nhìn mẹ trong bộ dạng khủng khiếp như vậy, Ogi vừa thấy đáng thương vừa thấy sợ hãi.

Sau cái chết của mẹ, Ogi hoàn toàn già từ tuổi thơ. Ông bố vô tâm và kém nhạy cảm, hoặc chẳng nhận ra sự biến đổi của anh hoặc cố tình giả vờ không biết. Ogi không đòi hỏi bất cứ điều gì. Anh không cầu nhàu vì không thích một món ăn, hay vùi vỉnh xin tiền mua quà sinh nhật cho bạn. Ngay cả khi muốn mua thứ gì, anh cũng không đặt nửa bước chân tới siêu thị. Anh cũng chẳng hề khẳng khái đòi đọc truyện tranh hay thức đêm chơi điện tử. Đôi khi, bố

cũng thử nói chuyện với Ogi. Nhưng anh chỉ có thể trông thấy ở bố hình ảnh mẹ anh với ống thở được nối với phổi thông qua một cái lỗ dưới thanh quản. Vì thế, anh chẳng thể thốt ra được bất cứ lời nào.

Ở trường cũng xảy ra những việc mà Ogi không thể nào xử lý. Tin đồn mẹ anh tự sát lan khắp trường, bạn học ngày càng xa lánh Ogi. Ngày ấy, anh không tài nào hiểu nổi vì sao cái chết của mẹ lại khiến anh bị tẩy chay. Mỗi sau này, Ogi mới cho rằng, có lẽ những đứa trẻ ấy làm vậy vì sợ.

Ban đầu, các bạn học không lộ liễu tránh né Ogi. Nhưng do ngày càng ít nói và cố gắng tránh xa những đám đông ồn ào, anh đã vô tình tiếp tay cho đám trẻ muốn bắt nạt mình.

Một ngày nọ, Ogi bị một hội tấn công, và để tự vệ, anh đã cắn thật mạnh vào chân một đứa. Răng của Ogi gãy, còn chân của đối phương mất một miếng thịt. Răng anh chỉ là răng sữa, nhưng chân đứa trẻ kia đã mang một vết sẹo lõm suốt đời.

Từ đó trở đi, không còn một ai dám trêu chọc hay bắt nạt Ogi nữa. Tất cả đều thì thầm sau lưng anh rằng, Ogi cũng đã “phát điên” giống mẹ mình. Anh chứng minh chúng không sai bằng cách cười khẩy vào mặt chúng rồi thoát một cái chuyển sang vẻ mặt lạnh lùng dữ tợn.

Nếu mẹ đã đưa Ogi ra khỏi thời thơ ấu, thì vợ chính là người dẫn anh bước vào thế giới của người trưởng thành.

Sau khi tốt nghiệp đại học, Ogi bắt đầu chuẩn bị đi làm. Đó là thời gian trước khi cuộc khủng hoảng tài chính diễn ra, quảng cáo tuyển dụng của các công ty ngập tràn khắp nơi. Ogi muốn nhanh chóng tổ chức hôn lễ, nhưng vợ anh nói vẫn còn quá sớm để lập gia đình. Cô muốn học lên cao và hy vọng Ogi cũng vậy. Dù biết chắc bản thân sẽ phải đi làm thêm để trang trải tiền học và phí sinh hoạt nhưng anh vẫn đồng ý tiếp tục học lên cao học. Thực lòng mà nói, bản thân Ogi cũng đã muốn có một cái cớ để trì hoãn việc bước chân vào giới làm công ăn lương. Tuy phải bỏ hết đồng hồ sơ xin việc, nhưng anh chẳng hề cảm thấy tiếc nuối. Nếu chuyện học hành không đem lại kết quả, anh vẫn có thể tiếp tục đi tìm công việc mới.

Vợ anh muốn làm phóng viên. Cô nói muốn trở thành một phóng viên như Oriana Fallaci, và sẽ phỏng vấn những người nổi tiếng theo một cách mới lạ vô tiền khoáng hậu. Cô luôn mang theo ảnh của người mình ngưỡng mộ trong ví. Tuy nhiên, đó không phải là bức ảnh Oriana Fallaci làm phóng viên mặt trận trên chiến trường hay đang phỏng vấn Phó thủ tướng Trung Quốc Đặng Tiểu Bình và Tổng thống Mỹ Kennedy. Bức ảnh vợ Ogi mang theo có lẽ là một bức ảnh trong tạp chí *Vogue* hoặc *Elle*, chụp Oriana Fallaci trong bộ âu phục Chanel, cổ đeo vòng ngọc trai, ngồi trước một máy đánh chữ và nhìn vào khoảng không phía trước, trông dáng vẻ không được thoải mái lắm. Tóm lại, chỉ có thể nói đó là một bức ảnh khá đẹp. Mặc dù không biết rõ bức ảnh ấy chứa “tinh thần phóng viên” ở chỗ nào, nhưng Ogi dám chắc, ấy chính là hình tượng mà vợ anh muốn trở thành.

Ngày ấy, Ogi yêu thích cả sự phù phiếm nồng nặc của vợ mình. Mặc dù vợ anh biết rõ bản thân muốn làm gì và cũng tin chắc rằng đó là những gì mình thực sự muốn làm, nhưng cô không mấy khi thành công. Tuy vậy, cô cũng chẳng hề bị tổn thương sâu sắc bởi những thất bại ấy, mà ngược lại, có thể dễ dàng rũ sạch tất cả, rồi sau đó, lại nhanh chóng tìm ra và tiếp tục ngưỡng mộ một hình mẫu khác. Nhưng cũng có lẽ nhờ vậy, dần dần cô học được cách phân biệt giữa ước mơ xa vời và tham vọng đủ khả năng thực hiện. Bất cứ lúc nào cô cũng sẵn sàng thay đổi thái độ, sở thích hay ý chí của mình, cũng như hiểu được đâu là những gì mình có thể giữ và đâu là những gì mình phải từ bỏ. Người ngoài nhìn vào sẽ cho rằng cô tính khí thất thường và không có chủ kiến cá nhân, nhưng Ogi lại bị thu hút bởi những nét tính cách ấy.

Ogi kinh sợ kiểu người chỉ sống theo một con đường duy nhất, kiên trì theo đuổi một điều gì đó tới cùng, không nhìn thấy gì khác ngoài mục tiêu, và kết quả là đạt được thứ mình mong muốn. Vì ý chí của họ mạnh mẽ vượt trội, nên họ dễ dàng cười nhạo những người yếu đuối. Họ phê phán cả thái độ sống dựa vào may rủi. Họ không thừa nhận những trùng hợp tầm thường. Họ cố chấp và tự cao tự đại, luôn tỏ vẻ bề trên, chỉ dạy người khác trong khi nói chuyện, nhưng lại không nhận ra rằng sự tự phụ của mình đang

chèn ép đối phương. Họ chẳng thèm che giấu sự vượt trội của bản thân và sẵn sàng cười nhạo nếu người khác không chấp nhận thái độ tự mãn ấy. Đôi khi họ cũng ban phát của cải cho thiên hạ, nhưng không phải xuất phát từ tình yêu thương dành cho đồng loại, mà bắt nguồn từ nguyên nhân rằng, cuộc sống của họ đã quá dư dả về mọi mặt.

Ogi biết rõ kiểu người đó, vì bố anh là một trong số họ.

Ông bố cả đời làm việc trong xưởng đóng tàu và lập nghiệp từ hai bàn tay trắng đã cười nhạo anh, khi Ogi thông báo mình sẽ học cao học chuyên ngành Địa lý học. Ông mỉa mai, giờ cuối cùng thằng con ông lại muốn đi dạy học hay sao? Ogi cố gắng kìm nén để không phản bác lại rằng anh có thể hoàn thành việc học mà không cần đến sự giúp đỡ của ông bố bủn xỉn. Dù Ogi làm gì, bố anh cũng luôn lo sợ anh đang có ý đồ bòn rút tiền của ông.

Thông thường, đàn ông vẫn hay tìm kiếm hình ảnh người mẹ ở những người phụ nữ của mình, nhưng Ogi thì không. Trong đầu anh vẫn luôn lưu lại ấn tượng rằng, dù mẹ anh thường u sầu và có nhiều suy nghĩ bi quan nhưng bà cũng là người dũng cảm thẳng thắn, chẳng hề e ngại và sẵn sàng mỉa mai chồng mình. Thú thực, mẹ anh trông tuyệt vời nhất vào những lúc như vậy. Bà thường hay giấu cột chồng, đến khi ông nổi giận thì bà lại bảo mình chỉ đùa thôi, sao phải nghiêm túc quá như vậy, biến ông thành một kẻ hẹp hòi và xấu xa. Trước ông chồng giận run người, bà lại bật cười sáng khoái.

Ogi không nghĩ rằng vợ anh giống hay khác hoàn toàn so với mẹ mình. Ngẫm lại, Ogi thấy cô mang trong mình tính cách của cả bố mẹ anh. Ngay cả khi bất an, trông cô vẫn có vẻ tự tin nhất định. Vợ anh là một người tự cao tự đại nhưng lại cũng khá dễ gần. Ogi cảm thấy điều đó thật kỳ diệu. Trong cô luôn tồn tại những nét tính cách đối lập, dường như không bao giờ có thể dung hòa nhưng cuối cùng lại cộng sinh hoàn hảo. Thật là lạ, khi trong ký ức của Ogi về bố mẹ, họ luôn mỗi người ngồi một nơi, dáng vẻ đau buồn, rõ ràng là những cá thể hoàn toàn độc lập, sống tách biệt với nhau - ấy vậy mà trong con người vợ anh, họ lại cùng tồn tại thật hòa hợp.

Ogi học cao học là vì vợ, nhưng chính cô lại bỏ dở giữa chừng. Vợ anh không hoàn tất bằng thạc sĩ, lấy lý do muốn tích lũy kinh



nghiệm thực tế cô đã xin vào làm ở một trang báo mạng mới được thành lập. Thế nhưng, chỉ sau vòn vẹn sáu tháng, cô đã thôi việc. Sau đó, cô vừa chuẩn bị xin việc ở các cơ quan ngôn luận chính thống vừa liên tục đi tìm việc, nhưng lần nào cũng thất bại. Không còn cách nào khác, cuối cùng, cô làm việc cho một tòa soạn báo mà bản thân không mấy tha thiết, một tháng viết mười hai bản thảo, sau một năm cô cũng xin nghỉ. Tiếp theo, cô vừa tìm việc vừa đi du lịch với số tiền tích cóp được. Nghỉ ngơi một thời gian, cô quay về làm việc cho một tòa soạn còn nhỏ hơn nữa, viết các bản thảo với số lượng và nội dung tương tự.

Trong suốt khoảng thời gian đó, Ogi tốt nghiệp thạc sĩ và hoàn thành khóa học tiến sĩ.

Ba năm trước khi anh kết hôn, bố Ogi qua đời. Những cơn đau xuất hiện lần đầu tiên vào sáu tháng trước thời điểm đó. Tối hôm ấy, bố anh có hẹn với đối tác làm ăn, những người từng là cấp dưới của ông ở công ty cũ. Sau khi nghỉ hưu, ông mở một công ty sản xuất phụ tùng và giao hàng cho công ty trước đây mình từng làm việc. Cách đây không lâu, nghe theo lời khuyên của họ, bố anh đã mở rộng dây chuyền sản xuất, nhưng vì một chuỗi những suy thoái bắt nguồn từ cuộc khủng hoảng kinh tế, công việc kinh doanh của ông không tránh khỏi bị thiệt hại.

Bố Ogi hẹn đi ăn sushi với những nhân viên cũ, và họ đã đưa ra cái nhìn bi quan về triển vọng hợp tác sau này. Gần sáng, ông bắt đầu đau bụng, đau đến mức nếu duỗi thẳng người thì ruột gan nhói lên như thể bị một dây kim loại sắc nhọn đâm xuyên qua và kéo giật thật mạnh. Đến tận lúc đó, bố anh vẫn nghĩ nguyên nhân là do bữa sushi tối hôm trước, bữa ăn đắt đỏ một cách vô lý đã làm ông tức đến quặn cả bụng lúc nhận hóa đơn.

Rạng sáng, cô giúp việc tới nhà mới phát hiện ra bố anh bị ngất, liền vội vã gọi xe cấp cứu. Đến bệnh viện, bác sĩ yêu cầu phải làm phẫu thuật ngay cho bố anh, vì nghi ngờ ông bị sỏi đường tiết niệu. Họ khẩn trương xếp lịch phẫu thuật, nhưng đến lúc mổ họ mới phát hiện ra, nguyên nhân không phải do sỏi thận.

Sau khi kết thúc bài giảng tại một trường đại học ở Pyeongtaek, Ogi vội vã lao đến bệnh viện ở Ulsan. Đang giữa đêm muộn, nhưng

bố anh vẫn khẳng khẳng đòi được chuyển tới một bệnh viện ở Seoul. Sau khi đi khám ở một vài bệnh viện khác, ông cũng chỉ được chẩn đoán mắc những căn bệnh thông thường, không phải sỏi đường tiết niệu thì cũng là hội chứng ruột kích thích, hay táo bón.

Một thời gian sau, bố Ogi lại bị đau bụng. Lần này, ông đến thẳng bệnh viện Đại học Seoul. Ông được chẩn đoán bị tắc ruột và được tiến hành phẫu thuật. Lúc đó, Ogi đang đứng lớp nên chỉ biết tên bệnh thông qua tin nhắn. Ogi cười thầm nhiều lần trong suốt bài giảng khi nghĩ rằng thành ruột của bố có thể bị vỡ vì ông không đi đại tiện được.

Thế nhưng, hóa ra thứ đông cứng trong đại tràng của ông không phải phân mà là một khối u to cỡ quả bóng đánh gôn. Bố anh thở phào nhẹ nhõm khi biết khối u đã được cắt bỏ, thậm chí còn đùa về nó. Ông cười khà khà bảo rằng, đến tuổi này không bị ung thư thì cũng bị mất trí nhớ, giờ dính ung thư rồi, khỏi lo bị mất trí nhớ nữa.

Khi trao đổi với bác sĩ, Ogi được nghe một lời giải thích vô cùng phức tạp. Mặc dù đã được loại bỏ, nhưng khối u có thể tái phát ở vị trí nó đã từng lan rộng. Trong trường hợp ấy, tế bào ung thư sẽ bám sâu hơn vào các cơ và phát triển đến cả chỗ các mô mỡ. Trước mặt Ogi chẳng hiểu đầu cua tai nheo gì, bác sĩ nói đơn giản rằng, giờ đã đến giai đoạn không thể can thiệp nhiều nữa rồi. Chẳng bao lâu sau, lời tiên đoán của bác sĩ trở thành sự thật.

Ông bố cả đời chỉ sờ vào sắt thép của Ogi cuối cùng đã được an táng trong một cỗ quan tài bằng gỗ cứng cáp. Sau lễ tang ông, Ogi nhận được một vài tài liệu, trông không hề giống di chúc. Đúng như những gì bố anh đã cảnh báo từ trước, một số trong những tài liệu này sẽ mang lại tiền bạc, một số sẽ lấy đi tài sản của anh. Sau khi tính toán, anh nhận ra mình sẽ phải trả một khoản nợ nho nhỏ, bởi bố anh đã tốn rất nhiều tiền để mở công ty. Nhưng đó không phải là một con số quá lớn khiến Ogi cảm thấy oán hận bố mình. Anh băn khoăn chẳng biết có phải bố đã tính toán từ trước hay không, vì số nợ đó có giá trị gần tương đương với số tiền ông vẫn thường nói đã phải bỏ ra để nuôi anh và hăm dọa bắt anh phải trả.

Vào năm Ogi kết hôn, vợ anh đang làm việc ở một nhà xuất bản lớn, và cô đã cực kỳ phần nộ trước những phát ngôn quấy rối tình

dục của lãnh đạo. Cô thu thập tất cả những trường hợp bị quấy rối trong công ty, đăng một bài viết vạch trần hành vi thiếu đứng đắn của vị lãnh đạo đó trong mạng thông tin nội bộ. Tám tháng sau, cô được cho nghỉ việc mà không cần tới đơn xin thôi việc.

Trong khoảng thời gian ấy, sau khi thảo luận với giáo sư hướng dẫn mới, Ogi chỉnh sửa lại đề tài viết luận án tiến sĩ và giảm thời gian giảng dạy xuống.

Cuộc sống của vợ chồng Ogi gặp ít nhiều khó khăn. Họ thậm chí không dám nghĩ tới chuyện mua bảo hiểm hay gửi tiền tiết kiệm. Tương lai là một thứ xa vời không hứa hẹn, còn thực tại thì đơn điệu và lặp đi lặp lại những việc giống nhau. Thế nhưng, cuộc sống của họ khá bình yên. Ogi và vợ chuyển tay nhau đọc một cuốn sách, sau khi đọc xong, cả hai sẽ cùng trò chuyện về nội dung của nó. Cô đã ký hợp đồng xuất bản một cuốn sách phi hư cấu với một nhà xuất bản hàng đầu. Hằng ngày, cô tới thư viện ở Yeouido tìm tài liệu và viết. Vào buổi tối, khi Ogi trở về sau những giờ giảng, vợ anh sẽ làm thử một món mới. Bất kể món đó ngon hay không anh vẫn sẽ ăn hết sạch. Sau khi cùng nhau rửa bát, họ đi ra ngoài, no nê và uể oải, thư thả dạo bước trong khu phố nhằm chán chường có gì đặc sắc. Sau giờ tản bộ, vợ chồng Ogi quay về nhà đánh một giấc ngon lành.

Nhưng cuối cùng, vợ anh không xuất bản được một cuốn sách nào. Thậm chí cô còn không thể hoàn thành bản thảo. Ogi đã đọc qua bản thảo vợ mình viết ít nhất sáu lần. Lần nào anh cũng thấy phần mở đầu được thay đổi. Thú vị nhất là bản thảo thứ ba, nhưng dường như vợ Ogi lại quá coi trọng nhận xét anh đưa ra: quá hư cấu cho một cuốn sách phi hư cấu. Mặc dù vừa nghe anh nói xong cô liền bác bỏ ngay, bảo rằng đó là ý đồ của mình, nhưng cô chẳng thể kiên quyết quá lâu. Như để rút kinh nghiệm từ những nhận xét của anh, toàn bộ bản thảo thứ tư chỉ là bản tường thuật các sự kiện có thật. Lần này Ogi nhận xét rằng đọc nó không thú vị hơn đọc tin tức là bao. Bản thảo thứ năm kết hợp cả hai điều trên, cùng với phần mở đầu quen thuộc và sáo rỗng của dòng tiểu thuyết trinh thám điều tra. Bản thảo thứ sáu hoàn toàn khác biệt, viết theo hình thức phỏng vấn. Nhìn những bản thảo của vợ, Ogi không thể không rầy la cô làm việc thiếu hiệu quả.

Kể từ đó, vợ Ogi thôi không đưa cho anh xem thêm bất kỳ bản thảo nào khác nữa. Cô lại tiếp tục lỡ hẹn với nhà xuất bản, và cuối cùng bỏ hẳn việc viết lách. Mặc dù nhà xuất bản đề nghị ký hợp đồng một cuốn truyện khác, nhưng vợ anh đã chuyển lại tiền đặt cọc và phí bồi thường, rồi hủy hợp đồng.

Cũng vào khoảng thời gian đó, Ogi hoàn thành xong luận án tiến sĩ và vừa hay nhận được một vị trí giảng dạy chính thức tại trường cũ của mình.

Sau đó ít lâu, họ chuyển nhà. Họ chọn một căn thuộc khu liên kề, không quá đắt đỏ so với giá trung bình trên thị trường bất động sản, nhưng với một người mới có việc làm như Ogi thì cũng hơi quá sức.

So với các căn khác cùng khu, nhà Ogi có một khoảnh sân đặc biệt rộng, có lẽ điều này cũng đã ảnh hưởng đôi chút đến giá nhà.

Khoảnh sân đó vốn là một mảnh vườn lớn. Nếu như được bỏ công chăm sóc, hẳn nó đã cho một vụ mùa tương đối, thay vì bị đồng lá vàng khô phủ đầy. Từ lúc vợ của chủ nhà cũ mắc chứng Alzheimer thì khu vườn dần trở nên um tùm rậm rạp, đám rau cỏ cũng chẳng được thu hoạch. Không rõ có phải vì khu vườn đang chết dần hay không mà Ogi cảm thấy căn nhà thật ảm đạm u ám. Ánh mắt của ông lão chủ nhà trong bộ đồ xộc xệch và bà vợ mắc chứng Alzheimer đang thần thờ nhìn vợ chồng anh quả nhiên cũng không tươi sáng hơn là bao.

Ogi không hứng thú với căn nhà, nhưng vợ anh không muốn bỏ lỡ một căn nhà có giá rẻ hơn giá thị trường. Ông lão thì muốn bán nhà bằng mọi giá, vì sau khi gửi vợ vào viện dưỡng lão, căn nhà này quá lớn để ông có thể một mình coi sóc. Vợ Ogi cố gắng thuyết phục, nhưng anh không dễ gì nghe theo ngay.

Ogi đã lén vợ đi xem vài chỗ nữa với người môi giới và ưng ý một ngôi nhà khác. Nhưng giá của nó là con số anh không kham nổi. Sau khi đi xem một căn nhà như vậy, anh liền có cảm tình hơn với ngôi nhà vợ anh nằng nặc đòi mua. Lần này, Ogi đành quyết định tin theo sự quyết đoán của vợ mình.

Vào ngày chuyển đến nhà mới, Ogi và vợ bật tất cả số đèn nhiều như sao sa được lắp đặt trong nhà và ngoài vườn (dù chỉ tính riêng ngoài vườn đã có tận mười bốn bóng đèn vừa lớn vừa nhỏ). Sau khi bật sáng toàn bộ đèn, họ còn để cho đèn cảm biến ở cửa ra vào sáng liên tục. Vợ chồng Ogi định sẽ để đèn rực rỡ cả đêm, vì muốn chúc mừng thật long trọng cho tương lai của họ.

Ánh sáng đêm hôm ấy cũng chói lòa như ánh đèn trong căn phòng bệnh mà Ogi đang nằm lúc này. Hôm ấy, mặc dù đã quyết định đầu có phải trằn trọc thao thức vì ánh sáng thì cũng sẽ bật đèn phòng ngủ cả đêm, nhưng đến khi tỉnh dậy lúc gần sáng, anh thấy tất cả đèn đều đã tắt ngấm.

Rốt cuộc, những ánh sáng ấy đã nhạt nhòa dần từ khi nào?



Làm thế nào mà cuộc sống lại bị đảo ngược chỉ trong một khoảnh khắc? Làm sao mà nó lại sụp đổ hoàn toàn, biến mất như chưa từng tồn tại? Có phải chính anh bằng cách nào đó đã tiếp tay, khiến cho cuộc sống đưa ra quyết định nghiệt ngã này?

Sau khi vất vả mở mắt ra, Ogi thường tự hỏi bản thân mình một câu, và đôi khi cũng được nghe câu hỏi đó từ những người khác nữa: *Rốt cuộc chuyện gì đã xảy ra?* Bạn bè hỏi, nhân viên của công ty bảo hiểm hỏi, những viên cảnh sát muốn kết thúc nhanh vụ việc hỏi, và đương nhiên, những người tới thăm bệnh cũng lên tiếng hỏi. Dù mẹ vợ của anh vẫn chưa hỏi han gì, nhưng hẳn đó sẽ là cuộc trò chuyện hết sức khó khăn.

Vài ngày sau khi Ogi tỉnh dậy, một người đàn ông đến thăm anh. Anh ta là điều tra viên của công ty bảo hiểm. Khi Ogi vẫn còn bất tỉnh, người này đã từng ghé qua bệnh viện một lần. Lúc biết tình trạng của anh có tiến triển tốt hơn, anh ta lại ghé thăm lần nữa.

Điều tra viên biết rằng Ogi không có khả năng thể hiện ý mình một cách chính xác. Khớp hàm và dây thần kinh của Ogi bị tổn thương nên anh không nói được, dù anh có nỗ lực mở miệng thì âm thanh phát ra giữa đôi môi khô nứt cũng chỉ là tiếng rên rỉ yếu ớt. Ogi chỉ có thể đáp "có" hoặc "không", bằng cách chớp mắt.

Ogi chẳng thể trả lời những câu hỏi mở, kiểu như: "Khi đó, hai người đang đi đâu?" Anh chỉ có thể trả lời những câu hỏi lựa chọn dưới dạng: "Có phải hai người đang đi đến Gangwondo không?"

Hôm ấy, anh và vợ định đi nghỉ ngắn ngày. Vợ anh mệt mỏi vì đã quanh quẩn trong nhà quá lâu, còn Ogi cũng kiệt sức chẳng kém vì không có nổi một ngày nghỉ ở nhà. Đó là chuyến đi yên bình lặng lẽ, không giống như hồi họ còn yêu nhau. Họ chẳng cần chuẩn bị đồ ăn, cũng không phải tốn thời gian tìm sẵn một chỗ nghỉ

giá rẻ và sạch sẽ. Vợ anh là người quyết định lịch trình, điểm đến và cả việc đặt phòng. Vì Ogi quá bận nên suýt chút nữa họ đã không thể đi được. Mãi đến tối muộn cả hai mới xuất phát.

Nếu người ta có hỏi: "Thời tiết hôm đó thế nào?" thì anh cũng chẳng trả lời được. Anh chỉ có thể chớp mắt để trả lời câu hỏi: "Hôm đó trời có mưa không?"

"Hôm đó, anh Ogi là người lái xe phải không?"

Trước câu hỏi này, Ogi chớp mắt một lần, và do dự xem có nên chớp thêm lần nữa hay không, nhưng anh quyết định dừng lại. Hình như điều tra viên đang ghi vào sổ tay rằng Ogi là người lái xe. Đó không phải nói dối, nhưng cũng không hoàn toàn là sự thật. Lúc xuất phát ở Seoul, vợ anh là người lái, nhưng sau khi nghỉ ngơi tại trạm dừng, đến lượt Ogi cầm vô lăng.

Ogi ước rằng mình nói ra được điều đó, nhưng anh chỉ có thể giữ im lặng. Đối với Ogi, đó là một chuyện vô cùng quan trọng, vì đến giờ anh vẫn không thể thôi tự trách và hối hận. Nếu vợ anh vẫn tiếp tục lái xe, nếu anh không ngồi ở ghế lái, thì người đang nắm đây trả lời, người đang bị liệt cột sống và mang ơn bệnh viện sẽ không phải anh, mà là vợ. Ogi chẳng biết thế nào mới là tốt, nhưng dẫu sao thì anh cũng là người sống sót. Ogi biết chắc chắn rằng, để tiếp tục tồn tại, anh đã bẻ ngoặt tay lái về phía mình trong giây phút quyết định. Anh làm vậy một cách vô thức, như bất kỳ người lái xe bình thường nào khác, để bảo vệ chính bản thân.

"Có dấu hiệu của việc đột ngột tăng tốc. Anh có biết tốc độ lúc xảy ra tai nạn là bao nhiêu không?"

Điều tra viên hỏi. Ogi chỉ có thể giương mắt nhìn. Cũng có lẽ mắt anh đã đảo một chút. Đây không phải là cách nêu câu hỏi mà Ogi trả lời được, nếu muốn biết thông tin thì điều tra viên sẽ phải thay đổi phương pháp đặt vấn đề. Nhưng anh ta đã quyết định bỏ qua câu hỏi ấy.

"Anh có nhìn thấy xe phía trước không?"

Ogi chớp mắt một lần, ý anh là mình nhìn thấy. Nếu có thể, anh muốn trả lời rằng, dù nhìn thấy nhưng đã muộn, anh không thể dừng xe lại. Trời đổ mưa sớm hơn và cũng nặng hạt hơn dự báo.

Mặt đường lầy lội, khoảng cách để phanh cũng rất ngắn. Mặc dù anh đã cố hết sức để nhấn chân phanh, nhưng xe vẫn trôi đi không thể kiểm soát. Chuyện như vậy cũng thường xảy ra, và lần này nó đã xảy đến với chính Ogi.

Thực tế, Ogi không cần phải trả lời những câu hỏi của điều tra viên. Anh chỉ cần đồng ý với nội dung hồ sơ liên quan đến việc thanh toán tiền bảo hiểm mà anh ta đang viết. Vào những đêm mưa, tỷ lệ xảy ra tai nạn trên đường cao tốc thường cao. Trong trường hợp bị lật xe sau khi đâm vào dải phân cách, tỷ lệ tử vong còn cao hơn nữa. Cả Ogi và vợ đều là nạn nhân của một vụ tai nạn thông thường, chẳng có điểm nào đáng ngờ cả.

Điều tra viên nêu tên một khách sạn, và hỏi xem đó có phải là nơi họ định nghỉ lại hay không. Ogi cố gắng không chớp mắt. Chớp mắt một lần là đồng ý, chớp mắt hai lần là phủ nhận, anh chỉ được giao ước như vậy. Ogi chẳng rõ phải thể hiện điều mình không biết như thế nào, nên chỉ có thể đảo mắt.

“Có đúng không vậy?”

Điều tra viên hỏi lại lần nữa, lần này Ogi cũng không nhắm mắt.

“Ý anh là anh không nhớ?”

Ogi từ từ chớp mắt một lần. Mặc dù anh đương nhiên biết khách sạn đó - vì ba năm trước, anh đã từng đến đó để dự hội thảo khoa học, sau đó còn ghé qua thêm hai lần - nhưng anh không ngờ đó lại là nơi vợ chồng anh sẽ nghỉ chân. Cô chẳng hề nói cho anh biết tên khách sạn, cũng có thể là bởi anh đã không hỏi.

Nếu có thể nói năng rõ ràng, liệu Ogi sẽ giải thích được đầy đủ chẳng? Có cảnh tượng anh nhớ rất chính xác, nhưng những chuyện anh không nhớ nổi còn nhiều hơn gấp bội. Bác sĩ cũng giải thích rằng, tình trạng mất trí nhớ tạm thời hay xáo trộn trí nhớ thường xuất hiện rất phổ biến khi não bộ bị tổn thương quá nghiêm trọng.

Ogi nhớ rõ khoảnh khắc chiếc xe đâm vào dải phân cách và trượt xuống dốc đen ngòm. Anh khó mà quên nổi nỗi sợ hãi và tốc độ khủng khiếp khi đó. Ấy là lần đầu tiên kể từ khi sinh ra, anh phải trải qua cảm giác đáng sợ đến thế. Sau này, có lẽ khi đứng trước bất cứ nguy hiểm nào, cảnh tượng ấy cũng sẽ quay trở lại trong tâm trí

anh. Mặc dù sợ hãi, nhưng Ogi không thể làm gì và cũng chẳng có ai giúp đỡ anh hết, nên anh không hề hét lên. Một thứ không khí đặc quánh và nhớp nháp bao phủ lấy Ogi. Anh cứ tưởng đó là cảm giác sợ hãi thực sự, nhưng không phải. Đó là túi khí chần ngang tầm nhìn của anh và đẩy mạnh người anh sang một góc. Dưới áp lực lạ lẫm ấy, ngay cả khi cảm thấy sợ hãi cái chết đang đến gần, Ogi vẫn ước rằng mọi chuyện hãy kết thúc càng sớm càng tốt.

Khi tỉnh táo lại, Ogi những tưởng thân thể mình đang trôi lơ lửng. Thông thường, trong trải nghiệm cận tử, anh đáng ra sẽ phải ở trên không trung và nhìn xuống bản thân đang bị mắc kẹt sau túi khí mới đúng. Nhưng anh chẳng trông thấy gì hết. Mọi thứ trước mắt tối sầm. Anh chỉ ngửi thấy mùi khen khét và nghe thấy tiếng rên rỉ khe khẽ.

Tiếng rên của chính anh.

Vợ anh đang ở đâu? Ogi cố gắng đưa tay dò dẫm xung quanh để tìm kiếm, nhưng anh không thể nhúc nhích, thân thể dường như bị kẹt lại trong một chiếc hộp chật hẹp. Anh cảm thấy tuyệt vọng vì cảm giác bế tắc khó chịu, vì nỗi bất an do bị chia cắt với vợ mình. Có lẽ người lúc này đang lơ lửng trên không và nhìn xuống chính là vợ anh. Bị bóp nghẹt trong nỗi thống khổ và khiếp sợ, Ogi lại một lần nữa bất tỉnh.

Dần dần, mọi thứ xảy ra ngày hôm đó hiện lại trong tâm trí anh, từng chuyện từng chuyện một. Những ký ức lộn xộn trở lại không theo trình tự thời gian, buộc anh phải cố gắng sắp xếp chúng theo một thứ tự dễ hiểu hơn. Tuy nhiên, đây chỉ là một cú sốc tạm thời. Năm tháng qua đi, trí nhớ sẽ tự nhiên quay về với anh mà thôi. Rồi một ngày nào đó, anh sẽ nhớ lại tất cả.

Và rồi khi đó, khi mà trí nhớ ngày càng rõ ràng và hoàn cảnh của anh ngày càng chân thực, Ogi sẽ càng buồn bã và đau khổ hơn. Lúc ấy, anh sẽ ước sao mình không thể nhớ nổi bất cứ chuyện gì, bởi mỗi lần nhớ lại, anh sẽ phải chấp nhận sự thật rằng vợ mình đã mất, rằng anh sẽ không thể nào gặp lại cô ấy, dù chỉ một lần.

Trong suốt khoảng thời gian anh trả lời những câu hỏi chẳng có tác dụng gì của nhân viên công ty bảo hiểm, mẹ vợ anh không hỏi một câu nào. Bà chỉ lặng lẽ đứng bên điều tra viên đang đặt câu hỏi.

Khi thấy Ogi có vẻ mệt mỏi, bà sẽ yêu cầu họ tạm ngừng và quay lại sau. Khi chỉ còn hai người, bà nắm lấy bàn tay mềm oặt của anh và lặng lẽ rơi nước mắt. Đôi lúc, bà khóc rất lâu, dù chưa bao giờ thành tiếng. Khi bác sĩ hay y tá đi vào, bà sẽ gạt nước mắt và đứng sang một bên.

Khi thấy mẹ vợ lẳng lẳng chịu đựng nỗi đau buồn, Ogi cũng muốn bật khóc cùng bà. Nếu anh có thể cử động quai hàm, nếu anh có thể phát ra âm thanh, anh sẽ cùng bà rơi lệ. Anh đau lòng vì không thể thổ lộ cảm xúc của mình, muốn xin lỗi vì anh còn sống mà con gái bà lại qua đời, thấy tiếc nuối vì không thể cùng bà nói chuyện về cô ấy. Nỗi đau đốn giằng xé con tim anh. Cổ họng anh nghẹn lại như thể thứ dịch nóng bỏng bên trong đang muốn trào ngược lên. Ogi nghĩ rằng mình đã khóc. Anh tưởng nước mắt mình đã rơi, nhưng hóa ra không phải. Đó chỉ là nước miếng. Ogi di chuyển hàm một chút, khẽ hé đôi môi khô nứt. Và thay thế cho những giọt nước mắt đau buồn, nước miếng anh tuôn ra. Không ngừng.

Bởi, anh không thể tự cử động hàm theo ý mình.

Mẹ vợ vừa khóc vừa vỗ về bàn tay đã mất đi cảm giác của Ogi. Anh không thể biết được bàn tay của bà đang khô hay đã ướt đầm vì nước mắt. Thỉnh thoảng, nếu bà nắm tay anh, Ogi cũng mơ hồ cảm nhận được thứ gì đó như một dòng điện chạy qua. Mỗi lần như vậy, anh đều nhìn thẳng vào bà, nhưng vì còn chìm đắm trong nỗi buồn của riêng mình nên bà chẳng hề nhận ra. Anh không biết, đó là dấu hiệu cho thấy tay mình bắt đầu có cảm giác trở lại, hay chỉ là ma sát từ những dây cáp nối liền với quá nhiều thiết bị y tế khác nhau.



Trước đây, khi nhắc đến hai chữ “khuyết tật”, Ogi chỉ nghĩ đến những cựu chiến binh bị mất tay chân trở về từ những cuộc chiến tranh. Hoặc không thì là bi kịch xảy ra do sự kết hợp đáng ngờ của các nhiễm sắc thể trong quá trình mang thai, hoặc do lỗi trong gen di truyền của gia đình. Tất nhiên, cả hai trường hợp đó đều không phù hợp với anh. Những người ấy tồn tại trong một thế giới hoàn toàn khác biệt với Ogi.

Khi anh nằm trên giường bệnh để được chuyển từ phòng mình sang phòng kiểm tra, những người xung quanh hoặc sẽ lộ liễu ngó chăm chăm vào anh, hoặc sẽ cố gắng tránh không nhìn. Những người lớn tuổi không cố tình quan sát. Họ chỉ len lén liếc một cái, rồi tỏ vẻ như mình chẳng quan tâm. Nhưng đám trẻ con thì hoàn toàn ngược lại. Chúng cứ dán mắt vào Ogi, thậm chí còn kéo tay mẹ, để bảo mẹ chúng nhìn cùng. Hay cũng có thể, chúng sẽ cau mày tỏ ý kinh hãi, hoặc nói thẳng ra là mình sợ. Đôi khi chúng còn chạy theo Ogi, rồi hỏi mẹ: “Chú kia tại sao lại bị thương vậy?” hoặc “Sao mặt chú ấy lại như thế?”

Tuy vậy, thứ anh còn ghét hơn cả sự hồn nhiên của bọn trẻ chính là sự đồng cảm của người lớn. Nghe con mình hỏi, họ liền kéo tay chúng lôi đi, bảo chúng làm vậy là vô lễ. Khi nghe họ thì thầm: “Chú ấy bị tai nạn, thật là tội nghiệp!”, anh liền thấy máu nóng trào lên trong đầu.

Một số người còn sợ hãi Ogi. Những cặp yêu nhau đang nắm tay trò chuyện vội vàng ngừng lại chờ cho đến khi giường của anh đi qua hẳn. Hình như họ tin rằng chỉ cần tránh Ogi, họ sẽ được bảo vệ khỏi tai nạn và thảm họa. Nhưng cũng có thể họ im lặng vì một lý do khác: khuôn mặt của anh trông quá khó coi.

Mặc dù đã nằm viện vài tháng nhưng Ogi vẫn không thể nào chấp nhận được tình trạng thân thể của mình. Thật khó mà chấp nhận chuyện từ giờ anh không còn khả năng kiểm soát cơ thể của chính mình nữa. Anh chẳng tìm ra nổi phương pháp nào để dung hòa những mâu thuẫn giữa bản thân của hiện tại và bản thân trong quá khứ, chẳng thể tin nổi hai cá thể khác biệt ấy thực ra chính là cùng một con người.

Anh chỉ có thể đoán rằng, tất cả sẽ không còn như trước. Thế nhưng, anh không biết mọi chuyện sẽ thay đổi nhiều đến mức nào và chúng sẽ ảnh hưởng tới anh ra sao.

Anh sẽ phải tập làm quen với một cuộc sống mới hoàn toàn khác trước đây. Tới bữa, Ogi sẽ không còn ngồi trong nhà hàng, chậm rãi nhai những món ăn làm từ nguyên liệu hữu cơ, ngâm tẩm chút ít gia vị. Anh sẽ không còn được tận hưởng chất dinh dưỡng, hương vị của món ăn, bầu không khí khi dùng bữa, và sự danh giá mà những món sơn hào hải vị ấy đem lại. Thay vào đó, anh sẽ ăn thức ăn dạng lỏng thông qua một ống cao su. Răng anh chẳng cần hoạt động, hàm anh không cần mở ra, và lưỡi anh cũng chẳng việc gì phải di chuyển. Cảm giác khi nhét ống cao su vào thân thể rất khó chịu, những gì anh có thể cảm nhận được chỉ là sự trơn trượt và nhát thếch của thứ chất lỏng vừa chảy vào. Trước đây, nhờ thường xuyên uống men vi sinh nên đường ruột của anh hoạt động rất tốt, anh không bao giờ bị táo bón cả. Nhưng lúc này, tất cả đều chẳng ích lợi gì. Vì đã mất khả năng kiểm soát đại tràng và hậu môn, nên giờ Ogi luôn phải đau khổ để cho hộ lý thấy đáng vẻ khó coi của mình.

Đến bao giờ anh mới có thể mặc lại hai bộ âu phục đã mua trong chuyến đi Ý cùng vợ, nhân dịp kỷ niệm lên chức giáo sư? Bây giờ, lựa chọn của anh chỉ hạn chế trong đồng quần áo bệnh nhân dễ dàng cởi ra mặc vào với tên bệnh viện ở trên, những bộ không quá nồng mùi chất khử trùng đã được coi là tốt lắm rồi. Cả ngày, Ogi chỉ nằm yên một chỗ. Hộ lý kê gối ở dưới chân anh, để gót chân của anh không phải chạm xuống giường. Nhằm ngăn ngừa những vết loét do nằm bất động quá lâu, hộ lý sẽ xoay người anh nằm nghiêng một ngày hai lần. Sáng một lần, chiều một lần, một lần bên trái, một lần bên phải. Mỗi lần xoay người giúp Ogi, người hộ lý đều than vãn.

Phải mất một thời gian dài sau khi tỉnh lại Ogi mới dám nhìn khuôn mặt của mình. Lâu lắm rồi anh mới quan sát mặt mình trong gương tỉ mỉ đến vậy. Đôi khi, anh cũng trông thấy hình ảnh phản chiếu của mình trên mặt kính. Khi nằm trên giường di chuyển sang phòng kiểm tra, thi thoảng anh cũng nhìn thấy bóng mình trên tường hay trần của thang máy. Một vài lúc, khuôn mặt anh cũng được phản chiếu trên mặt chiếc đồng hồ lớn của người hộ lý.

Trong suốt bốn mươi bảy năm sống trên đời, anh chưa bao giờ thắc mắc hay đặt ra câu hỏi gì về khuôn mặt của mình. Sau khi khung xương và hình dạng hoàn toàn định hình, mặt anh chỉ thay đổi chút ít mỗi khi anh tăng hay giảm cân. Khi Ogi bắt đầu có tuổi, độ đàn hồi và sức sống của tuổi trẻ không còn, vùng cằm trên mặt anh cũng dần nặng nề hơn. Da mặt anh bắt đầu xuất hiện thêm nhiều mụn trứng cá và những chấm trắng li ti, đến cả sắc mặt cũng u tối dần theo năm tháng.

Dù vậy, từ trước đến giờ, khuôn mặt Ogi vẫn ít nhiều bất biến. Chiếc mũi tuy không cao nhưng cũng khá dễ nhìn. Lông mày rậm rạp, cần được tỉa tót mỗi lần đến hiệu cắt tóc. Đôi mắt một mí với đuôi mắt khá dài. Nhưng tất cả đặc điểm đó bây giờ đều đã biến mất. Anh nhìn thấy khuôn tạo hình được gắn vào hàm để giữ ổn định lớp da và cơ được đắp chằng chịt lên để bảo vệ phần thịt bị tổn thương trên mặt mình.

Ogi trong gương là một người hoàn toàn xa lạ. Thứ duy nhất có thể khẳng định anh là anh chỉ là bảng tên gắn dưới chân giường. Nhìn mặt mình, Ogi còn choáng váng hơn cả khi xác nhận những khuyết tật trên thân thể. Anh lại chìm vào câu hỏi mình đặt ra khi mới tỉnh lại: liệu sống sót có thực sự là một điều tốt hay không?

Ogi lại muốn từ bỏ mọi thứ. Trị liệu tâm lý của bác sĩ chẳng giúp anh có hy vọng hơn vào cuộc sống. Nếu không tỉnh lại vào phút cuối thì anh đã có thể được chết nhân đạo. Nhưng bây giờ, ngay cả cơ hội đó cũng biến mất, khiến anh không khỏi giận dữ.

Vào cái đêm hôm ấy, anh đột nhiên tỉnh dậy, hoàn toàn là vì hình ảnh người vợ từ trên trần nhà nhìn xuống mình.

Mỗi đêm trước khi đi ngủ, Ogi đều cầu nguyện. Anh ước rằng thế giới bị hủy diệt, hoặc anh đột nhiên bị sốc thuốc, hoặc bệnh tình

chuyển biến xấu khiến anh ngừng thở. Nhưng ngay cả khi cầu nguyện như vậy, anh cũng biết rõ chuyện gì sẽ xảy ra vào ngày hôm sau. Mặt trời vẫn mọc, và anh sẽ lại thức dậy. Thế giới vẫn thản nhiên bắt đầu mà chẳng cần có Ogi. Anh sẽ phả ra mùi hôi thối đọng lại trong miệng sau cả đêm dài, rồi bắt đầu một ngày nữa trên giường bệnh.

Mỗi ngày, mẹ vợ đều ghé qua bệnh viện thăm Ogi một lần. Bà nhìn anh với vẻ ái ngại, rồi lặng lẽ hỏi hộ lý về tình trạng của anh hôm đó. Ngay cả khi biết rõ Ogi không ổn lắm, đôi khi bà vẫn hỏi thăm xem anh cảm thấy ra sao, bởi bà chẳng còn gì để nói nữa. Sau khi lo lắng nhìn Ogi, bà bắt đầu làm một vài việc mình không nhất thiết phải làm: đắp chăn lại cho anh, hoặc dọn dẹp những thứ xung quanh giường. Rồi bà lặng lẽ nói thêm vài câu với hộ lý và ra về.

Ngày hôm ấy, mẹ vợ không đi về ngay. Sau khi đã nói chuyện với hộ lý và trải lại ga giường cho Ogi, bà vẫn ngồi thẩn thờ trên chiếc ghế dành cho người chăm sóc. Anh đưa mắt nhìn về phía bà. Mẹ vợ anh là một người khó tính, không thích hợp để bầu bạn, nhưng lịch sự và tử tế. Khi nhìn mẹ vợ, anh băn khoăn liệu đến tuổi bà, vợ anh có trở nên như vậy không? Khi tưởng tượng khuôn mặt vợ mình lúc về già, anh liền trông thấy khuôn mặt của mẹ vợ.

Trong lúc viên hộ lý ra ngoài một lát, mẹ vợ tiến lại gần giường Ogi. Nhìn bà có vẻ gì đó đặc biệt ngại ngùng. Sau khi ngáp ngừng một lát, bà lấy ra một gói nhỏ bằng nhung trong túi xách. Bà im lặng, giữ chặt cái gói đó trong tay. Nếu nghe thấy tiếng ồn ào bên ngoài hành lang, bà sẽ giật mình, nhét vội cái gói trở vào. Đến khi yên ắng trở lại, bà mới lấy nó ra lần nữa.

“Con biết đây là gì không?”

Đó là một chiếc nhẫn, bên trên có gắn một viên kim cương đường kính cỡ khoảng năm mi li mét.

Ogi không chớp mắt. Anh biết đó là chiếc nhẫn, nhưng anh không nghĩ đó là điều bà muốn hỏi.

“Đó là chiếc nhẫn con gái mẹ đã đeo.”

Là nhẫn của vợ anh? Ogi chẳng có ký ức gì về chuyện đó.

“Cảnh sát đã đưa lại cho mẹ.”

Mẹ vợ ôm lấy mặt, trong khi vẫn nắm chặt chiếc nhẫn trong tay. Có lẽ bà đang khóc. Ogi giữ yên lặng. Mẹ vợ anh có thể làm bất cứ điều gì bà muốn. Bà có thể tưởng nhớ con gái mình, có thể nói những chuyện liên quan đến cô ấy, cũng có thể chạm vào những di vật cô để lại và kể về chúng. Không giống như anh.

Hộ lý mở cửa trông thấy mẹ vợ anh đang khóc liên lặng lẽ đóng cửa lại. Đã không ít lần bà bật khóc như vậy. Dù nước mắt chẳng mang lại lợi ích gì, bà vẫn dễ dàng rơi lệ.

Có điều, hình như lần này không phải vậy.

"Thứ này, mẹ có thể giữ được không?"

Mẹ vợ mếu máo hỏi.

"Đó là tất cả những gì con gái mẹ để lại."

Ogi vội vàng chớp mắt. Nếu anh có thể lên tiếng, thì hẳn bà sẽ vui hơn. *"Vâng, đương nhiên rồi. Mẹ có quyền giữ nó mà. Chiếc nhẫn ấy đương nhiên là của mẹ rồi."* Anh sẽ nói đi nói lại với mẹ vợ rằng, bà có quyền lợi chính đáng giữ nó, để bà không cảm thấy ngại ngần khi muốn giữ một chiếc nhẫn đắt tiền như vậy.

"Xin lỗi con. Đây đâu phải thứ mà mẹ có thể giữ chứ."

*"Không sao đâu, đương nhiên là mẹ có thể giữ chiếc nhẫn này mà."*

Ogi muốn nói như vậy, nhưng vì không thể nói, anh chỉ có thể chớp mắt một lần.

"Mẹ có thể giữ được không?" Mẹ vợ rụt rè hỏi lại.

Bà không rời mắt khỏi Ogi, như thể nhất định phải nhận được sự cho phép của anh.

*"Vâng, tất nhiên rồi, nó vốn là của mẹ mà!"*

Ogi chớp mắt. Anh cố gắng nặn ra một nụ cười bằng những khối cơ run rẩy.

"Cảm ơn con. Dù là di vật, mẹ cũng chẳng thể tùy tiện lấy được. Làm thế tuyệt đối không được. Hơn nữa, đây lại còn là một thứ quý giá thế này. Nhưng chiếc nhẫn... Ôi, mẹ thật sự vẫn chưa thể tin được, chuyện như vậy lại xảy ra với nó..."



Mẹ vợ nắm lấy tay Ogi và lại bật khóc. Ogi muốn nắm lại bàn tay ấy, để người mẹ vợ ngay thẳng biết phân biệt đúng sai sẽ không cảm thấy ngại ngùng khi lấy chiếc nhẫn, để bà biết rằng bà là người duy nhất có quyền được giữ di vật của con gái mình.

Mẹ vợ đang lặng lẽ khóc đột nhiên giật nảy mình. Bà tròn mắt, chăm chăm nhìn Ogi. Anh nhanh chóng nhận ra tại sao mẹ vợ lại như vậy. Bà vội vã gọi y tá. Y tá theo dõi Ogi một lát rồi gọi bác sĩ. Sau khi thực hiện vài kiểm tra, bác sĩ nói rằng cánh tay trái Ogi đang dần hồi phục chức năng vận động.

Ogi cảm thấy mình đang sống. Anh thực sự cảm thấy sự sống đã quay về với thân thể vô dụng bất lực của mình. Trong quãng thời gian gần đây, ấy là lần đầu tiên anh cảm nhận được thứ sức sống như vậy - thứ sức sống đầy ma lực, khiến anh ngỡ rằng, dường như mình có thể làm được tất cả mọi việc. Não anh đã tỉnh dậy. Mặc dù sau cú sốc nó không còn hoạt động bình thường nữa, nhưng ngày ngày nó vẫn đang dần dần hồi phục. Trước đây, ngoài mắt ra, Ogi không còn cách nào khác để thể hiện ý chí, suy nghĩ của mình, nhưng bây giờ thì không phải vậy. Tay trái của anh đang từ từ có lại được chức năng vận động, và rồi một ngày nào đó, anh sẽ có thể di chuyển nó. Có lẽ sau khi bước tới ngưỡng cửa tử thần, Ogi đang chậm rãi quay lại với sự sống từng chút, từng chút một.

Trước đây, Ogi không thể tìm thấy cảm giác an toàn ngay cả trong những buổi tham vấn tâm lý với bác sĩ. Nhưng dần dần, anh bắt đầu cảm thấy có nghị lực hơn. Nhờ cánh tay trái, anh nhận ra mình vẫn còn sở hữu rất nhiều thứ, và những thứ ấy khiến anh quyến luyến cuộc sống này. Anh vẫn còn rất nhiều, rất nhiều, và dường như anh có thể nắm bắt được tất cả - chỉ với cánh tay trái này.

Không khí trong phòng bệnh bắt đầu có sức sống trở lại. Hộ lý nói chuyện với Ogi thường xuyên hơn. Mặc dù hơi ngần ngại, nhưng mẹ vợ vẫn cố vũ anh: "Cố lên con. Phải tự đi về nhà bằng đôi chân của mình chứ."

Ogi chính thức bước vào quá trình hồi phục chức năng. Thời gian đã được lên lịch sẵn. Một ngày, anh sẽ tập hồi phục chức năng trong

nhiều giờ. Có lẽ do luyện tập hơi quá sức nên mạch máu ở đùi Ogi bị vỡ. Sau đó, anh phải ngừng trị liệu trong vòng mười lăm ngày.

Sau khi nỗ lực hết mình mà chẳng đạt được kết quả nào khả dĩ, anh lại rơi vào trạng thái hỗn loạn và chán nản. Anh từ chối thực hiện thêm bất cứ hoạt động điều trị nào.

“Thường mọi người đều như vậy.”

Bác sĩ nói với một giọng điềm đạm.

“Khi cơ thể bị tổn thương, chắc chắn ai cũng sẽ rơi vào trạng thái hỗn loạn. Quá trình tư duy chậm lại và người ta không còn cảm nhận được bất kỳ điều gì nữa. Đương nhiên, khi đó ta sẽ nghĩ, tại sao mình lại trở nên thế này, mọi chuyện đã xảy ra như thế nào? Có ai lại không nghĩ như vậy cơ chứ? Nhưng dù thế nào, ta cũng sẽ sớm tìm được sức mạnh, sẽ kiên cường trở lại, bởi vì chúng ta là con người mà. Dần dần ta sẽ thấy an tâm, và chuyên tâm vào việc phục hồi chức năng. Thế nhưng, tâm trạng lạc quan đó không kéo dài được lâu. Bởi vì càng cố gắng thì thân thể lại càng đau nhức, mà quá trình phục hồi vẫn diễn ra rất chậm chạp. Khi nhận ra mình sẽ không thể hồi phục trong một thời gian ngắn, một lần nữa, ta sẽ rơi trở lại trạng thái lo lắng và trầm cảm. Nhưng dù vậy, cũng không sao hết, vì giờ ta vẫn còn sống. Chỉ cần còn sống, thì ta có thể làm được bất cứ điều gì.”

Bác sĩ dịu dàng giải thích với Ogi rằng, đó là một quá trình bình thường mà tất cả mọi người đều sẽ phải trải qua, chứ không chỉ riêng một mình anh.

Ogi cảm thấy nhẹ nhõm hơn. Anh thấy dễ chịu khi nghĩ rằng mình đang trải qua những tình huống bình thường. Nhưng anh vẫn không thể chịu được sự đặc biệt trên thân thể mình lúc này, vì nó bắt nguồn từ những khuyết tật.

Hai phụ tá khiêng Ogi đang nằm trên giường cẩn thận đi qua cánh cổng sắt. Anh nằm ngửa, quan sát căn nhà của mình ở một góc độ chưa từng thấy trước đây. Mỗi khi chiếc giường di chuyển, mái chóp nhọn của căn nhà lại méo mó tranh tối tranh sáng. Bức tường ngoài đen thẫm cũng rung rinh. Cành lá rậm rạp của cây long não tỏa sức tỏa bóng trên thân thể Ogi, còn mái hiên thì cản trở tầm nhìn đến bức bối.

Để có thể quay về căn phòng ngủ trước đây của hai vợ chồng, Ogi phải tốn không ít thời gian. Đương nhiên đó không phải do lỗi của những phụ tá, hay vì Ogi bướng bỉnh muốn tự vào phòng bằng đôi chân bất tiện của mình, anh sao làm nổi chuyện đó. Sau ba tháng tập trung phục hồi chức năng, tình hình của anh chẳng cải thiện được là bao. Anh có thể hơi quay đầu sang hai bên một chút và sử dụng cánh tay trái, nhưng đó là tất cả những gì anh có thể làm. Ban đầu, cánh tay trái là thứ đã khơi dậy ý chí muốn sống trong Ogi. Thế nhưng, bây giờ nó chỉ đem lại cảm giác tuyệt vọng vì anh chỉ có thể phục hồi được đến thế. Dù Ogi chăm chỉ luyện tập đến mức nào thì những cơ quan khác vẫn không chịu cải thiện. Vì được sử dụng quá nhiều, cánh tay trái của Ogi thường xuyên bị chuột rút và đau nhức, hoàn toàn khác so với cánh tay phải yếu ớt. Cũng vì chỉ có mỗi cánh tay trái hồi phục mà sự cân bằng cơ thể anh vốn duy trì bấy lâu đã hoàn toàn bị phá vỡ.

Người cản trở Ogi trở lại phòng mình không phải anh hay bất cứ ai khác mà chính là mẹ vợ. Bà bám chặt lấy giường Ogi đang nằm mà khóc. Đó là lần đầu tiên Ogi chứng kiến bà mếu máo, khóc nức nở thành tiếng như một đứa trẻ. Ở bệnh viện, mẹ vợ cũng thường hay khóc, nhưng bà không phát ra bất kỳ âm thanh nào. Đó là tiếng khóc lạnh lùng, lặng lẽ và thịch đàng, nước mắt rơi trong im lặng, chỉ có dáng điệu là cho thấy bà đang khóc. Thế nhưng, trước mặt

người khác, bà không bao giờ rơi một giọt nước mắt và tỏ vẻ như mình đã chấp nhận cái chết của con gái.

Phải mất rất lâu Ogi mới được nằm yên ổn trong phòng mình. Thay vì chiếc giường làm bằng gỗ hồng của hãng *Ethan Allen*, một chiếc giường thấp và nhỏ hơn dành cho người bệnh, có thể điều chỉnh độ cao đã được kê vào. Chiếc giường vợ chồng Ogi từng dùng bây giờ đã quá to và quá cao so với anh. Chỉ thay mỗi giường nhưng căn phòng đã hoàn toàn mất đi dáng vẻ vốn có, trở nên cô quạnh và lạnh lẽo như một viện dưỡng lão với trang thiết bị tồi tàn.

Người hoàn thành thủ tục ra viện và chuẩn bị phòng cho Ogi là mẹ vợ anh. Bà đã trao đổi với bác sĩ điều trị chính để lên lịch cho lần phẫu thuật tiếp theo. Bà hỏi bác sĩ về quá trình hồi phục và tường thuật lại những gì mình nghe được cho anh. Bà cũng bàn bạc với bác sĩ vật lý trị liệu về phương pháp phục hồi trong tương lai. Để điều trị ngoại trú, bà đã ký hợp đồng thuê xe, rồi còn thuê thêm một bác sĩ vật lý trị liệu ở ngoài. Ogi sẽ đến bệnh viện kiểm tra định kỳ và được bác sĩ giúp phục hồi chức năng của cơ và khớp. Mẹ vợ cũng mua cho anh một chiếc giường y tế cùng các thiết bị cần để luyện tập.

Ngoài mẹ vợ ra sẽ chẳng có ai sẵn sàng vì anh làm những việc này. Bà là người thân duy nhất còn lại của anh. Trên thực tế, bà cũng là người duy nhất có đủ tư cách làm người giám hộ hợp pháp cho Ogi.

Mẹ vợ cũng đã tìm một hộ lý tại gia cho anh. Nhờ sự giúp đỡ của y tá bệnh viện, bà đăng thông báo tuyển dụng lên một trang web. Vì là vị trí hộ lý tại gia nên không có nhiều người đăng ký. Mẹ vợ đã gặp gỡ từng người đến ứng tuyển và phỏng vấn kinh nghiệm làm việc của họ. Sau khi tìm được ứng viên ưng ý, bà thỏa thuận tiền lương và những điều kiện công việc với hộ lý mới.

Mẹ vợ nói, tuy hộ lý ăn mặc có chút quê mùa, nhưng là một người giàu kinh nghiệm.

“Cô ấy kể đã cứu sống bệnh nhân đang cận kề cái chết ở cái nhà cô ấy từng làm trước đây cơ đấy!”

Nghe bà kể vậy, Ogi chỉ cười thầm. Nếu có thể phát ra âm thanh, anh sẽ bật cười ha hả. Mẹ vợ không phải là kiểu người thích nói quá và phóng đại mọi việc, nên đó hẳn là lời khoác lác của người hộ lý rồi.

Bác sĩ vật lý trị liệu cũng từng khẳng định điều tương tự, rằng anh ta đã giúp bệnh nhân hiện tại của mình phục hồi chức năng thành công.

“Bác sĩ trị liệu bảo là chỉ sau đúng một năm, bệnh nhân của mình đã có thể tự đi lại được. Đúng là tài giỏi hơn người!”

Một trong những điều Ogi ghét nhất chính là mấy câu chuyện về việc điều trị dứt điểm bệnh nan y. Lúc bình thường, chắc anh sẽ giấu cọt chuyện ấy. Anh sẽ mĩa mai rằng để sinh tồn thì con người ta cái gì chẳng dám ăn, chuyện gì chẳng dám làm. Nhưng bây giờ, Ogi muốn hưởng ứng lời của mẹ vợ, và vì chẳng thể phát biểu ý kiến, anh chỉ biết chớp mắt.

Mặc dù bây giờ âm thanh Ogi phát ra vẫn chỉ là những tiếng rên rỉ không một ai nghe hiểu, nhưng bác sĩ bảo, sau lần phẫu thuật tiếp theo, tình trạng chắc chắn sẽ cải thiện. Nếu cơ hàm vỡ nát của anh được đưa lại về vị trí cũ thì dây thanh âm bị tổn thương cũng sẽ dần hồi phục.

“Phải, phải, phải rồi. Đương nhiên đó là việc mẹ phải làm mà. Con không cần cảm ơn đâu.”

Mẹ vợ tự đáp lại theo ý hiểu của bản thân. Ogi chớp mắt lần nữa như thể muốn nói, anh cũng đồng tình với bà.

“Không phải mẹ thì ai sẽ làm những chuyện này chứ?”

Sau khi thở dài một tiếng, bà hỏi:

“Lâu lắm rồi mới trở về nhà, con thấy sao?”

Ogi ngược mắt lên nhìn bóng đèn vuông quen thuộc trên trần. So với bệnh viện, ánh sáng ở nhà tối hơn nhiều, làm anh băn khoăn chẳng biết có phải một bóng đã bị hỏng hay không. Tuy nhiên, đối với anh, đó là thứ ánh sáng ấm cúng, đem lại cảm giác an toàn.

“Con thấy tuyệt, đúng không?”

Như thể thúc giục, mẹ vợ lại hỏi thêm lần nữa.

Ogi mở mắt thật to rồi chớp một cái. Đương nhiên là tuyệt rồi! Suốt khoảng thời gian gần đây, anh chỉ cảm thấy chán chường và bi thảm. Mặc dù sau này, những tháng ngày ấy có lẽ sẽ vẫn tiếp tục kéo dài, nhưng ít nhất bây giờ, anh đang cảm thấy dễ chịu. Ngay cả khi thân thể bị tổn thương, ngay cả khi chẳng thể di chuyển, ngay cả khi vợ anh đã không còn, lúc này đây, anh vẫn thoải mái đến mức khó tin.

“Đương nhiên là tuyệt rồi. Hẳn là con đang rất vui phải không?”

Mẹ vợ anh nói như thờ dài, rồi đột nhiên, bà lại bắt đầu sụt sịt. Đó không phải tiếng khóc vui mừng vì Ogi đã có thể hồi phục được tới mức này, mà có lẽ là tiếng khóc đau lòng vì con gái. Bà khóc, vì buồn thương cho đứa con yêu quý không thể trở về nhà, dù là trở về trong tình trạng giống như anh. Bà khóc, vì mãi mãi bà sẽ chẳng bao giờ còn được gặp con gái mình nữa.

Ogi nhìn mẹ vợ chớp mắt như thể muốn an ủi. Khác với khi ở bệnh viện, mẹ vợ anh đang nức nở thành tiếng, bà muốn anh khen ngợi những gì bà nói và đồng ý với những quyết định bà đưa ra. Mặc dù mệt mỏi nhưng Ogi vẫn muốn chiều ý mẹ vợ.

Thế nhưng, khi tiếng khóc của bà to hơn, Ogi chỉ lơ đãng đưa mắt lên nhìn trần nhà. Cũng có những lúc anh cảm thấy dễ chịu khi không phải lên tiếng, không phải chớp mắt để cố gắng giao tiếp, và nếu muốn, anh thậm chí có thể chẳng cần phải làm gì cả. Bây giờ chính là một trong những lúc như vậy.

Ogi đã kiệt sức rồi. Giờ anh không thể an ủi bất cứ một ai. Không còn ai có thể bất hạnh hơn anh lúc này. Mẹ vợ anh chắc phải tự mà biết điều đó chứ! Mặc dù anh có thể thông cảm với chuyện bà khóc lóc, nhưng nếu cứ tiếp tục thế này, không chừng anh sẽ nổi giận mất.

Bây giờ, mẹ vợ lặng lẽ thốn thức. Nếu như khóc một trận thật to, khóc cho thật đã, thì người ta sẽ nhanh chóng nguôi ngoai, nhưng nếu khóc sụt sùi kiểu này, thật chẳng biết bao giờ mới kết thúc. Ogi cảm thấy mình vô cùng bất hạnh. Có lẽ bây giờ với anh, hạnh phúc và an vui là điều gì đó quá xa xỉ. Mẹ vợ giúp Ogi nhận ra, giờ vợ anh đã chết và anh chỉ còn lại một mình. Bản thân anh rất ghen tị với người đã khuất, nhưng những người xung quanh anh đều nói rằng,

còn sống sót, dù là ở trong tình trạng như thế này, vẫn là một điều tốt đẹp.

Ogi chỉ muốn ở một mình. Đã lâu lắm rồi anh mới được trở về ngôi nhà quen thuộc. Ở bệnh viện, đôi khi anh cũng được ở một mình. Mặc dù phòng anh nằm là phòng dành cho hai người song thì thoáng, bệnh nhân nằm bên cạnh cũng đi tới phòng trị liệu nên anh có thể ở một mình. Nhưng những khoảng thời gian như vậy quá sức ngắn ngủi. Y tá, hộ lý, đôi khi là mẹ vợ anh, rồi cả bạn bè, người thân của bệnh nhân giường bên không ngừng đi ra đi vào, chẳng để anh yên tĩnh một mình được mấy lúc.

Thế nên hồi ấy dù đang ở trong bệnh viện nhưng anh cảm thấy như thể mình đang giữa một buổi chợ phiên. Lúc nào cũng ồn ào, lúc nào cũng có người mở cửa bước vào. Ngay cả khi Ogi đang đi tiểu thông qua ống nối, vẫn sẽ có người vừa để cửa mở toang vừa hỏi chuyện anh. Từ giờ anh sẽ phải phó thác bản thân cho hộ lý, thế nên ước mơ được yên lặng một mình khó mà trở thành hiện thực. Dẫu vậy, lúc này, dù chỉ trong chốc lát, anh vẫn muốn được yên tĩnh một mình ngắm nhìn và ngửi mùi hương của căn nhà quen thuộc, xem xét họa tiết trên trần phòng, và đưa tay sờ lên tấm ga trải giường mình đang nằm.

Hình như mẹ vợ không có ý định rời khỏi phòng. Đang lặng lẽ thẩn thức, chẳng biết từ lúc nào bà đã thôi không khóc nữa và ngồi lên chiếc ghế ở phía chân giường. Bà ngồi đó và nhìn Ogi chăm chăm. Bà không rời mắt khỏi anh, rất tập trung, thật chăm chú, như thể sẽ chạy đi lấy ngay bất cứ thứ gì anh yêu cầu. Đôi khi bà cũng lúng búng hay lăm bằm gì đó trong miệng, nhưng không phải là nói với Ogi. Anh chẳng muốn nhờ vả mẹ vợ bất cứ điều gì lúc này. Sau này, hẳn anh sẽ phải nhờ bà không ít việc, nhưng ít nhất thì không phải bây giờ.

Sau tám tháng, cuối cùng anh đã về nhà. Anh tự hỏi liệu người khác có hiểu được ý nghĩa của việc anh về nhà một mình sau chuyến đi cùng vợ hay không. Anh vừa tức giận với hoàn cảnh hiện tại của mình vừa cảm thấy cô đơn vì chẳng được ai hiểu cho.

Có lẽ mẹ vợ sẽ đi ra nếu anh ngủ. Ogi nhắm mắt lại. Mẹ vợ vẫn ngồi yên. Hình như bà sợ rằng một âm thanh nhỏ nhất cũng có thể

gây ảnh hưởng đến anh, nên ngay cả thờ bà cũng chỉ dám thờ rất khẽ. Ogi cố tình thờ ra một tiếng thật to. Vì liếc nhìn mẹ vợ nên chắc mí mắt của anh đã động đậy một cách bất thường, nhưng anh vẫn kiên quyết giả vờ ngủ tới cùng. Anh muốn được ở một mình, dù chỉ một lát thôi cũng được.

Đó là lần đầu tiên Ogi ở một mình với mẹ vợ lâu đến như vậy. Mặc dù đã thành người một nhà được mười lăm năm, nhưng chưa lần nào anh và bà nói chuyện nhiều với nhau. Cả hai không có gì để bàn bạc, cũng chẳng có chủ đề nói chuyện chung. Mẹ vợ là một người ít nói và hay ngại, còn Ogi cũng chẳng phải kiểu người thân thiện hòa nhã. Anh không cần nỗ lực để trở nên gần gũi hơn với mẹ vợ, vì luôn có vợ anh đứng giữa hai người. Lúc nào mẹ vợ cũng tìm vợ anh, có chuyện gì bà cũng chỉ bàn với cô ấy. Anh thỏa mãn với việc thỉnh thoảng được chen vào giữa câu chuyện của hai người họ. Khi không có vợ, thì đã có bố vợ, một người chẳng khi nào thiếu chuyện để nói. Dù là bất cứ chuyện gì, ông cũng bắt đầu bằng chữ bới và chỉ trích, thế nên ông nói không bao giờ hết chuyện.

Ogi vẫn nhớ như in lần đầu tiên gặp mẹ vợ. Anh căng thẳng và cố gắng nhấm lại hai lời khuyên vợ đã cho từ trước. Cô bảo rằng bố mình nói nhiều còn mẹ thì ngược lại. Vì vậy, Ogi dự định sẽ hưởng ứng những gì bố vợ nói và gợi chuyện với mẹ vợ. Lời khuyên thứ hai là: “Bố em đã đạt được nhiều thứ trong đời, nhưng cả đời mẹ em chỉ có duy nhất mình em mà thôi.” Điều này có nghĩa, bố cô là người thờ ơ, còn mẹ là người gần bó với cô. Anh quyết định sẽ ca tụng những thành tựu bố vợ đã đạt được và khen ngợi vợ mình trước mặt mẹ vợ.

Ogi muốn làm tốt nhất có thể. Anh muốn thể hiện thật tốt trước mặt hai đấng sinh thành của vợ mình. Anh yêu cô ấy, và muốn tổ chức một đám cưới khiến cả bố mẹ cô cũng cảm thấy hạnh phúc. Bây giờ vì còn chưa đủ khả năng nên anh càng muốn nỗ lực hơn nữa. Hồi đó, Ogi đang theo học tiến sĩ một ngành nhân văn tương lai mù mịt, bố mẹ anh đã mất cả, anh cũng chẳng được thừa kế từ bố mẹ bất cứ tài sản nào. Lúc đến gặp bố mẹ vợ, anh nhận thức rất rõ hoàn cảnh của bản thân.



Mẹ vợ trông khá trẻ và thanh lịch, vẫn giữ được nét đẹp thời con gái ngay cả khi đã đứng tuổi. Bà không có chút dáng vẻ của mấy bà cô quê mùa gần nơi anh sinh sống. Khác với vợ anh sở hữu khuôn mặt sắc sảo và đôi mắt to, mẹ vợ mang khuôn mặt tròn trịa và đôi mắt hình bán nguyệt cùng vẻ ngoài ưa nhìn. Dù vậy cả hai vẫn có nét gì đó rất giống nhau. Sau này có tuổi, vợ anh cũng được như mẹ vợ thì thật tốt.

Thế nhưng Ogi cảm thấy bất tiện vì bà có vẻ không phải là người cởi mở và thích bông đùa. Nếu mẹ vợ dạn dĩ và hòa nhã hơn một chút thì có lẽ Ogi đã chẳng phải đổ mồ hôi lạnh suốt bữa ăn.

Ban đầu, anh gặp phải không ít khó khăn vì bố vợ không ngừng tìm cách bới móc khuyết điểm. Anh ngậm ngùi nghĩ thầm chắc mình chẳng có cơ hội để thể hiện nữa rồi. Nhưng anh cảm thấy mẹ vợ, người từ đầu tới cuối chỉ tươi cười dịu dàng còn khó gần hơn thế. Trong khi đó, vợ anh lại thờ ơ lãnh đạm, như thể đang ngồi giữa những người xa lạ không có chút quan hệ máu mủ ruột rà. Thật là lạ, anh cảm thấy lúng túng trước mặt bố mẹ vợ tương lai là lẽ đương nhiên, nhưng tại sao đến cả vợ sắp cưới của anh cũng chẳng khác nào một người anh không hề quen biết? Sau này nghĩ lại, anh đoán có lẽ cô lạnh lùng vì cảm thấy khó xử khi phải ngồi giữa một ông bố luôn bận rộn công việc bên ngoài và một bà mẹ hy sinh tất cả cho con gái, thậm chí thay thế luôn cả vai trò của người bố.

Mẹ vợ im lặng nhai thức ăn rồi lần lượt nhìn Ogi và vợ anh. Khi nhìn con gái, bà có vẻ tự phụ kiêu ngạo, nhưng khi nhìn anh, mắt bà lại ánh lên nét nghi ngờ. Tuy thế, trên môi bà vẫn thường xuyên nở một nụ cười lịch thiệp, thể hiện mình là người gia giáo. Nói tóm lại, đó là vẻ mặt khiến anh cảm thấy thật xa cách.

Người duy nhất liên tục hỏi chuyện Ogi là bố vợ. Ông chủ yếu hỏi về bố mẹ anh. Mặc kệ anh trả lời thế nào, ông luôn kết thúc bằng một câu than thở kiểu như "Làm sao mà bố mẹ cậu lại qua đời sớm như vậy".

Mọi người đều cẩn thận khi nói chuyện với Ogi về bố mẹ. Nhờ thế anh hiểu rằng, hồi còn nhỏ mình đã gặp phải những chuyện không nên xảy ra. Mọi người cố hết sức để không nhắc tới bố mẹ với Ogi, và nếu có lỡ lời chạm vào vết thương lòng của anh, họ sẽ trịnh

trọng xin lỗi. Mỗi khi như vậy, Ogi đều không vui. Cảm giác ấy cũng tương tự như khi anh phải đối mặt với đám trẻ con đã tẩy chay mình mà chẳng cần một lý do nào cả. Cách cư xử của tất cả bọn họ đều nói với Ogi rằng, những người không có bố mẹ là những người thiếu tư cách. Tất cả mọi người đều ý thức được điều đó và ép Ogi phải cảm thấy rằng mình là người không đủ tư cách.

Bố vợ hỏi mẹ Ogi đã qua đời như thế nào. Ông muốn biết thật cụ thể, bà ấy ốm bệnh gì, trong bao lâu, đã được chữa trị bởi bác sĩ chuyên khoa nào...

Ogi thường nói dối về mẹ mình, nhiều đến nỗi bây giờ anh không còn thấy khó khăn khi làm vậy nữa. Anh trả lời rằng mẹ mình qua đời vì bệnh gan, và đôi khi chính anh cũng tin rằng đó là sự thật. Mẹ anh đã khổ sở trong một khoảng thời gian dài vì mất ngủ do chứng trầm cảm, và dù cho không phải lao động vất vả, cũng không hề uống rượu bia, sự mệt mỏi kéo dài ấy đã đủ để gây tổn thương nghiêm trọng lên gan của bà.

Ogi lúng túng trước những câu hỏi của bố vợ. Giống như một bác sĩ chuyên khoa đang đổ lỗi cho bác sĩ đã đưa ra những chẩn đoán sơ bộ, ông không ngừng chất vấn xem chỉ số men gan của mẹ anh cao bao nhiêu, nó đạt tới mức đó trong bao lâu, có phải cách điều trị ban đầu không phù hợp không, thậm chí còn vặn vẹo xem anh đã hỏi bác sĩ tất cả những điều ấy chưa.

Chuyện tệ hơn khi bố vợ bắt đầu hỏi về bố Ogi. Anh đã lỡ lời nói về chẩn đoán tắc ruột của ông bác sĩ. Bố vợ liền chỉ trích anh là kẻ bất tài không tìm nổi một vị bác sĩ khá khẩm khám cho bố mình, rồi lại tiếp tục đặt thêm nhiều câu hỏi khác.

Ogi không ứng phó nổi trước những lời phê bình của bố vợ. Ban đầu anh cũng cố gắng đáp trả, nhưng sau đó anh muộn màng nhận ra mình không biết câu trả lời là điều hiển nhiên, vì hồi đó anh có quan tâm đến bệnh tình của bố mấy đâu. Thế là, Ogi bắt đầu kể vòng vo chuyện bố mình đã chuyển hết từ viện này sang viện khác, rồi nói lan man trừu tượng về những gì mình không quá rõ. Nghe anh trả lời, bố vợ lại càng được thể bới lông tìm vết, rồi thậm chí còn hỏi xem có phải gia đình có tiền sử bệnh gan và ung thư không.

Sau đó, bố vợ đột ngột quay lại nói về mẹ Ogi. Chẳng phải ông lo lắng bố mẹ anh chết vì những căn bệnh đặc biệt có thể di truyền lại cho con cháu sau này, mà dường như ông chỉ không hài lòng về bản thân Ogi thôi. Hình như ông cố tình nhắc nhở Ogi nhớ lại những gì anh không có. Ông muốn anh phải nhận thức được hoàn cảnh của bản thân, bằng cách nói về những thứ bây giờ anh không sở hữu và trong tương lai tuyệt đối cũng chẳng thể có được. Ogi nhìn vợ mình. Cô nhìn thẳng vào bức tường đối diện, vô cảm, vẻ như không có ý định giúp đỡ gì anh. Chắc hẳn trước khi họ gặp nhau ở đây, cô đã nghe bố mẹ nói tất cả những chuyện này rồi.

Cuối cùng, bố vợ hỏi đùa một câu: “Nếu giờ cậu mồ côi, thì chắc chúng ta có thể bỏ qua nghi lễ bái lạy nhỉ?” Ogi ngập ngừng chưa biết trả lời sao, thì mẹ vợ đã lên tiếng:

“Ông hiệu trưởng, tôi cũng là trẻ mồ côi mà. Không phải ông cũng vậy sao? Ai chẳng có ngày mất đi cha mẹ, sao ông lại đối xử với con rể tương lai như thế?”

Bố vợ uống nước để giấu sự ngượng ngùng. Uống xong, ông lớn tiếng yêu cầu mang thêm nước. Ogi lom khom đứng dậy, gọi người phục vụ.

Mẹ vợ nhỏ giọng khuyên bảo chồng mình. Dường như vợ anh đã quá quen với cách cư xử đó của bố, cả cách mẹ mình căn nhắc gọi bố là “ông hiệu trưởng”. Cô hơi nhăn mặt một chút, nhưng cũng chẳng nói gì cả.

Dường như những lời của mẹ vợ đã có tác dụng, trong suốt bữa ăn, ông bố vợ nhiều chuyện thôi không nhắc lại từ “mồ côi” nữa. Ông cũng thôi hỏi về bố mẹ Ogi mà chuyển sang nói tới ngành học và tương lai chẳng có triển vọng gì của anh. Những câu hỏi đó tương đối ổn. Đó là chủ đề mà Ogi cùng vợ và đồng nghiệp, thậm chí là cả giáo sư hướng dẫn vẫn luôn bàn bạc. Họ vẫn thường đùa với nhau rằng bản thân đang đổ không ít thời gian và tiền của vào một công việc vô ích. Chỉ khi bỗng dưng như vậy, họ mới có thể rũ bỏ bớt phần nào sự bất an về một tương lai chẳng có gì chắc chắn.

Hơn nữa, việc trở thành một người không đáng tin cậy trong mắt phụ huynh chẳng phải là một việc lạ lẫm với Ogi. Ngay cả bố đẻ cũng luôn không bằng lòng với anh. Mỗi lần gặp, bố đều hỏi bao giờ

anh mới chịu làm tròn bốn phận của một con người, một thằng đàn ông? Lúc nào cũng chỉ cắm đầu vào mấy cuốn sách trong góc nhà thì sau này làm nên trò trống gì? Cái ông gọi là “làm tròn bốn phận của một con người” chính là sự tự lập về mặt kinh tế.

Một lần nữa, mẹ vợ lại thẳng thừng lên tiếng phê phán chồng:

“Ông hiệu trưởng, không phải ông cũng dạy môn đạo đức sao? Cả đời chỉ toàn học với dạy những thứ vô dụng mà giờ ông lại nói con rể như vậy à?”

Mẹ vợ vừa nói vừa cười như thể đó là một câu đùa thật hài hước. Ogi ngập ngừng không biết phải phản ứng ra sao. Bố vợ cũng cười hùa theo. Vợ anh đang lăm lì ngồi yên bên cạnh cũng hơi mỉm cười một chút. Duy mình Ogi là chẳng thể nào cười nổi. Câu nói đùa chỉ người trong cuộc mới hiểu khiến Ogi nhận ra rằng anh hoàn toàn là một kẻ xa lạ với những người đang ngồi ở đây.

Từ lúc khai vị cho đến khi món tráng miệng được mang lên, mẹ vợ đều sử dụng dao đĩa hết sức thuần thục. Ogi rất ấn tượng với cách bà lấy khăn cẩn thận lau khóe miệng sau khi ăn xong và cách bà xếp ngay ngắn dao đĩa ở phía bên phải đĩa ăn.

Ban đầu Ogi không khỏi bối rối khi ngồi giữa ông bố vợ sử dụng dao đĩa tùy tiện, cô vợ sắp cưới coi việc quá chú tâm để ý vào chuyện thìa đĩa là quê mùa và bà mẹ vợ ăn uống lịch thiệp theo một trình tự hoàn hảo. Sau đó, anh lén nhìn vợ và mẹ vợ để lựa chọn dao đĩa cho đúng, rồi cố gắng ăn cùng tốc độ với họ. Anh muốn thể hiện thật tốt trước mẹ vợ thanh lịch giấu kín suy nghĩ thật sự của mình, hơn là với ông bố vợ ra sức chê trách anh thẳng mặt.

Khi món thứ ba được mang ra, mẹ vợ dừng lại nhìn Ogi. Bố vợ và vợ anh đều đã bắt đầu ăn. Bà nói, lúc anh còn đang ngập ngừng:

“Con ăn trước đi.”

Mặc dù bà mời anh với giọng điệu dịu dàng và khuôn mặt trìu mến nhưng không hiểu sao Ogi có cảm giác như thể mình đang bị kiểm tra vậy. Hình như bà biết trong suốt bữa ăn anh đã lén quan sát bà. Hoặc cũng có thể anh chỉ đang lo lắng không đâu, biết đâu bà no rồi nên không muốn ăn nữa. Thế nhưng với Ogi, tất cả đều là bài kiểm tra, bởi vì anh đang quá căng thẳng.

Địa điểm họ gặp mặt là một khách sạn ở Jangchung-dong. Khi Ogi gọi đặt trước người ta báo là không còn phòng trống, nhưng đến lúc bố mẹ vợ anh gọi thì lại đặt được một phòng nhỏ. Ngay cả thực đơn hôm ấy cũng là do mẹ vợ anh lựa chọn sẵn. Tất cả những điều này làm Ogi thấy phiền muộn.

Sau khi ăn xong và ra khỏi phòng, mẹ vợ cố tình bước chậm lại để đi cùng Ogi. Bố vợ ho húm hắng bước phía trước họ. Vợ anh lần lượt quan sát Ogi và mẹ. Mẹ vợ nhìn ông chồng đang đi trước rồi thì thầm động viên anh đã vất vả rồi, thậm chí còn nói thêm như để giải thích: "Ông hiệu trưởng kia tính tình lúc nào cũng phiền nhiễu như vậy đấy." Ogi vội vã xua tay, đáp lại: "Không có gì đâu ạ."

"Con là một người hiểu chuyện. Bố mẹ con trên trời hẳn cũng đang cảm thấy tự hào về con lắm. Bác tin chắc là như vậy. Lúc đầu, bác còn lo con cảm thấy tự ti vì mồ côi cả bố lẫn mẹ, nhưng chắc bác đã lo lắng không đâu rồi."

Mẹ vợ vỗ vào tay Ogi hai lần như thể động viên, quay sang nhắc nhở con gái hãy về sớm, rồi đi lên trước cùng chồng.

Ogi và vợ lặng lẽ dõi theo bóng lưng của hai ông bà rồi đi ra khỏi hành lang. Sau khi chiếc xe màu đen sạch bóng chở bố mẹ vợ rời đi, anh đang đợi để vợ nắm tay mình, nhưng đúng lúc ấy, cô lại chìa tay ra để vẫy taxi.

Sau này ngẫm lại, Ogi thấy hơi hối hận, đáng ra anh nên chủ động nắm tay vợ thay vì chờ đợi. Anh muốn được vợ an ủi, nhưng cô lại chỉ xin lỗi anh. Cô xin lỗi, nhưng không vì điều gì cụ thể cả, có lẽ cô cũng chẳng rõ mình nên xin lỗi vì cái gì.

Câu nói của mẹ vợ cứ văng vẳng bên tai Ogi. Bà bảo anh là một người hiểu chuyện, lo anh sẽ mặc cảm tự ti. Những lời ấy đâm sâu vào tim anh, hơn cả những lời chỉ trích lộ liễu của bố vợ trong suốt bữa ăn. Dường như mẹ vợ có thể nhìn thấu tâm can anh, có thể hiểu rõ rằng anh tự ti vì những gì mình không thể có, và rằng thực ra anh cũng chẳng phải là người hiểu chuyện gì. Bố vợ đem những điều ấy ra để chỉ trích, còn mẹ vợ thì lại tinh tế nhắc cho anh nhớ về chúng.

Vợ anh không kể lại cho Ogi nghe bố mẹ mình nghĩ gì về cậu con rể tương lai hay những gì họ nói sau bữa ăn hôm ấy. Cô có vẻ không thoải mái khi nhắc đến cuộc gặp mặt đó. Dù muốn thể hiện tốt trước mặt bố mẹ vợ, nhưng hình như mọi chuyện không diễn ra theo ý muốn của Ogi. Có khi nào vợ anh đã cãi nhau với bố mẹ vì cuộc hôn nhân này không?

Sau mấy ngày bần khoản không ngừng, cuối cùng anh bèn hỏi thẳng vợ. Cô chỉ nhún vai. Ogi đã hiểu nhầm. Anh tưởng rằng bố mẹ không nói tốt về anh nên cô mới không kể, nhưng sự thật hóa ra không phải vậy. Chỉ là cô không có gì để kể mà thôi. Cô giải thích rằng mình không bàn luận bất cứ chuyện gì về anh với bố mẹ cả. Thấy Ogi bối rối, cô đành miễn cưỡng mở miệng:

“Bố mẹ em đã cãi nhau.”

“Vì anh à?”

“Không, vì mẹ em gọi bố em là ‘ông hiệu trưởng’.”

Vợ anh cười nhẹ như thể ngại ngùng.

“Mỗi khi bức mình, mẹ em đều gọi bố như vậy. Đó là cách bà mĩa mai ông. Bố em không phải là hiệu trưởng mà. Ông còn chưa đủ tuổi nghỉ hưu đã thôi việc rồi chứ nói gì đến chuyện làm hiệu trưởng. Bố em nghỉ hưu sớm.”

“Tại sao vậy?”

“Có chuyện đã xảy ra nên ông phải chịu trách nhiệm.”

“Chuyện gì vậy?”

“Em cũng chẳng rõ nữa.”

“Chuyện của bố mẹ mình mà em không biết sao?”

“Vậy anh có biết rõ chuyện của bố mẹ mình không?”

Vợ anh nghiêm mặt hỏi lại, Ogi bật cười đánh trống lảng.

Phải đến mãi sau khi quyết định ngày tổ chức lễ cưới, Ogi mới biết lý do tại sao bố vợ phải xin thôi việc. Ông bị phát hiện ngoại tình với một đồng nghiệp khác. Sau lần thứ hai ra mắt nhà vợ, vợ Ogi đã kể cho anh chuyện đó, đúng một năm sau cuộc gặp mặt tại khách sạn ở Jangchung-dong. Lúc đó vợ anh đang tìm cách giải

thích tại sao mối quan hệ của bố mẹ mình lại lạnh nhạt như vậy, nên chuyện đó cũng tự động được nhắc tới.

Hồi ấy, nhà vợ anh vừa chuyển tới một khu chung cư ở Mapo. Giữa phòng khách là một chiếc xô pha lớn, làm bằng da trâu đã sờn cũ. Vì nó mà căn phòng khách sâu hun hút trông càng nhỏ hẹp. Chiếc ti vi treo tường ở phía đối diện cũng có kích thước quá lớn, làm cho khoảng cách giữa ghế và ti vi thành ra khá gần. Bố vợ ngồi thoải mái dang hai tay đặt lên thành xô pha, giảm âm lượng xuống hết cỡ xem một trận đấu gôn. Ông xem với một vẻ mặt quá sức nghiêm túc đám người mặc bộ đồ sặc sỡ đang dồn sức xuống đôi chân và dùng đưa thân trên để đánh bóng trông đến là nực cười.

Mẹ vợ mặc váy ở nhà dài quét đất. Trong bộ đồ ấy, bà bê một khay bạc đựng trà ra, trông thật kỳ lạ và không thực. Hồng trà khá nóng, nhưng có lẽ là trà để lâu nên không còn thơm nữa. Ogi vừa thổi vừa uống cạn chén trà. Mỗi lần mẹ vợ kéo lê váy trên sàn đi qua đi lại, chồng bà đều tắc lưỡi thành tiếng.

Chẳng biết có chuyện gì mà ông bố vợ vốn nhiều lời của anh lại chỉ ngồi tắc lưỡi suông. Vợ anh bảo sẽ đi thay đồ rồi vào phòng trong, còn mẹ vợ thì ngồi đọc sách, chẳng thèm liếc về phía ông chồng lẫn con rể tương lai một cái. Ogi lặng lẽ đưa mắt quan sát xung quanh.

Anh nhìn thấy dấu vết của những đồ đạc đã mòn cũ. Những đồ điện gia dụng hãng nước ngoài to quá khổ, một bức tranh vẽ chú chim màu đỏ của họa sĩ Kim Gi Chang (có lẽ là tranh chép), nhiều hộp đựng giày nhãn hiệu nổi tiếng bày la liệt một bên gần cửa ra vào, có lẽ vì không cất vừa vào tủ.

Đồ đạc trong nhà thực sự quá lớn, chẳng hợp chút nào với không gian căn nhà. Chiếc tủ lạnh của Pháp to đến mức không thể nằm gọn trong gian bếp, mà thôi hẳn một phần ra ngoài phòng khách. Trên bàn ăn công kênh làm bằng gỗ nguyên thớ, cũng chính là thứ làm cho phòng khách nhỏ hẳn đi, nào lò nướng, nào máy pha cà phê, nào ấm đun nước siêu tốc. Có lẽ chúng được đặt ở đó để khi nấu ăn người ta không phải mất nhiều công di chuyển.

Có một món đồ gốm nhỏ được đặt bên trong tủ kính phòng khách. Ogi nhìn vật đó một lúc lâu, nhận ra đó là thứ duy nhất ở

trong tủ - bên cạnh những bộ nồi, đĩa, ấm chén - không hề có dấu hiệu từng được sử dụng.

Sau khi bố vợ nghỉ hưu vì một lý do không rõ ràng, hoàn cảnh gia đình vợ anh hẳn cũng sa sút. Hẳn họ đã phải bán tất cả những thứ đáng tiền, và có lẽ món đồ kia là thứ duy nhất còn lại. Món đồ ấy màu xanh, hình dạng không có gì đặc biệt, trông có vẻ cũng không đắt tiền, chắc bởi vậy mà nó không bị bán mất.

Vợ trở lại phòng khách và liếc Ogi một cái. Khi ấy anh mới nhận ra mẹ vợ đã phát hiện anh đang chăm chú nhìn về phía tủ kính. Bố vợ cũng đang quan sát anh với vẻ bất mãn.

“Bình gốm kia có màu sắc đẹp thật đấy ạ!”

Ngại ngùng, Ogi liền buông ra một câu thừa thãi. Bố vợ vừa tặc lưỡi vừa ngả người sâu hơn vào ghế xô pha. Mẹ vợ đang ngồi yên, nhưng khi nghe thấy tiếng trẻ con chơi đùa dưới sân vọng lên, bà đột ngột đi ra ban công, hét lớn:

“Này này, ồn ào quá đấy! Mấy đứa đi ra chỗ khác chơi đi!”

Bố vợ lại tiếp tục tặc lưỡi, rồi ngang nhiên nhìn vợ mình chòng chọc. Ogi rất ngạc nhiên với thái độ của ông, nhưng giọng sắc lạnh của mẹ vợ cũng làm anh không thoải mái.

Vợ anh viện tạm một cái cớ rồi dẫn anh ra ngoài. Trong lúc đi thang máy, cô đột nhiên kể cho anh lý do bố mình nghỉ hưu sớm. Có lẽ cô cho rằng đó là cách duy nhất để giải thích về hành động kỳ lạ của bố mẹ mình. Thế nhưng, trước khi Ogi kịp phản ứng, vợ anh đã bật cười:

“À tiện thể em nói luôn, mình ạ, cái đó không phải là bình gốm đâu.”

Thấy Ogi tỏ vẻ khó hiểu, vợ anh lại tiếp tục cười khúc khích:

“Cái gì mà màu đẹp chứ. Anh đúng là không có mắt nhìn.”

“Nó là đồ giả à?”

“Giả hay không không quan trọng. Nó không phải là đồ gốm bình thường đâu, mà là bình đựng tro cốt.”

“Tại sao bình đựng tro cốt lại đặt ở đó?”

“Đó là tro của bà ngoại em.”



Ogi cố gắng tỏ vẻ không hề ngạc nhiên, vì sợ vợ mình bối rối. Nhưng hình như vẻ thản nhiên của Ogi lại càng làm cô thấy kỳ lạ hơn.

“Anh biết rồi à?”

“Làm sao anh biết được.”

“Mẹ em thực ra là người Nhật đấy.”

“Hả?”

“Nói chính xác hơn bà là con lai. Bà ngoại em là người Nhật. Đến năm cấp hai, bà và ông em ly hôn, mẹ em theo bố trở về Hàn Quốc. Ông ngoại em tái hôn cùng một người Hàn, nên mẹ em sống cùng mẹ kế trong một khoảng thời gian dài. Bà chẳng còn lý do gì để trở về Nhật Bản nữa, mà ông ngoại cũng không định cho bà về. Mấy năm trước, khó khăn lắm mới liên lạc được với mấy người họ hàng bên ngoại để họ mang tro cốt của bà em sang. Nhưng anh có biết tại sao những người ấy lại đến Hàn Quốc sau mấy chục năm không?”

“Để mang tro cốt cho mẹ em?”

Ogi trả lời như thể đó là lẽ hiển nhiên.

“Ha ha, không phải. Họ đến đảo Nami, để gặp Bae Young Jun, Yon Sama ấy. Nhờ có Yon Sama mà mẹ và bà ngoại em mới được đoàn tụ.”

Ogi và vợ cùng cười một lúc lâu.

“Tại sao không đặt nó ở nhà để hài cốt?”

“Hình như ban đầu mẹ em cũng chỉ định giữ trong nhà một thời gian ngắn, nhưng rồi cứ để luôn ở đó. Hồi còn nhỏ, nhà mẹ em có một butsudan. Anh có biết cái đó không? Đó là bàn thờ Phật trong gia đình người Nhật. Ở đó có đặt tượng Phật và bài vị của người đã khuất. Mẹ em từ nhỏ đã sống trong căn nhà có đặt tro cốt trên bàn thờ nên chắc bà không cảm thấy chuyện ấy lạ lùng.”

“Hình như anh từng đọc chuyện này trong sách rồi. Người ta bảo rằng phải đặt hài cốt trên bàn thờ trong bốn mươi chín ngày.”

“Nếu bà chỉ đặt ở đó trong bốn mươi chín ngày thì thật tốt... Ban đầu, em vừa thấy kinh vừa thấy sợ. Cứ nghĩ đó là xương của bà

ngoại là em lại không dám nhìn vào.”

“Bây giờ vẫn vậy à?”

“Bây giờ thì em quên mất rồi. Đôi khi có người giống anh, tưởng đó là bình gốm, thì em cũng buồn cười... Nhưng dù vậy, vẫn có lúc em thấy sợ.”

“Không phải vì chiếc bình ấy phát ra âm thanh đấy chứ?”

“Có lần mẹ em ngồi nói chuyện với chiếc bình ấy. Bà vuốt ve chiếc bình rồi thì thầm điều gì đó, bằng giọng của một cô bé đang tâm sự với mẹ mình. Khi ấy, em thực sự đã cực kỳ kinh hãi.”

Vợ anh hạ giọng như thể đang tiết lộ một bí mật.

“Mẹ em nói gì cơ?”

“Làm sao mà em biết, bà nói bằng tiếng Nhật mà.”

“Giờ bà vẫn nói giỏi tiếng Nhật nhỉ?”

“Hình như bà chỉ nói bằng những gì còn đọng lại trong trí nhớ thôi. Bà kể là ông ngoại em cấm bà dùng tiếng Nhật. Mỗi lần bà lỡ lời, ông ngoại đều mắng mỏ bà thậm tệ. Chắc ông lo người khác sẽ tưởng bà là người Nhật. Bà cũng bảo vì sống ở Nhật đến tận năm cấp hai, nên khi quay về Hàn, phát âm tiếng Hàn của bà hơi kỳ quặc. Vì thế bà cũng ít nói hơn. Có lẽ bà sợ bạn bè trêu chọc và người khác nghĩ mình không bình thường.”

Đó gần như là lần đầu tiên vợ anh kể về gia đình mình. Có thể với cô mọi chuyện cũng không quá quan trọng, nhưng với anh, đó lại là chuyện cực kỳ thú vị. Ogi có cảm giác như thể mình đã tìm được lời giải cho câu đố bấy lâu nay vẫn làm anh đau đầu. Điều này đặc biệt giúp anh hiểu rõ hơn về mẹ vợ mình. Sau khi xem những hình ảnh anh có về người Nhật Bản áp lên mẹ vợ, dù nhã nhặn và cao quý nhưng khó nắm bắt được nội tâm, anh cũng đã ít nhiều hiểu bà hơn. Tuy đó là một ý tưởng tồi, nhưng mỗi khi cảm thấy lạc lõng trong gia đình nhà vợ Ogi đều tự nhủ rằng, mình đang đối diện với người nước ngoài.

Khu vườn là một mớ hỗn độn. Hỗn độn đến mức khiến người ta băn khoăn tại sao nó có thể trở nên như vậy chỉ trong vòng tám tháng. Những cây cối đã chết hoặc héo khô vẫn hiên ngang đứng nguyên đó, cắm rễ sâu xuống đất, trông thật đáng sợ. Dường như khu vườn đã trở về với dáng vẻ ban đầu, khi mà Ogi đến thăm căn nhà lần đầu tiên thông qua môi giới nhà đất, khi mà bà lão mắc Alzheimer và ông lão chẳng còn nhiều sức sống đứng dưới bóng râm của những tán cây và dõi theo vợ chồng anh.

Khu vườn vợ Ogi từng chăm sóc bây giờ đã không còn nữa. Anh không nhớ ngày ấy có những loài hoa nào nở rộ. Một phần cũng là do anh lãnh đạm, thiếu quan tâm, nhưng phần nhiều là do những hoa ấy đan xen rất hài hòa và tự nhiên với nhau, thật không dễ để phân biệt.

Những người đi đường ngó qua hàng rào sắt thấp thường dừng lại nhìn ngắm khu vườn, đôi khi còn xin vào hẳn trong để xem. Vợ chồng Ogi luôn sẵn lòng đồng ý, bởi vợ anh muốn khoe thành quả của mình, còn anh thì tự hào vì những thành quả của cô ấy. Vườn của các nhà khác trong khu hoặc được để thoáng theo phong cách hiện đại, loại bỏ tất cả những cây cần phải chăm sóc nhiều, hoặc chỉ trồng những giống cây thông và cây bụi có kích cỡ tương thích với diện tích vườn không quá rộng rãi. So với những khu vườn đó, vườn nhà Ogi hoàn toàn khác biệt.

Để có được khu vườn như vậy, vợ anh đã phải bỏ ra không ít công sức trong nhiều năm trời. Năm đầu tiên, cô thất bại. Cô trồng cùng một giống cây bụi với nhà hàng xóm, nhưng chưa đến hai mùa chúng đã chết sạch. Năm tiếp theo cũng không khá hơn là bao. Phải đến năm thứ ba, tức là hai năm trước, thì khu vườn mới bắt đầu đi vào quy củ.

Ogi không thực sự biết tại sao vợ mình lại chăm chỉ làm vườn tới vậy, nhưng anh biết cô bắt đầu say mê công việc ấy từ khi nào: đó là khi cô bắt đầu thay đổi mục đích sử dụng của khu vườn.

Ban đầu, khu vườn chỉ là nơi tổ chức những bữa tiệc thịt nướng. Vợ chồng Ogi dựng lên một cây dù thật lớn, đặt một cái bàn to ở ngay chính giữa vườn với hai vỉ nướng đặt bên cạnh. Họ thường nướng thịt thăn cao cấp, xúc xích, khoai tây và các loại nấm ở đó. Đôi khi, hai người cũng mời bố mẹ vợ hoặc bạn cùng trường cũ và đồng nghiệp của Ogi đến nhà làm một bữa tiệc đơn giản.

Vợ Ogi thay đổi mục đích sử dụng của khu vườn vào sau ngày đồng nghiệp anh đến chơi. Cô bán chiếc bàn, cất vỉ nướng và những món đồ khác vào nhà kho. Sau đó, cô bắt đầu cày xới đất trong vườn. Mặc dù việc đó xảy ra ngay trước mắt anh nhưng phải đến vài ngày sau, Ogi mới nhận ra quyết tâm thay đổi của vợ mình.

Quãng thời gian đó, Ogi đang rất bận rộn. Ngoài công việc ở khoa, anh bắt đầu hứng thú và dồn tâm sức vào những hoạt động có thể giúp bản thân tích lũy kinh nghiệm. Anh thành lập một nhóm nghiên cứu được giúp đỡ bởi quỹ hỗ trợ. Để thực hiện mục đích này, Ogi tham gia vào nhiều hội thảo và cũng không ngần ngại tham khảo ý kiến từ những tổ chức bên ngoài. Không chỉ vậy, năm ngoái nhờ xuất bản một cuốn sách được nhiều tổ chức, doanh nghiệp quan tâm, nên thỉnh thoảng anh cũng nhận được những lời mời đi giảng. Ban đầu, anh đồng ý vì cảm thấy thú vị nhưng sau đó, anh nhận lời là vì có thể xào đi xào lại một nội dung chẳng cần phải chuẩn bị gì nhiều. Đôi lúc anh còn đến tận những tỉnh xa xôi như Daegu, Gunsan hay Busan để giảng.

Hầu như lần nào Ogi cũng gặp khó khăn khi giới thiệu chuyên ngành của mình. Ban đầu Ogi còn cố gắng giải thích địa lý học là môn khoa học về nền thế giới, khác với lịch sử là một kiểu văn học viết về thế giới, nhưng dần dần, anh cảm thấy giải thích là không cần thiết. Chuyên gia thì đã quá rõ, còn người thường, họ chẳng quan tâm.

Người không chuyên hay lầm tưởng rằng, ai theo chuyên ngành Địa lý học cũng sẽ hiểu biết sâu rộng lĩnh vực bất động sản và có

thể mua được những mảnh đất tốt. Ogi biết điều đó nên anh vẫn hay đùa rằng, đó là lý do tại sao anh mua một căn nhà khu liên kề.

Ogi lựa chọn Bản đồ học làm chủ đề bài luận văn là vì giáo sư hướng dẫn mới của anh, một người đã nghỉ dạy để chuyên tâm viết sách. Lúc giáo sư hướng dẫn trước của anh nghỉ hưu, Ogi vẫn chưa làm xong luận văn nên đã phải đổi sang một giáo sư khác. Vị giáo sư mới này khuyên Ogi đổi đề tài luận văn sang Bản đồ học vì cho rằng sẽ thật vô nghĩa nếu anh đặt cược cuộc đời mình vào Địa hình học ở một đất nước nhỏ bé thế này. Anh đã nghe theo lời ông ấy. Vị giáo sư hướng dẫn cũ rất tức giận với Ogi. Ông cảnh cáo anh rằng Bản đồ học là một lĩnh vực nhiều mạo hiểm, vì hiện nay hiểu biết về ngành đó vẫn còn hạn chế. Những nhà nghiên cứu nổi tiếng trong ngành Bản đồ học hầu như đều ở Mỹ hoặc châu Âu, nếu anh không đi du học thì mọi chuyện chẳng có nghĩa lý gì. Vì hiện nay tại Hàn Quốc việc nghiên cứu và vẽ bản đồ vẫn còn khá sơ khai nên tương lai của những nhà nghiên cứu trong lĩnh vực này thậm chí còn mờ mịt hơn cả những tấm bản đồ họ định phân tích. Mặc dù có để tâm lắng nghe những lời khuyên của giáo sư hướng dẫn cũ nhưng Ogi vẫn kiên quyết không thay đổi quyết định.

Nhiều tiền bối thường giễu cợt quyết định này của Ogi. Họ không mỉa mai ngay mà bắt đầu bằng những lời khen đáng ngờ. Dần dần, họ chuyển sang bảo Ogi láu cá. Thậm chí, có người còn gọi thẳng Ogi là “thằng bỏ cả vợ con” để đạt được công danh. Họ liên tục chế nhạo anh theo kiểu tự châm biếm bản thân, nào là Ogi đúng là biết nhìn xa trông rộng, không như bọn mình chỉ là một lũ chẳng biết thích ứng với thời đại, phải học theo Ogi mới đúng. Sau này, họ lộ liễu chửi thẳng Ogi: *Thằng ranh này đúng là biết tính toán. Ban đầu tưởng nó khổ sở vì bài luận văn nhưng ai ngờ nó lại đang cố tình kéo dài thời gian. Chỉ mấy thằng kiểu như nó mới thành công nổi.*

Để chứng minh tất cả chỉ là hiểu lầm, Ogi dành nhiều thời gian nghiên cứu phương pháp vẽ và xem xét những tấm bản đồ cổ hình chữ nhật. Anh thường xem nhiều loại bản đồ khác nhau, từ các bản đồ cổ đại thời Babylon cho đến những bản đồ gần đây. Càng xem anh càng cảm thấy mờ mịt. Ogi nhận ra rằng, dù có cố gắng thế nào chăng nữa thì cuối cùng anh vẫn không thể chắc chắn được bất cứ

điều gì. Suy đoán dấu vết của cuộc sống thông qua bản đồ là điều bất khả. Mặc dù không có bản đồ thì sẽ chẳng hiểu được thế giới, nhưng trong lòng anh cũng nảy sinh nghi ngờ, liệu có thể thể hiện toàn bộ thế giới chỉ thông qua tấm bản đồ?

Nhưng những tấm bản đồ cũng không hẳn là không có ý nghĩa. Chúng là nỗ lực của một người nào đó, để biến đổi những dấu vết khó xác định chính xác và không rõ ràng đường nét thành một không gian có thực. Tuy nhiên, đôi khi anh cảm thấy chán ngán cũng chính vì lý do đó. Nếu đó là một thế giới không thể nào biết rõ, cũng không thể lý giải chính xác và thường xuyên bị vặn vẹo theo những mục đích phe phái chính trị, thì nó cũng chẳng khác nào thế giới mà anh đang sống bây giờ. Dẫu vậy, thông qua những sai lầm và thất bại trong quá khứ, bản đồ vẫn có thể ngày một trở nên chính xác hơn. Nhưng cuộc sống thì không như vậy, nó chỉ ngày càng chồng chất nhiều hơn nữa những sai lầm, và chẳng bao giờ thêm rút kinh nghiệm để cải thiện.

Ogi nghĩ cách tận dụng chuyên ngành của mình. Anh để ý tới sự mở rộng của những dịch vụ và ứng dụng bản đồ được cung cấp bởi Google Earth và những trang web khác. Nhờ khảo cứu về vấn đề này, anh bắt đầu viết báo và đi giảng dạy nhiều nơi. Mặc dù những tấm bản đồ cổ không đem lại lợi ích cho anh ngay, nhưng khi kết hợp với Google Maps, chúng đã mở ra một con đường mới.

Trong bài giảng, Ogi thường trích dẫn câu nói nổi tiếng của nhà địa lý học người Mỹ, Waldo R. Tobler: *"Quy tắc đầu tiên của Địa lý học chính là, tất cả mọi thứ đều có mối liên hệ, nhưng những vật ở gần có quan hệ mật thiết hơn những vật ở xa"*. Không chỉ thế, anh còn biến nó thành một câu mang ý nghĩa hoàn toàn khác, rằng mọi người nên đối xử tốt với người thân và thành thật với bạn đời. Kết thúc bài giảng, Ogi tuyên bố với vẻ giễu cợt:

"Rõ ràng bản đồ sẽ không cho chúng ta nhìn thấy bản chất thật sự của thế giới, bởi vì đó là chuyện không thể. Nói tóm lại, bây giờ không tồn tại một thế giới chính xác, và ngay cả sau này cũng vậy, sẽ không bao giờ tồn tại một thế giới hoàn toàn chính xác."

Sau buổi giảng đầu tiên, Ogi thấy xấu hổ vì bản thân đã thốt ra những sự thật căn bản và hiển nhiên với giọng điệu quá đỗi hùng

hồn như vậy. Tuy nhiên, sau này anh nhận ra người nghe sẽ dễ bị thuyết phục hơn nếu người nói tự tin với bài thuyết trình của mình.

Khi đồng nghiệp tỏ vẻ không hài lòng vì Ogi tập trung quá nhiều vào những việc bên ngoài khoa, anh lại viện cớ cũng như tự nhủ rằng mình đang sắp đi hết cái tuổi bốn mươi, và anh cần phải làm được nhiều hơn là chỉ quanh quẩn trong trường.

Khi nhắc tới tuổi bốn mươi, người đầu tiên anh nghĩ tới là mẹ. Vào năm bốn mươi tuổi, mẹ anh đã tự lấy đi mạng sống của mình. Đó cũng là khi bố anh có vị trí nhất định trong công ty, bắt đầu cân nhắc đến chuyện kinh doanh riêng và hầu như không còn về nhà mấy nữa. Nói cách khác, tuổi bốn mươi là một ngã rẽ, hoặc ta sẽ phải thích nghi với thế giới, hoặc ta sẽ hoàn toàn bị đánh bại.

Tất nhiên, Ogi muốn thích nghi với thế giới. Đôi khi, để vượt qua sự tự ti anh lại nghĩ tới bài thơ của Heo Yeon mà vợ từng đọc cho anh nghe. Bài thơ có một câu đại ý, bốn mươi là tuổi mang đầy tội lỗi. Khi nghĩ tới câu ấy, Ogi ít nhiều cảm thấy dễ chịu hơn. Anh nhẹ nhõm khi biết rằng không phải chỉ riêng mình mà đa phần mọi người đều như vậy.

Cách đây ít lâu, Ogi đi tìm lại bài thơ ấy. Anh đang định viết một bài xã luận về sự hờm hĩnh của những gã đàn ông bốn mươi tuổi và muốn trích dẫn câu đó. Anh lấy ra mọi tập thơ của Heo Yeon trên giá sách của vợ và bắt đầu kiểm tra mục lục. Không một bài thơ nào có tiêu đề “tuổi bốn mươi” hay “bốn mươi” cả.

Không thể có chuyện anh nhớ nhầm tên tác giả. Anh vẫn còn nhớ như in mình đã cùng vợ đọc và bình luận về bài thơ đó. Người ta nói “Tuổi ba mươi là Choi Seung Ja, tuổi bốn mươi là Heo Yeon”. Nếu nhà thơ Choi Seung Ja chuyên nói về cái mờ mịt của tuổi ba mươi thì Heo Yeon chính là người nắm rõ nhất sự tha hóa của tuổi bốn mươi. Lúc ấy, vợ anh đã hỏi: “Vậy ai sẽ viết về tuổi năm mươi nhỉ?” Nhưng cả anh và vợ đều không nghĩ ra nhà thơ nào cụ thể nên chỉ nêu đại vài cái tên mà mình biết. Sau đó họ còn đùa rằng, đến tuổi năm mươi thì chuyện gì cũng biết cả rồi, thơ ca còn có ý nghĩa gì chứ?

Sau khi đọc toàn bộ các tập thơ của Heo Yeon, cuối cùng Ogi cũng tìm ra bài thơ ấy. Nhưng cả tiêu đề và nội dung của nó đều

không nhắc đến tuổi bốn mươi. Chắc là hồi đó, vợ chồng Ogi dựa vào tuổi của nhà thơ mà đoán rằng ông đang nói về tuổi bốn mươi. Anh hơi hoang mang một chút, vì vừa nghe lần đầu anh đã tin chắc bài thơ nói về tuổi bốn mươi.

Thế nhưng, Ogi vẫn nghĩ rằng không có một định nghĩa về tuổi bốn mươi nào đúng hơn định nghĩa bốn mươi là tuổi mang đầy tội lỗi. Bốn mươi là thời điểm để tội lỗi có điều kiện phát triển, vì người ta hoặc là có quá nhiều thứ, hoặc là chẳng có gì. Nói cách khác, vào tuổi bốn mươi, con người dễ dàng gây ra tội lỗi vì quyền lực hoặc vì phần nộ và cảm giác bị tước đoạt. Những người có quyền lực thì thường kiêu ngạo và dễ làm điều ác. Phần nộ và cảm giác bị tước đoạt thì dễ dàng động chạm đến lòng tự trọng, cướp đi tính nhẫn nại, làm bản thân cảm thấy mình nhu nhược, khiến người ta tự cho rằng hành động của mình là vì công lý. Nếu lạm dụng quyền thế vào mục đích xấu là người thực dụng thì vì phần nộ mà làm chuyện xấu lại chẳng khác nào kẻ thua cuộc cay cú. Vì vậy, có thể coi năm bốn mươi tuổi là thời điểm thể hiện thành quả sống của những tháng ngày trước đây và cũng là căn cứ để phán đoán tương lai sau này. Người ta hoặc sẽ vĩnh viễn sống thực dụng, hoặc sẽ mãi mãi thua cuộc.

Nếu nhất định chỉ có hai loại người như vậy, Ogi muốn giống loại đầu tiên hơn. Một cách có ý thức và đôi khi vô thức, Ogi muốn có nhiều thứ hơn và không từ thủ đoạn để đoạt được thứ mình muốn. Anh cũng chẳng hề thấy xấu hổ vì những gì mình đã làm. Đôi khi anh cảm thấy cuộc đời như thế này quá yên ổn đến nỗi không muốn thay đổi bất cứ điều gì. Anh không muốn đánh mất bất cứ thứ gì mình đang nắm giữ trong tay. Mặc dù thường chỉ trích bố mình là kẻ luôn mù quáng theo đuổi mục đích, nhưng giờ chính Ogi cũng đang sống với những giá trị tương tự.

Đôi khi, Ogi vô thức nắm chặt tay lại. Nhiều lúc anh không hề cảm nhận được điều đó dù đã gồng sức nắm một lúc lâu. Thế rồi một lát sau, anh sẽ nắm mở bàn tay nhiều lần để máu lưu thông trở lại. Rồi cuộc anh đã gồng sức để giữ chặt lấy điều gì? Chỉ trong thoáng chốc, rất nhiều suy nghĩ nảy lên trong đầu anh.



Ogi chưa bao giờ cho rằng vợ mình là người thất bại, nhưng anh lại luôn lo lắng bản thân cô sẽ nghĩ vậy. Vợ anh thất bại hết lần này đến lần khác, dù làm bất cứ việc gì cũng hiếm khi đạt được cảm giác thành tựu với năng lực của bản thân. Nhưng cũng may là cô vẫn coi cuộc sống là để tận hưởng. Tuy nhiên, bất chợt một ngày nọ, mọi chuyện đã thay đổi. Cô không gặp gỡ bạn bè, không học thêm điều mới, và cũng chẳng nhắc đến chuyện muốn trở thành ai khác. Cô không để ảnh người nào trong ví và cũng chẳng muốn viết lách gì thêm. Cô thôi không đọc nhiều sách như trước, và chỉ thỉnh thoảng, cô mới đọc tạp chí *Kinfolk* hay những tạp chí liên quan đến làm vườn. Đôi khi, vợ anh cũng ra phòng khách ngồi, đảo mắt nhìn quanh căn nhà và khu vườn với vẻ mông lung, như thể không rõ đây là đâu. Lúc hồi tưởng lại ánh mắt ấy, anh tự hỏi, liệu có phải cô đắm mình vào việc trồng cây để lấp đầy sự đói khát và nghèo nàn của cuộc sống cô đang sống?

Nhưng cũng có thể cô bắt tay vào làm vườn với một lý do hoàn toàn khác. Có thể, cô chỉ muốn cướp khu vườn khỏi tay anh thôi? Nghĩ lại thời điểm vợ bắt đầu làm vườn, Ogi cho rằng đó là một lý do hợp lý.

Sau cái hôm anh cùng đồng nghiệp thức tới khuya để uống rượu, cười nói ồn ào và trước khi ra về, còn hẹn gặp nhau vào một ngày khác, thì vợ anh bắt đầu biến khu vườn thành nơi chỉ thuộc về riêng mình.

Tất cả đồng nghiệp đều học cùng trường với Ogi và đều trạc tuổi anh. Giáo sư M là tiền bối cùng khoa, còn K và J là hai người cùng học cao học với Ogi. S là học trò của anh. Ogi và K cùng tham gia phòng văn cho chức vị giáo sư, Ogi đỗ, còn K trượt. J là đàn em cùng anh quán xuyến công tác nghiên cứu. S là trợ giảng đầu tiên sau khi anh trở thành giáo sư.

Từng có một thời gian, Ogi và họ có chung một tương lai mờ mịt và cùng một mối quan tâm. Họ hay gặp nhau để uống rượu giải khuây, tạm thời vui vẻ quên đi nỗi hối hận vì đã học cao học. Vì cùng tuyệt vọng, nên tình bạn giữa họ đã nảy nở và nhanh chóng trở nên khăng khít. Nhưng bây giờ thì không còn như vậy nữa. Thời gian thân thiết ấy đã trôi qua, dù Ogi vẫn duy trì quan hệ tốt với họ.

Vợ đã quen biết với đồng nghiệp của anh từ lâu. Khi gặp nhau, cô cũng không cảm thấy ngại và có thể vui vẻ trò chuyện cùng họ. Thực ra, người chủ trì buổi tiệc ngày hôm ấy chính là vợ anh. Ogi đứng nướng thịt gần đó, còn cô ngồi bên chiếc bàn gỗ tếp dưới cây dù lớn, vui vẻ tán gẫu với đồng nghiệp của anh, sẵn sàng giúp đỡ những lúc anh cần. Mỗi khi hết đồ ăn, cô cũng nhanh chóng chạy vào bếp để lấy thêm.

Ogi hết sức cẩn thận để buổi tụ họp không giống như anh đang khoe khoang căn nhà của mình. Thế nhưng, anh lại huênh hoang mình đã vay ngân hàng một số tiền lớn đến thế nào, mỗi tháng phải trả tiền lãi bao nhiêu. Ngay khi vừa thốt ra những lời đó, anh lập tức thấy hối hận.

Mặc dù buổi tiệc chỉ mới bắt đầu, nhưng J đã nhanh chóng uống say và cảm thấy buồn ngủ. M và K trò chuyện như thể chẳng bao giờ dứt, không còn cách nào khác Ogi đành đích thân dìu J vào phòng khách. Anh để J nằm lên ghế xô pha, rồi lấy thêm một chai rượu trong tủ lạnh. Vài ngày trước, vì biết M thích vang chất, anh đã mua sẵn vài chai vang Pháp ở siêu thị.

Ngoại trừ J thì không còn ai say nữa. Cả vợ anh và những vị khách còn lại đều tỉnh táo. Dần dần, cuộc trò chuyện lắng dịu, chẳng còn tiếng tranh luận, không còn tiếng cười lớn, và cũng chẳng còn một chủ đề cụ thể nào. Đó là một buổi tụ họp đáng hài lòng và là một bữa tiệc tuyệt vời.

Tuy nhiên, vợ Ogi lại không nghĩ như vậy. Ngày hôm sau, cô thường xuyên nổi giận vô cớ và cãi nhau với anh vì những chuyện vụn vặt. Anh cố gắng dỗ dành vợ, lặp đi lặp lại rằng những chuyện cô đang nghĩ không hề xảy ra.

Đây chẳng phải là lần đầu tiên cô cư xử như vậy. Trước đây, hề có chuyện là cô lại bối lung tìm vết và tưởng tượng ra những tình huống tồi tệ nhất, phóng đại tỷ lệ thực sự xảy ra của những việc đó. Mỗi lúc như vậy, vợ anh cực kỳ nhạy cảm và hay cáu kỉnh, chỉ tin vào suy nghĩ của bản thân và chắc chắn hoàn toàn đó là sự thật. Cô phủ nhận mọi lời của Ogi, cho rằng anh đang nói dối, và dồn ép đến khi anh chịu thừa nhận mới thôi. Nổi giận đùng đùng chưa được bao

lâu cô sẽ lại xuống nước xin lỗi. Cô nói vì tính mình hay quá khích nên mới vậy, rồi còn hứa từ giờ sẽ chỉ nghĩ về những điều tốt đẹp.

Ogi vẫn giữ bình tĩnh, dù buồn nhưng anh không tức giận. Xét cho cùng, vợ anh không phải lúc nào cũng như vậy.

Vợ anh đào xới toàn bộ khu vườn, đào bất cứ chỗ nào cô có thể đặt chân tới. Cô không hài lòng với việc chỉ nhổ đi đám cây chết và đào xới đất. Sau khi cày bừa xong khu vườn, cô đi mua cây giống về trồng. Chẳng bao lâu sau, chúng đều chết rũ.

Sau đó, cô bắt đầu công việc làm vườn một cách nghiêm túc hơn. Cô mua và đọc sách dạy làm vườn, cả ngày chỉ quanh quẩn với khu đất. Sau khi tham khảo một vài cuốn sách của chuyên gia, cô đã tự vẽ một vài tấm bản đồ quy hoạch. Khi Ogi đi làm, dù trời nắng hay không, vợ anh vẫn sẽ đội chiếc mũ rộng vành che nửa khuôn mặt, vắt khăn quanh cổ, đeo găng tay chuyên dụng, đi ủng và bắt đầu công việc san bằng phần đất trong khu vườn. Đi làm về, Ogi sẽ thấy vợ mình ngồi trong vườn, nguyên bộ đồ ban sáng, nhưng quần áo đã dính đầy đất và bẩn thỉu hơn. Nếu ra ngoài, vợ anh cũng chỉ đi đến chỗ bán cây giống hoặc vườn hoa ở Yangjae. Ngoài bay, cuốc cầm tay, cô còn mua cả cào, cuốc dài, kéo dài dùng để cắt những thứ ở trên cao, gổ chống cây, và vài cuốn. Mỗi khi mua dụng cụ mới, cô đều giải thích cho Ogi công dụng của chúng.

Ogi đề nghị thuê chuyên gia nhưng vợ anh không muốn. Anh thôi chẳng can thiệp nữa. Nhưng đến khi cô bảo mình sẽ mua đất đổ vào vườn, anh liền lắc đầu phản đối:

“Chúng ta mua nhà, chứ không phải mua vườn hoa.”

Anh muốn bày tỏ sự bất mãn của mình.

“Chỗ này không có giun đất.”

Vợ anh đáp lại.

“Giun đất?”

“Chỗ này là đất chết, là đất không có giun. Phải có giun thì mới trồng cây được. Với cả, đất nhà chúng ta...”

Nói đến đây, vợ anh bật cười. Nhưng Ogi đoán điều cô định nói tiếp chẳng đáng cười chút nào, và suy nghĩ của anh quả nhiên không sai.

“Em ngửi thấy mùi amoniac, chắc mấy cụ già đã đi tiểu ở đây.”

Ogi cau mày. Anh muốn ủng hộ mọi công việc mà vợ mình say mê, bởi vì thật đáng buồn khi cô có tài nhưng việc gì cô làm cũng chỉ dừng lại là những thử nghiệm vô ích. Cô chẳng đạt được một thành tựu nào, ngày càng tự giấu cợt và nhạo báng bản thân nhiều hơn. Nếu Ogi dành thời gian để phát triển lĩnh vực của mình thì vợ anh lại bị dòng thời gian bỏ lại đơn độc phía sau. Khi nghĩ lại thời tuổi trẻ của vợ, anh không khỏi cảm thấy buồn bã và tiếc nuối.

Nhưng dù vậy, anh chẳng thích thú gì khi nghĩ tới chuyện vợ mình cả ngày ngồi xồm đào đất chỉ để ngửi toàn mùi amoniac hay quần quật tìm giun đất. Tất nhiên, anh hiểu là cô chỉ muốn kiểm tra xem đất có tốt hay không, nhưng về mặt kỳ dị lúc cô nói về chuyện đất không có giun và khi cô cười lảng lẽ vì nghĩ rằng có người đã đi tiểu ở trong vườn vẫn khiến anh cảm thấy ghê tởm ngay chính căn nhà mà mình khó khăn lắm mới mua được.

Cuối cùng thì vợ Ogi cũng mua đất mới lấp lên và cày xới lại toàn bộ khu vườn. Cô xúc một xẻng đất lên rồi lại đổ xuống, trộn phần đất phía trên với phía dưới để không khí được lưu thông.

Bên phải hiên nhà, vợ anh trồng cây bụi và những cây mọng nước, còn phía bên trái là hoa và cây thảo dược, những loài cần được thường xuyên chăm sóc. Ở vị trí gần ngôi nhà nhất, cô làm những luống nhỏ để trồng rau ăn. Hai bên cạnh nhà, cô trồng nhiều loại cây khác nhau. Gần trước hiên là cúc ngũ sắc, còn hai cây bạch mộc liên vốn ở trong vườn nay được chuyển sang bên phải nhà, bên trái là cây long não. Trên hai bên đường dẫn từ cửa sắt vào đến hiên nhà là những loại cây như: nghệ tây, thu mẫu đơn, môn đồng, thược dược hay mao lương. Ogi không thể phân biệt nổi và gọi tất cả bọn chúng là “hoa”. Vợ anh gắn lên từng loại những tấm bảng nhỏ. Đôi khi, cô dùng tay che biển, rồi hỏi Ogi tên của chúng. Mặc dù biết câu trả lời của mình sẽ làm vợ hài lòng nhưng anh vẫn cảm thấy khổ sở mỗi khi phải đáp lời. Lúc anh ấp úng không nói được tên, vợ anh sẽ hỏi lại với vẻ thực sự tò mò: “Sao anh lại không nhớ được tên chúng nhỉ?” Lần nào Ogi cũng thầm phản bác trong lòng, tại sao phải ghi nhớ những thứ này? Nói thật, Ogi không tự tin mình có thể phân biệt được cỏ lan chi và hoa oải hương. Cánh của hoa nghệ tây và

thu mẫu đơn có độ lớn tương đương và màu sắc cũng giống nhau, thật không dễ để biết loại nào là loại nào. Dù vợ anh có giải thích rằng nhị hoa nghệ tây màu vàng, còn nhị hoa thu mẫu đơn có màu tím sẫm hơn lá, thì anh cũng chẳng tìm ra nổi điểm khác biệt.

Ogi đặc biệt không thích khi nghe vợ nói về ngôn ngữ các loài hoa. Với anh, ngôn ngữ các loài hoa cũng vô nghĩa như mục vận số hằng ngày trên báo vậy. Thế nhưng, cô ấy vẫn liên tục thao thao bất tuyệt, không biết mệt mỏi. Hoa thu mẫu đơn có nghĩa là “khát khao đã biến mất” và “tình yêu phù du”. Dù lơ đãng gật đầu trước những gì vợ nói, nhưng anh không khỏi thấy cô càng ngày càng ấu trĩ, thật khó mà chịu đựng được.

Năm đầu tiên, sự nghiệp trồng vườn của vợ anh thất bại, nhưng cô không hề tỏ ra thất vọng, như thể đã sớm đoán từ trước. Cô nói, phải mất vài năm mới có được một khu vườn ưng ý. Mỗi khi sửa xong sơ đồ khu vườn, cô đều dán nó lên bàn làm việc. Một lần, cô nói sẽ biến nó thành một khu vườn kiểu Anh. Khu vườn kiểu Anh là kiểu gì chứ? Phải chăng là một khu vườn rực rỡ sắc màu, đám cây cối tuy được trồng lộn xộn nhưng vẫn hài hòa với nhau?

Những lúc Ogi ngồi trong phòng đọc sách, vợ thường bưng vào cho anh một ấm hồng trà Anh. Khi ấy, anh hay quan sát bàn tay cô, trông thấy những vết bị kéo cắt hiện lên rõ ràng, còn cả bụi đất bám vào kẽ móng tay nữa. Vợ anh nói nếu dùng găng tay thì không thể cảm nhận được cây cối, vì thế cô muốn dùng tay trần nhiều nhất có thể. Khi nghĩ tới chuyện vợ mình dùng chính bàn tay ấy để vo gạo thổi cơm, nấu canh, Ogi chợt cảm thấy chẳng muốn ăn gì nữa.

Những lúc không hiểu nổi vì sao vợ lại ám ảnh với việc làm vườn, Ogi chỉ cần nghĩ tới khoảng thời gian cô muốn làm phóng viên, lúc nào cũng mang theo ảnh của Oriana Fallaci trong ví. Có lẽ bây giờ, vợ anh đang muốn trở thành một người như bà cụ Tasha Tudor<sup>(1)</sup> hoặc cũng có thể là cô muốn viết một cuốn sách về làm vườn. Thế nhưng, cuốn sách ấy rồi sẽ giống như bao cuốn sách khác của cô, chẳng bao giờ có thể chào đời. Anh nghĩ, bất hạnh của vợ mình chính là lúc nào cũng muốn trở thành một ai đó khác và lúc nào cũng bỏ dở giữa chừng.

Đến cuối tuần, Ogi miễn cưỡng giúp vợ làm vườn. Cô vui vẻ bảo anh làm hết việc này đến việc kia. Anh bị cào cấu trong niềm vui của vợ và công việc nhanh chóng làm hai tay anh đỏ lừ lên. Vậy mà anh thậm chí còn bị vợ mắng, toàn mấy câu kiểu “Có phải anh không thích nên mới cố tình làm ăn chẳng ra sao không”. Tuy thế, khi ngồi xõm cùng vợ trong vườn, anh vẫn thấy vui, vì có thể chào hỏi những người hàng xóm đi qua phía bên kia hàng rào sắt thấp. Mặc dù anh chưa bao giờ mơ ước cụ thể về sự đầm ấm hòa thuận này, nhưng đó chắc chắn là một trong những cảnh tượng anh từng tưởng tượng ra. Trong quang cảnh đó, hẳn cũng có một cây phong bên cửa sổ, hay một cây thảo dược được trồng trong chậu lớn màu đất.

“Hay chúng ta thuê chuyên gia rồi em làm việc khác được không?”

Một hôm, Ogi hỏi vợ. Cô chỉ chăm chăm nhìn anh, nét mặt không đổi, rồi lặng lẽ hỏi lại:

“Việc khác?”

“Không phải việc này, một công việc có thể giúp em phát triển.”

“Em vốn đã bước qua thời kỳ phát triển rồi. Cây cối sẽ luôn lớn lên, nhưng con người thì không. Đến một độ tuổi nào đó, con người sẽ thôi không lớn lên nữa.”

“Ý anh đâu phải là thứ phát triển đó. Em hãy tìm thứ gì mà mình thích, rồi...”

Cô lập tức ngắt lời:

“Có một thứ sẽ không ngừng phát triển.”

“Đó là thứ gì?”

“Ung thư. Ngay cả trong cơ thể đã không còn phát triển nữa ung thư vẫn có thể phát triển.”

Vợ Ogi bật cười khúc khích.

“Anh chỉ muốn nói em hãy tìm một việc mình thực sự muốn làm.”

“Bây giờ, đây là việc em thực sự muốn làm.”

Ogi nhận ra mình đã phạm sai lầm. Không có gì ngu ngốc bằng việc khuyên một người hãy phát triển bản thân, hay hãy trở thành hình mẫu lý tưởng mà chính mình mong muốn. Nhưng anh lại phạm

chính sai lầm ấy. Ogi đã nói vậy với vợ anh, người biết rõ nhất anh là một kẻ ngốc nghếch đến mức nào.

Ogi quyết định để vợ làm những gì cô thích. Cô muốn làm vườn hay làm gì cũng được. Dù cô có tiêu tốn bao nhiêu tiền anh cũng có thể thông cảm được. Vợ anh xứng đáng được hưởng điều đó và anh cũng có đủ tiền để giúp cô. Anh sẽ tôn trọng cuộc sống, sở thích và lựa chọn của cô. Nói thật thì, anh quyết định như vậy cũng vì chẳng muốn liên quan đến việc này nữa. Tuy nhiên, anh vẫn yêu cầu vợ một điều, cô không được phủ kín bức tường bằng cây leo.

Mặc dù chẳng có tình cảm đặc biệt gì với thực vật và cây cối, song đôi khi Ogi cũng ngây người trước vẻ đẹp của những thân cây vươn lên thẳng đứng, chọc thủng bầu trời, chống lại trọng lực của Trái đất. Nhưng lũ cây leo không tạo ra cho anh cảm giác ấy. Chúng leo lên hàng rào và cột đỡ, hoặc trườn đi xung quanh, cố gắng tìm bằng được vật gì đó để bám. Giây phút những thân cây ấy chạm vào và quấn lấy mục tiêu, Ogi cảm thấy gớm ghiếc. Trên thân của chúng có những giác bám mảnh liệt tới mức, leo lên tới đâu chúng cũng có thể che phủ toàn bộ bề mặt vật thể tới đó. Chúng bám chặt như thể mọc rễ, vươn thân thể của mình, xâm chiếm lấy tất cả, trông đến là khiếp.

Mặc dù vợ đã giải thích nhiều lần rằng chúng có thể leo lên như vậy chẳng phải vì sức mạnh bí ẩn hay ma thuật, mà là do hormone bên trong thân cây (như octadecanoids, jasmonates and indole-3-acetic acid) di chuyển ngược với phần chạm vào vật bám, nên thân cây mới cuốn lấy vật thể. Ấy chỉ đơn giản là một cách để sinh trưởng. Mặc dù đó là một lời giải thích đầy tính thuyết phục, nhưng Ogi vẫn cảm thấy rùng mình trước bản chất đáng sợ của loài thực vật ấy.

Trước khi xảy ra tai nạn ít lâu, Ogi phát hiện ra có thứ gì đó đang ngo nguậy bò lên bức tường phía sau nhà. Bình thường, anh hoàn toàn chẳng có việc gì để lảng vảng quanh đó, nhưng khi ấy vì nhận được điện thoại lúc đang ở sân ngoài vườn nên anh đã đi lang thang tới tận đó.

Vì đang dở cuộc điện thoại, nên lúc phát hiện ra, anh chẳng dám thở dài quá lộ liễu. Cây leo trông giống như một loài thuộc họ kim

ngân, đang xâm chiếm lấy bức tường đằng sau nhà. Vợ anh đã để chúng vươn lên xum xuê, rậm rạp, ở một vị trí mà anh không để mắt tới. Hình như cô đã cắm cọc đỡ cách một đoạn so với cửa sổ, nên nếu nhìn từ mặt trước thì khó mà phát hiện ra. Với mức độ phát triển như thế này, nhất định chúng đã có thể vươn ra mặt trước, nhưng hẳn là vợ anh đã nhanh tay cắt đi mất rồi. Anh bực mình và nổi giận ùng ùng với cô.

Sau khi vợ anh không thể chăm sóc cho khu vườn nữa, cây cỏ hoa lá trong vườn đều chết hết, riêng lũ cây leo sau nhà lại phát triển rất mạnh, bám chặt vào và vươn ra tận phần tường phía trước. Mỗi khi gió thổi vào cửa sổ phòng, Ogi lại thấy bất an trước vầng lá to lớn xanh thẫm đang rung động. Chỉ một thời gian nữa thôi, chúng sẽ chiếm lấy cửa sổ, rồi cản hết tầm nhìn của anh.



Ogi tỉnh dậy khi nghe thấy có tiếng từ phòng khách vắng lại. Đó là tiếng hát khe khẽ nghe như tiếng nhiều người đang lầm bầm. Anh thối hai tiếng còi dài gọi người hộ lý vì muốn biết đang có chuyện gì xảy ra.

“Con dậy rồi à?”

Người bước vào phòng là mẹ vợ. Bà lớn giọng ra chiều vui vẻ, dáng vẻ hoàn toàn khác với lúc thì thầm nhỏ nhỏ không thể nghe rõ khi một mình ở cùng Ogi.

Mẹ vợ đang lầm bầm nói gì đó. Anh tưởng bà nói với mình nên hướng mắt nhìn về phía bà. Ogi liên tục nhìn vào mắt bà như muốn hỏi bà đang nói gì. Nhưng bà không đáp lại một lần, cũng chẳng hề tỏ vẻ ngại ngùng vì đang tự nói một mình. Dẫu vậy, thật tốt vì hôm nay mẹ vợ có vẻ hoạt bát và vui vẻ hơn.

Lần đầu tiên Ogi thấy mẹ vợ phấn khởi đến thế. Tới lúc đó, anh mới nhận ra rằng mình sẽ còn được nhìn thấy nhiều khía cạnh khác nữa của mẹ vợ, những mặt mà anh chưa từng biết.

“Nhìn này, con biết hôm nay có ai đến không?”

Ogi chỉ im lặng.

“Đừng ngạc nhiên nhé!”

Ngoài chuyện người vợ đã mất sống lại, anh sẽ chẳng cảm thấy ngạc nhiên vì bất cứ điều gì khác cả.

Mẹ vợ vừa mở cửa, thì một toán người tràn vào vây xung quanh giường Ogi. Vừa mới sáng ngày ra mà họ đã mặc quần áo đen sì như thể đi dự tang lễ, trên tay cầm cuốn *Kinh thánh* bọc bì da. Tất cả đều mỉm cười chào anh. Sắc mặt họ tươi sáng, mắt họ trong trẻo. Người bình thường khi nhìn anh sẽ nhăn mặt hoặc tỏ ra thương cảm, nhưng những người này lại mỉm cười rạng rỡ.

Ogi nhìn mẹ vợ, cầu cứu.

“Hôm nay mục sư đến đây để cầu nguyện cho con đấy. Nếu con biết ông ấy đến từ đâu thì con hẳn sẽ phải ngạc nhiên cho xem!”

Nghe mẹ vợ suồng sã tuôn một tràng, tất cả những người mặc đồ đen đều cười lớn như vừa được nghe một câu đùa thú vị.

“Anh không nên trở dậy vì ngạc nhiên, mà nên trở dậy vì được ban phước.”

Một người đàn ông thấp bé, từ đầu đến cuối luôn nở nụ cười gượng gạo, đã nói như vậy. Mẹ vợ anh giới thiệu đó là mục sư.

Ông ta nắm lấy bàn tay phải vẫn chưa cử động được của anh. Lúc đầu, vị mục sư này nắm lấy tay trái, nhưng bị mẹ vợ nhắc, ông ta liền chuyển sang tay phải. Nhìn mục sư nắm tay Ogi, như nhận được tín hiệu, những người khác cũng bắt đầu nắm tay nhau đứng vây quanh giường Ogi như một bức bình phong. Mẹ vợ cũng tham gia vào vòng tròn ấy.

Mục sư nhắm mắt và bắt đầu cầu nguyện. Thật kỳ lạ. Rõ ràng mới gặp lần đầu nhưng ông ta lại cầu nguyện lâu như thể đã quen biết Ogi từ rất lâu rồi. Mục sư nói rằng suốt thời gian qua, anh đã toàn tâm toàn ý, chân thành và nghiêm túc trong quá trình nghiên cứu và học tập. Rằng không có đứa con nào của Chúa có thể quan tâm đến gia đình, giàu tình yêu thương và gương mẫu được như anh. Rằng bất hạnh xảy đến với anh chính là thử thách lớn nhất. Ông cầu cho anh sớm vượt qua khổ ải này, để có thể quay lại trường dạy dỗ những học trò xuất sắc, tiến hành nhiều nghiên cứu nhằm phục vụ sự phát triển của đất nước, để Chúa có thể tận dụng mọi nguồn lực từ đất nước nhỏ bé nhưng quý giá này.

Ogi không thể chịu đựng thêm nữa, liền mở choàng mắt ra. Mọi người cùng nhau vừa gật gù lẩm bẩm vừa cầu nguyện cho sự phát triển của đất nước. Trong lúc cầu nguyện, thỉnh thoảng những tín đồ ấy lại thốt lên tiếng “Cha”, và dù biết họ không phải nhắc đến cha mình Ogi vẫn cảm thấy khó chịu. Nhắc đến cha, anh chỉ nghĩ đến ông bố suốt ngày chế giễu con trai mình là kẻ chuyên tỏ vẻ ta đây. Mục sư vẫn tiếp tục cầu nguyện, còn Ogi, để yêu cầu họ dừng lại, đã

cổ tình rên lên. Nhưng vị mục sư vẫn một mực bỏ ngoài tai tiếng phản đối của anh, tiếp tục cầu nguyện theo ý mình.

Khi mục sư kết thúc màn cầu nguyện bằng tiếng “Amen”, tất cả những người đang đứng thành vòng tròn quanh Ogi đồng thanh hô “Amen” và mở mắt. Ogi cũng mấp máy miệng nói “Amen”. Tất nhiên, anh có cầu nguyện, anh cầu cho họ sớm ra ngoài. Nhưng mong ước giản đơn đó của Ogi chẳng thể nào thành hiện thực. Họ lại nắm lấy tay nhau, vừa vung vẩy vừa cất cao giọng hát. Đó là một bài thánh ca lần đầu tiên anh nghe thấy trong đời.

Mẹ vợ cùng hát với họ. Ogi cảm thấy hoang mang. Anh không biết bà mới nảy sinh hứng thú với tôn giáo hay từ trước đã như vậy rồi. Có lẽ bà đã bắt đầu sinh hoạt tôn giáo khi chồng qua đời cách đây vài năm. Sau cái chết của ông, bà ngày càng luyến tiếc quá khứ hơn. Đôi khi vợ anh đau khổ vì mẹ, đôi khi cô lại ngoảnh mặt làm ngơ. Lúc nói chuyện điện thoại với mẹ, vợ anh hoặc cố gắng ngăn bà đừng như thế nữa hoặc thẳng thừng nói cô không muốn nghe thêm. Vì bà gọi điện quá nhiều, nên có lúc cô thậm chí còn cố tình chẳng thèm nhắc máy. Tại sao hồi ấy cô không kể nhiều hơn về mẹ mình với anh nhỉ?

Khi bài thánh ca tiếp tục đến lời thứ tư, Ogi nhắm mắt lại. Anh thấy nhớ vợ mình, nhớ da diết khôn nguôi. Chỉ cô mới có thể chấm dứt tất cả những gì đang diễn ra lúc này. Thế nhưng, làm sao có chuyện cô xuất hiện nữa chứ!

Phải đến khi kết thúc bài thánh ca, họ mới buông tay nhau ra. Chắc hẳn vì đều mặc đồ màu đen, nên trông họ như những người đang làm lễ tưởng niệm. Thực ra, đây có lẽ cũng là một lễ tưởng niệm thật. Họ tụ tập tại đây từ sớm có lẽ không phải vì Ogi, mà vì người vợ đã khuất của anh. Khi anh tỉnh dậy, bài thánh ca anh được nghe chính là bài ca để tôn vinh cô ấy.

Mục sư mở *Kinh thánh*, cất tiếng đọc to một cách thành kính. Mọi người cúi đầu, nhắm mắt lắng nghe. Sau đó, họ lại vừa nắm tay vung vẩy vừa hát thánh ca. Khi tất cả cuối cùng cũng kết thúc, mục sư nắm lấy tay Ogi và cầu nguyện ngắn gọn thêm lần nữa. Nghe tiếng “Amen” kết thúc lời cầu nguyện của mục sư, anh cảm thấy vô

cùng biết ơn. Đến lúc này, quá trình khủng khiếp đó mới thực sự kết thúc.

Khi họ lần lượt bước ra khỏi cửa, mẹ vợ đưa cho mục sư một phong bì màu trắng. Hẳn đó là tiền quyên tặng. Ogi chú ý tới hành động ấy. Từ trước đến giờ, anh chưa bao giờ nghĩ xem mẹ vợ lấy tiền ở đâu để trả viện phí và mua những thiết bị y tế hỗ trợ, nhưng bây giờ anh bắt đầu cảm thấy tò mò. Làm thế nào mẹ vợ tiếp cận được tài khoản của vợ chồng anh, nếu không thì bà trang trải các chi phí ra sao? Tiền bảo hiểm do tử vong và thương tật vĩnh viễn vì tai nạn của vợ chồng anh hẳn đã được chi trả. Nhưng, làm thế nào mà mẹ vợ lĩnh được tiền bảo hiểm của anh chứ?

Sau khi mẹ vợ ra ngoài để tiễn những người mặc áo đen, người hộ lý bước vào, vừa dọn dẹp vừa nói:

“Ôi, chỗ đó không biết bao nhiêu tiền nhỉ?”

Cô ta kéo thùng nước tiểu đã đầy sau cả đêm của anh ra.

“Trong cái phong bì đó toàn là tiền mà, đúng không? Tiếc thật đấy, nhưng mà vẫn đỡ hơn tới chỗ thầy cúng. Nhà lần trước tôi chăm mỗi tháng còn đi thầy một lần cơ. Mỗi lần như vậy đúng là phiền phức, phải chuẩn bị bao nhiêu thứ, nào là bánh gạo, hoa quả, rồi cả thủ lợn... Đâu chỉ có thế, còn phải dán bùa chú khắp phòng như dán giấy dán tường nữa chứ! Bùa thì cũng là tiền mà... Tôi còn được xem thầy cúng làm phép, rắc gạo, rồi khấn vái như thế ma quỷ cũng nghe thấy được ấy. Tôi nghe nói làm phép cũng chẳng khó gì, chỉ cần luyện tập là làm được ngay. Chứng kiến mấy trò đó xong, tôi thấy nhà thờ hay nhà chùa vẫn tốt hơn nhiều. Mục sư và nhà sư dù sao cũng sạch sẽ mà. Không phải chuẩn bị thức ăn, không có người xem, cũng chẳng ồn ào.”

Hộ lý còn đang liến thoắng, vừa trông thấy mẹ vợ mở cửa liền im bật. Lúc này, khuôn mặt bà vẫn còn đang đỏ bừng bừng vì sung sướng.

“Con rể đã làm rất nhiều việc tốt nên sẽ được ban phước thôi. Vì mục sư khó gặp như thế mà lại đích thân đến tận đây để cầu nguyện cho con, thật đúng không còn gì bằng!”

“Ông ấy chắc là nổi tiếng lắm ạ?”

Hộ lý vừa rửa thùng đựng nước tiểu, vừa lớn tiếng hỏi.

“Tôi có nói thì cô cũng chẳng biết! Ông này thiêng không vừa đâu. Tôi đã phải cố lắm mới mời về được đây. Ông ấy đã chữa khỏi hoàn toàn đau phải chỉ cho một hai bệnh nhân ung thư!”

Mẹ vợ cũng lớn tiếng đáp lại.

Ogi đã đoán đúng. Chắc chắn đó là mục sư của một nhà cầu nguyện hay một tu viện nào đó, không phải mục sư chính thống.

“Sau này, ông ấy sẽ đến đây thường xuyên hơn. Ông ấy sẽ cầu nguyện cho con và vợ con.”

Ogi chớp mắt về phía mẹ vợ.

*“Làm ơn đừng để ông ta đến nữa. Hôm nay đã là quá đủ rồi.”*

“Ừ, mẹ biết rồi, biết rồi. Mẹ biết là con đang cảm ơn mà. Ít nhất mẹ cũng phải làm được cho con đến mức này chứ.”

Ogi mở mắt trừng trừng. Anh muốn bà biết mình đang tức giận. Anh muốn bà chấm dứt ngay những việc làm vô nghĩa kia. Thứ anh cần không phải là cầu nguyện mà là liên tục luyện tập phục hồi chức năng, hoặc nhanh chóng từ bỏ hy vọng.

“Ông ấy là người ở đâu vậy?”

Nghe người hộ lý hỏi, mẹ vợ lớn tiếng đáp lại, như thể rất sung sướng vì có cơ hội kể về vị mục sư. Bà nói ông ta không thuộc về một giáo phái riêng biệt nào cả, mà là thành viên của một nhóm những người đọc *Kinh thánh* có chung tư tưởng. Ogi cố gắng kiềm chế mong muốn hỏi xem tư tưởng mà mấy người đó cùng chia sẻ là gì. Mẹ vợ chẳng thể hiểu được ý anh, và ngay cả khi có thể truyền tải câu hỏi của mình, anh cũng không đủ tự tin bản thân sẽ chịu đựng được lời giải thích dài dòng của mẹ vợ.

Anh rất tiếc vì trả số tiền lớn như vậy chỉ để nghe lời cầu nguyện và bài thánh ca của một nhóm tôn giáo không rõ gốc gác. Mặc dù mẹ vợ không nói cụ thể, nhưng anh dám chắc đó là tiền của mình. Khi nghĩ tới chuyện thông qua mẹ vợ, toàn bộ số tiền mình tích góp từ trước đến giờ đang dần dần rơi vào tay một nhóm tôn giáo mờ ám, Ogi chỉ muốn nổi điên lên.

Từ trước, Ogi vẫn thường xuyên quyên góp tiền cho trẻ em các nước Thế giới thứ ba, thông qua các tổ chức như *Save the Children*

hay *UNICEF*. Đôi khi, nghe được tin tức không hay về những lãnh đạo tham ô hay biển thủ công quỹ, anh cũng có hoài nghi về cách ủng hộ gián tiếp này, nhưng vẫn tiếp tục quyên góp. Anh không bao giờ quyên tiền cho các tổ chức tôn giáo hay chính trị. Anh chưa bao giờ có ý muốn quyên góp cho các vị chức sắc tôn giáo và các chính trị gia, vì họ không hề nghèo khó, cũng chẳng thiếu cái ăn, và đương nhiên là chẳng mù chữ.

Người duy nhất có thể trò chuyện cùng anh lúc này là vợ. Cô là người duy nhất thấu hiểu những nỗi khổ sở do mẹ vợ mang lại. Nhưng tất nhiên giờ cô không còn nữa, và anh chỉ có thể nhớ về hình bóng của một người đã khuất. Vợ anh luôn suy tư, luôn tưởng tượng về những điều tồi tệ nhất có thể xảy đến với mình. Ogi cho rằng, vì bị dẫn dắt trong những tưởng tượng ấy nên cô thường phóng đại khả năng có thể xảy ra của mọi chuyện. Sau khi liên tục thất bại trên con đường sự nghiệp, bị buộc phải gắn liền đời mình với khu vườn, cô đã đánh mất hoàn toàn tính cách ung dung và điềm tĩnh. Nhưng ngay cả người vợ bi quan của anh hẳn cũng chẳng thể nào lường trước một tương lai như thế này sẽ xảy đến với hai người.

Mẹ vợ chỉ đến thăm Ogi vào buổi sáng, thời gian còn lại trong ngày chỉ có anh và người hộ lý. Bà đã dọn dẹp lại phòng đa năng bên cạnh nhà bếp để làm phòng cho cô ta. Có lẽ vì khoảng cách hơi xa, nên dù Ogi có gọi thế nào hộ lý cũng không nghe rõ. Nhưng cũng có thể là cô ta giả vờ không nghe thấy. Cô ta luôn làm mọi việc chậm rãi và không quan tâm xem anh cảm thấy ra sao. Hình như người hộ lý cũng không được học hành đào tạo chính thức. Dù mẹ vợ nói bà đã phải phỏng vấn nhiều mới thuê được người này, nhưng anh vẫn thấy chẳng đáng tin chút nào. Cô ta không thành thực trong việc chăm sóc bệnh nhân mà chỉ giống như một người giúp việc bình thường.

Người hộ lý nói rất nhiều, vừa nói một mình vừa nói với Ogi. Dầu biết rõ anh không thể trả lời, cô ta vẫn trắng trợn chế giễu: "Ông chủ hẳn là chẳng có gì để nói nhỉ?", hoặc "Ông chủ quả thật là người ít nói."

Sau khi trêu chán và đã mệt vì nói một mình quá nhiều, cô ta bắt đầu gọi điện cho người khác, bằng điện thoại bàn ở phòng khách, hoặc bằng điện thoại di động của cô ta. Tiếng cô ta vang vọng vào tận phòng Ogi. Chỉ cần lắng nghe, Ogi đã biết được thêm rất nhiều điều: mỗi tháng người hộ lý sẽ phải đóng bao nhiêu tiền cho nhóm hội vừa tham gia cách đây ít lâu, quan hệ của cô ta với chủ hội như thế nào, hay cô ta sẽ mua quà gì cho con người họ hàng sắp được một tuổi.

Không chỉ thế, anh còn biết cô ta có một đứa con đã trưởng thành. Hồi bé, cậu ta là một đứa trẻ lanh lợi tháo vát, nhưng không biết từ khi nào đã lầm đường lạc lối, trở thành một thằng chơi bời lêu lổng, chỉ biết lãng phí thời gian, đêm ngày vui đầu vào trò chơi điện tử. Khi nói chuyện với con trai, giọng của hộ lý hoàn toàn thay đổi. Thường thường, cô ta van nài con trai đừng ăn chơi nữa. Đôi khi cô ta đổi sang giọng nũng nịu đòi con đến thăm. Tuy nhiên cũng có khi, cô ta lạnh lùng bảo dù cậu ta sống hay chết cũng đừng hòng lấy thêm được một xu từ mình nữa.

Khi hộ lý gọi điện thoại quá lâu, Ogi sẽ thối còi. Mẹ vợ là người quyết định cách thức liên lạc này. Bà cho anh một chiếc còi, khi anh thổi hai lần, hộ lý nhất định phải xuất hiện.

Chưa bao giờ hộ lý xuất hiện ngay lập tức. Ogi phải gọi đi gọi lại nhiều lần cô ta mới chịu đến. Mỗi khi buồn đi tiểu, cảm thấy ngứa lưng ngứa đầu, hoặc cảm thấy đau chân hay đổ quá nhiều mồ hôi không chịu được, anh đều thổi còi. Nhưng đôi khi, anh cũng thổi vì những lý do khác, như khi hộ lý gọi điện thoại quá lâu, hoặc là khi cô ta chửi rửa, van nài đứa con chẳng hạn. Hay như khi anh không biết cô ta làm gì trong phòng mà chẳng thấy tắm hơi, hoặc là khi anh nghe thấy tiếng cô ta đang ăn một mình. Tại sao hờ ra là anh lại thổi còi như vậy ư? Vì đó là công dụng của cái còi, và vì cô ta là hộ lý tại gia.

Rồi luôn lặp đi lặp lại một cảnh này. Hộ lý lễ mễ bước vào. Ngay khi tới giường Ogi, cô ta liền cười hề hề và hỏi: "Sao ông chủ gọi tôi nhiều thế?", rồi cởi dây rút quần buộc hờ của anh. Không cần biết anh gọi vì lý do gì, trước hết, cô ta sẽ lấy khăn ướt lau háng cho anh. Cái khăn ướt lúc nào cũng âm ẩm. Anh luôn chau mày không

vừa ý, có thể là vì nhiệt độ của nước, nhưng cũng có thể là vì cô ta luôn mang theo cái khăn như cái giẻ, tiện đâu lau chỗ đó.

Hộ lý đặt một cái xô đựng nước dưới hông Ogi, và khi anh đại tiện đúng ý cô ta thì cô ta sẽ khen “đúng rồi, tốt lắm”. Sau khi anh ăn xong phần thức ăn của mình, cô ta cũng hay xoa đầu anh. Ogi cực kỳ ghét việc đó. Anh tức giận vì người hộ lý tầm thường dám coi anh như trẻ con.

Mỗi ngày, cô ta xoay người Ogi hai lần và lau lưng cho anh. Để tránh các vết loét, cô ta thoa dầu bôi trơn và dùng hai tay chà sát thân thể anh rất lâu. Bắt đầu từ gáy di chuyển xuống lưng, qua hông và kết thúc ở chân. Mỗi khi xoa khắp thân thể Ogi, hộ lý đều cười gian xảo. Đôi khi, cô ta cố tình đánh nhẹ vào hông hoặc vỗ vỗ lên dương vật đen thui, teo tóp của anh. Anh phản đối bằng một tiếng rên dài khó nghe.

Sau khi mát xa xong, hộ lý vươn người, đè thân hình mập mạp của mình lên cơ thể Ogi để kéo lại chăn. Cô ta chỉ cần đi sang bên kia giường thì mọi chuyện sẽ dễ dàng hơn rất nhiều, nhưng lúc nào cũng phải làm như vậy. Cô ta thường cúi người rất sâu, để bộ ngực đung đưa chạm vào da thịt anh. Đôi khi cô ta còn không thèm mặc áo ngực, núm vú hiện rõ mồn một đằng sau lớp áo ba lỗ mỏng tang. Mỗi lúc như vậy, anh thậm chí còn nhìn thấy hết đám lông nách rậm rạp, tỏa mùi hôi hám và ẩm ướt của cô ta. Nhưng cô ta không quan tâm tới mùi mồ hôi của mình hay mùi thân thể của anh.

Ban đầu, Ogi cố gắng nén giận, về sau, anh không cần phải làm vậy nữa. Lâu lắm rồi thân thể anh mới được tiếp xúc với da thịt của người khác. Ogi đã hoàn toàn chiến thắng được nỗi khó chịu ban đầu. Anh thích những thứ như vậy, thứ mềm mại đôi khi khẽ lướt qua thân thể anh, thứ khiến anh cảm nhận được sự ấm áp của huyết quản, thứ sẽ động đậy và phản ứng nếu anh chạm vào. Ogi chưa bao giờ hứng thú với thân hình mập mạp, nhưng anh thích cảm giác da thịt đè lên cơ thể mình. Anh thích, chỉ vì đó là thân thể của một người đang sống, chứ không phải vì cơ thể ấy quấy rối.

Nhưng anh chỉ thích mà thôi. Anh không chạm vào hay vuốt ve người hộ lý. Đương nhiên là anh cũng chẳng thể làm như thế. Tất cả những gì Ogi có thể làm chỉ là ngửi mùi. Mùi của một người đang



sống, mùi tóc thấm đẫm mồ hôi, mùi dầu gội đầu thoang thoang vương lại, mùi chua chua tỏa ra từ nách, mùi bột giặt thoang thoang trên áo quần. Đó là những mùi hoàn toàn khác biệt so với mùi mồ hôi và nước tiểu của chính anh.

Đôi khi, Ogi bị kích thích. Vì đầu vú nhô lên. Vì thân thể đang đè lên mình. Vì hõm gáy trắng nõn. Và vì những giọt mồ hôi lấm tấm trên cổ dưới mái tóc xoăn mỏng.

Trước đây, đó không phải là những thứ thu hút Ogi. Tất cả những cô gái Ogi từng ôm trong vòng tay đều có thân thể nhỏ nhắn và mong manh. Trong những bộ phận cấu tạo nên cơ thể con người, Ogi đặc biệt thích các khớp xương mảnh mai, hơi nhô ra. Khi chạm tới và cảm nhận được khung xương phía bên kia lớp da thịt mỏng manh, Ogi cảm thấy mình đang ôm trọn vẹn thân hình người phụ nữ.

Thật đáng buồn khi giờ anh lại bị thu hút bởi một thứ hoàn toàn khác biệt. Thật đáng buồn, khi mà anh không còn hứng thú với hương thơm, mà lại ưa thích mùi quen thuộc của cuộc sống. Thay vì làn da tươi trẻ tràn đầy sức sống, giờ đây anh lại bị mê hoặc bởi thân thể căng tròn, mập mạp của người đàn bà lớn tuổi. Đây là lần đầu tiên anh bị kiểu thân hình này hấp dẫn.

Dần dần mẹ vợ tới thăm Ogi nhiều hơn. Chẳng bao lâu sau, bà ra vào nhà anh như nhà mình. Đương nhiên, bà đã đến nhiều lần mà không báo trước. Ngày hôm đó cũng vậy. Sau tiếng mẹ vợ đóng cửa ra vào là tiếng hộ lý đóng cửa phòng mình và bước ra phòng khách.

Từ trước đến giờ, Ogi không nói gì với mẹ vợ về người hộ lý. Nếu cố gắng, anh có thể dùng tay trái viết vài chữ, nhưng chỉ trích thái độ của hộ lý như vậy thì thật hèn hạ.

Thực ra, tất cả đều ổn. Đương nhiên là ngoại trừ chuyện cậu con trai của người hộ lý mới đến nhà Ogi cách đây ít lâu. Ban đầu, cậu ta vào lén lút để anh không biết. Cậu ta đến xin tiền và sau khi ăn xong lại lặng lẽ ra về. Mặc dù đôi khi cậu ta hay lời thôi không về ngay nhưng ít nhất cũng cố che giấu sự hiện diện của mình.

Song đó là một đứa trẻ bông bột, nông nổi và vô lễ, như thể lòng tự trọng mong manh của cậu ta sẽ bị tổn thương nếu cậu ta thử cư xử ngoan ngoãn hơn. Không biết từ lúc nào, cậu ta còn to tiếng để cho Ogi phải nghe thấy và thậm chí vào cả phòng anh nữa.

Cách đây ít lâu, vừa tỉnh dậy khỏi giấc ngủ chập chờn, Ogi chợt giật mình thảng thốt. Một thằng bé đầu cắt ngắn, nước da đen sạm, đang đứng sừng sững vô cảm nhìn xuống anh. Cậu ta mặc áo cộc tay màu đen in dòng chữ *I am your father* (Tôi là bố ông), cùng quần jeans cạp trễ xuống tận mông.

Khi thấy Ogi ngạc nhiên, cậu ta liền cười nhạt. Đặt một ngón tay lên môi như thể bảo anh hãy giữ bí mật, rồi cậu ta cứ thế đi ra ngoài. Anh nghe thấy tiếng người hộ lý trách móc tại sao cậu ta dám vào phòng anh. Sau câu đáp trả: "Nhưng ông ta có nói được đâu" của thằng con trai là tiếng thấp giọng căn nhắc của bà mẹ.

Ogi giận dữ thối còi. Nếu anh thối hai lần, hộ lý sẽ phải đi vào. Vẫn như mọi khi, cô ta không vào ngay. Ogi lại thối tiếp. Anh thối

nhiều lần. Thối liên tục. Anh không muốn kìm nén cơn giận này. Anh muốn cho cô ta biết mình đang tức giận thế nào.

Thay vì người hộ lý, lại là thằng bé kia mở toang cửa. Cậu ta không có một nét nào giống mẹ mình. Vóc người gầy còm đến mức ốm yếu, nhưng trông không hề yếu đuối mà có vẻ chai lì. Có lẽ cậu ta gầy rộc đi vì quá vất vả. Tóc ngắn và khuôn mặt sạm đen như vậy, hẳn là vừa mới xuất ngũ.

“Chết tiệt, ông chú kia! Đây có phải trên thao trường đâu mà lại gọi người khác bằng còi hả?”

Thằng bé đá vào giường Ogi đang nằm. Khi anh hăn học nhìn lại, cậu ta liền hất cái chăn lên, đá vào đôi chân đã không còn cảm giác của anh. Cậu ta cầm chân Ogi lên vung vẩy như vung gậy. Người hộ lý chỉ đứng nhìn với vẻ mặt bất lực, nhưng hình như trên khuôn mặt đó còn thoáng qua cả nét thích thú. Dẫu sao, cô ta cũng không hề có ý định ngăn cản con trai mình.

“Này chú, tôi thối cái này bắt chú đứng lên nhé? Như thế thì chú có thích không?”

Thằng bé lấy cái còi của Ogi và bắt đầu thổi. Lúc đầu, cậu ta đứng tại chỗ thổi, rồi ghé sát vào tai anh thổi. Cậu ta thổi không ngừng. Nếu người hộ lý không ép cậu ta ra ngoài khéo Ogi đã mất luôn cả thính giác rồi.

“Hãy dùng lời để nói chuyện. Chú có hiểu không? Hãy nói một cách đàng hoàng tử tế.”

Cậu ta hét vọng lại khi bị lôi ra ngoài.

Chưa bao giờ Ogi cảm thấy sợ hãi một đứa trẻ đến vậy. Tất cả những đứa trẻ anh gặp trên lớp đều được lớn lên dưới sự dạy dỗ tử tế của bố mẹ. Vì được nuôi dưỡng đầy đủ nên thân thể của chúng cũng phát triển cân đối. Vào cuối kỳ, đôi khi chúng cũng lớn tiếng đòi được nâng điểm, nhưng nhìn chung, đó là những đứa trẻ luôn tuân theo quy định, hơi bảo thủ, nhưng hướng tới sự yên ổn. Ít nhất trong khoa Ogi dạy, chẳng có đứa trẻ nào vô lễ và thô lỗ như con trai người hộ lý.

Lần đầu tiên sau khi về nhà, Ogi tha thiết mong ngóng được gặp lại mẹ vợ. Anh không hề ngờ rằng mình lại có thể sợ hãi và cảm

thấy bị uy hiếp bởi người mình trả tiền để sai khiến, ngay tại chính căn nhà của mình. Bây giờ, anh mới thực sự nhận ra rằng, người thân duy nhất anh còn lại chính là mẹ vợ. Anh bất an, lo sợ rằng bà cũng sẽ bỏ anh mà đi.

Anh muốn mẹ vợ đến, nhưng không phải vào lúc chỉ có mình người hộ lý. Người bà cần đuổi đi là con trai của cô ta, chứ không phải cô ta.

Khi mẹ vợ đến, dường như bà cảm nhận được điều gì đó bất thường bởi sự luống cuống của hộ lý. Bà đi thẳng vào phòng của cô ta, mặc cô ta theo sau cố gắng ngăn cản. Có tiếng ồn ào gì đó. Anh nghe thấy một giọng nói kích động và dữ dằn mà anh không thể tin được là của mẹ vợ, cùng tiếng người hộ lý như thể đang kêu khóc.

Hai người nhanh chóng chấm dứt cuộc cãi vã trong căn phòng nhỏ và đi ra phòng khách. Lúc này, Ogi nghe rõ toàn bộ nội dung. Mẹ vợ điên tiết buộc tội hộ lý ăn trộm. Giọng người hộ lý van nài, cố phủ nhận rằng đó chỉ là hiểu nhầm.

“Tôi không ăn cắp nó. Ông chủ đưa nó cho tôi mà! Đó là sự thật. Ông ấy bảo tôi hãy giữ nó.”

Nghe vậy, mẹ vợ lại càng giận dữ hơn. Bà vặn hỏi xem cô ta làm gì mà được nhận nó.

“Cô có biết cái này đáng giá bao nhiêu không? Loại như cô không thể nào có được nó đâu!”

Khi ấy, hộ lý liền thay đổi thái độ, hung hăng quát lại:

“Làm sao tôi biết nó đáng giá bao nhiêu? Chúng ta hãy vào trong và hỏi gã tàn tật kia xem cái này đáng giá bao nhiêu.”

Ogi choáng váng. Mặc dù anh biết mình là người “tàn tật” khó có thể chữa khỏi, nhưng đó là lần đầu tiên anh bị gọi như vậy. Nhưng điều làm anh đau đớn hơn cả lại chính là lời đáp trả của mẹ vợ:

“Vì cô mất nết và lỗ mãng như vậy nên cả đời mới phải đối diện với loại tàn tật như thế đấy!”

Ogi nhắm mắt. Anh ước sao tất cả những chuyện này chẳng liên quan đến mình. Những tiếng chửi bới kích động, những câu biện minh, những lời nói dối, việc trộm cắp, tất cả đều không phù hợp với cuộc sống hiện tại của anh. Ogi không cần phải vướng vào những

chuyện này. Anh cố gắng nghĩ vậy nhưng mọi chuyện vẫn không hề xảy ra theo ý anh muốn.

Mẹ vợ mở toang cửa, hùng hổ bước vào, giơ ra trước mắt Ogi một chiếc nhẫn nhỏ:

“Nhìn đi! Nhìn cho kỹ!”

Khi Ogi nhắm mắt lại, mẹ vợ tóm lấy khung hàm giập nát của anh. Bà muốn anh phải mở mắt. Phần hàm giả lung lay, làm anh đau đớn. Nhưng mẹ vợ không buông tay. Ogi thấy bà thật quá đáng, dù có tức giận thế nào đi chăng nữa bà cũng không thể làm vậy với một người đang bị thương chứ!

“Có phải anh đưa nó cho cô ta không? Hà? Nhìn cho kỹ đi.”

Ogi nhìn thấy chiếc nhẫn có gắn một viên đá màu xanh nước biển. Hàm của anh rất đau, đau đến chảy nước mắt. Có lẽ nhìn thấy, nên mẹ vợ vội buông tay. Anh vẫn đau điếng.

Trước khi để người hộ lý vào nhà, mẹ vợ đã sắp xếp lại căn nhà một cách đại khái. Bà nhặt nhạnh những món trang sức quý giá mà vợ anh lơ đãng để khắp nơi. Bà đã cho Ogi xem một hộp chứa những món đồ đó, đổ những thứ bên trong ra lòng bàn tay. Có khá nhiều đồ trang sức. Đó là những món quà vợ anh được tặng hoặc do cô tự mua. Cũng có cả những món mà anh đã mua cho cô nữa. Nhưng anh chẳng thể nào phân biệt được chúng. Mẹ vợ nói trong số đó có thứ gì đó khá đắt. Bà đã đặc biệt đưa cho anh xem, nhưng anh không nhớ nổi đó là thứ gì.

Ogi hướng về phía mẹ vợ và chớp mắt. Anh chớp mắt liên tục. Mặc dù bây giờ đã có thể hơi lắc đầu, và cử động được tay trái một chút, nhưng anh vẫn nằm im không động đậy, chỉ chớp mắt, giống như khi anh vừa tỉnh dậy sau cơn hôn mê. Thật may mắn, giờ mẹ vợ có chì chiết thế nào đi chăng nữa, anh cũng chẳng cần phải đáp lại.

“Tôi biết ngay mọi chuyện sẽ thế này mà. Cô biến ngay đi cho tôi!”

Mẹ vợ anh hét lớn. Ogi sợ hãi, anh tưởng rằng mẹ vợ bảo cả anh cũng phải biến đi.

“Đâu ra cái loại đã trộm cắp còn dám uống rượu giữa ban ngày ban mặt!”

Mẹ vợ anh chỉ vào mặt người hộ lý và mắng nhiếc. “Cái thằng tàn tật này dám đổ cho ai là ăn trộm chứ?!” Hộ lý chạy lại chỗ Ogi, nắm lấy đôi chân tê liệt của anh mà lắc.

Nếu có cảm giác, hẵn đôi chân đang nằm trong bàn tay thô bạo kia sẽ cảm thấy đau lắm. Thế nhưng, anh lại không đau một chút nào. Anh không nhúc nhích, cũng chẳng cảm thấy chân mình đang bị lắc. Anh đang phải giương mình chịu đựng những lời nói dối, những lời biện minh và cả những hiểu nhầm. Cơ thể của anh không sao, nhưng tâm trạng anh thì chẳng tốt chút nào. Ogi đã gặp một tai nạn thảm khốc, anh những tưởng nỗi đau khổ của mình đã chấm dứt. Thế nhưng, thật lạ lùng, cuộc sống của anh vẫn tiếp tục với những lời nói dối, với những hiểu nhầm và những lời biện minh, giống y như cuộc sống của một người bình thường.

Người uống rượu không phải là hộ lý, mà là con trai của cô ta. Lúc đầu, cậu ta cẩn trọng uống trong phòng mẹ mình, về sau cậu ta dám ra cả phòng khách uống. Khi say, cậu ta sẽ hát to và bắt đầu phàn nàn về người hộ lý. Sau đó, cậu ta sẽ gọi điện thoại và bắt đầu nguyên rửa cấp trên trong quân đội và khóc nức nở. Sau khi khóc lóc một hồi, cậu ta tới chỗ Ogi, hơi thở nồng nặc mùi rượu, chào anh với đôi mắt lấp lánh trên khuôn mặt đen đúa.

“Chú à, tôi xin lỗi.”

Cậu ta cúi gập người một cách lịch sự.

“Xin lỗi chú vì tôi đã uống hết mất rồi.”

Cậu ta lại cúi người lần nữa.

“Chết tiệt, tại vì rượu ngon quá.”

Đôi khi, thằng bé ấy đổ rượu vào khăn tay rồi đưa lên môi Ogi. Lúc đầu, anh ngậm chặt miệng. Anh không muốn tiếp tay cho trò bốn cột của cậu ta. Nhưng cậu ta không bỏ cuộc, liên tục gí khăn vào miệng Ogi. Anh không thể kiềm chế trước mùi than bùn của rượu whisky mạch nha đơn. Đã bao lâu rồi anh không được nếm qua nó? Ogi ngây ngất trong men rượu. Cậu ta cho anh thêm một chút nữa, anh liền thè lưỡi ra đón lấy. lát sau, cậu ta xúc rượu bằng thìa, rồi còn lấy cả ống hút cho anh hút trực tiếp từ cốc. Đó là một loại rượu tốt, nhưng chưa đến mức hảo hạng, vẫn còn nhiều chai

ngon hơn, nhưng có thể cậu ta không biết, hoặc đã uống hết mất rồi.

Mẹ vợ bước vào phòng của người hộ lý và ném đồ đạc của cô ta ra phòng khách. Số đồ đạc vừa đủ để xách được bằng hai tay. Bà mở cửa và ném hết đồ của cô ta ra vườn. Qua cửa sổ, Ogi nhìn thấy người hộ lý nhét đồ vào một chiếc túi lớn.

Người hộ lý đã đi mất rồi. Bây giờ, sẽ chẳng còn ai cho Ogi gửi mùi da thịt, sẽ chẳng còn ai thắm rượu lên môi anh nữa. Lòng anh trào lên một thứ cảm giác lạ lùng, không rõ là khó chịu hay buồn khổ. Tìm cách quên đi muộn phiền, Ogi thử nghĩ về chỗ rượu mà con trai người hộ lý đã uống hết, những chai rượu được mua trong nhiều chuyến đi dự hội nghị, hội thảo hay du lịch các nước trên thế giới. Anh cố nghĩ rằng mình đang tiếc chúng và tức giận.

Cả buổi chiều, mẹ vợ dọn dẹp lại phòng của người hộ lý, vứt đi toàn bộ những gì cô ta không thể mang theo. Bà gọi điện khắp nơi để tìm hộ lý mới. Anh phải nghe bà lặp đi lặp lại rằng, tìm hộ lý tại gia không dễ dàng như tìm hộ lý bán thời gian.

“Thuê rồi mới biết là loại người thế nào, biết phải làm sao đây?”

Mẹ vợ nhìn Ogi than thở.

Đến tối, mẹ vợ ra về, chỉ còn một mình Ogi trong nhà. Cuối cùng, anh cũng được ở một mình như mơ ước hồi mới trở về nhà. Sau khi tỉnh dậy khỏi cơn hôn mê, đây là lần đầu tiên Ogi được thực sự ở một mình. Anh những tưởng sẽ thấy thư thái, nhưng hóa ra lại không phải vậy. Anh thấy cô đơn, lo lắng và cả sợ hãi nữa. Ogi thói còi một cách vô ích. Ai sẽ nghe thấy tiếng còi của anh chứ? Giờ đã chẳng còn ai giễu cợt hay chọc ghẹo, cũng chẳng còn ai la hét và tức giận với anh nữa rồi.

Khấp ngôi nhà tối om om. Mẹ vợ thật bất cần, bà đã quên bật đèn. Tiết kiệm như vậy thì quá bủn xỉn, giờ anh đâu cần phải tiết kiệm chứ. Nhưng cũng có thể hôm nay là lần đầu để anh lại một mình nên bà chẳng thể nghĩ tới cả việc ấy. Ngoài vườn cũng không có bóng đèn nào được bật. Đáng lẽ nên hạ rèm, nhưng mẹ vợ lại không làm. Thế là, anh buộc phải chứng kiến màn đêm đang dần

buông, cùng những cành cây rung rinh trong gió như bàn tay ai đang vẫy.

Ánh sáng đỏ thắm nhấp nháy trên chiếc tủ kê đầu giường, thông báo có cuộc gọi đến. Nếu căn phòng không đủ tối, thứ ánh sáng ấy sẽ quá mờ nhạt để có thể nhìn ra. Chẳng một tiếng chuông đổ. Ogi bất chợt nhận ra, mình chưa một lần được nghe chuông điện thoại reo kể từ khi nằm ở đây. Có vẻ như mẹ vợ và người hộ lý đã cố tình tắt chuông vì lo lắng tiếng chuông sẽ quấy rầy sự yên tĩnh của anh. Mà cũng có lẽ họ làm thế vì chẳng nào thì anh cũng chẳng thể trả lời.

Quan sát chiếc điện thoại, trong đầu Ogi chợt nảy lên một ý định táo bạo. Anh dò dẫm tay trái tìm kiếm cây gậy gãi lưng người hộ lý để sẵn, bảo anh dùng phòng khi cảm thấy ngứa chân. Nhưng anh chưa bao giờ dùng tới nó cả. Nếu muốn gãi, anh chỉ cần thôi còi gọi hộ lý là được.

Bây giờ, anh muốn dùng cây gậy ấy để kéo điện thoại về phía mình, nhưng anh không thành công. Chẳng mấy chốc, tay trái anh tê cứng và ánh đèn báo cũng tắt ngúm. Anh chờ thêm một lát nhưng không thấy nó sáng lại nữa.

Nhưng Ogi không bỏ cuộc. Anh tiếp tục vươn cây gậy về phía điện thoại. Dây điện thoại đã bị kéo căng hết cỡ. Dù cố hết sức để vươn tay, anh vẫn không tài nào chạm được vào ống nghe.

Sau nhiều lần nỗ lực, cuối cùng Ogi cũng nhấn được nút loa ngoài bằng phần đuôi gậy. Khi âm thanh tút tút vang lên thì căn phòng cũng vội bốt cô đơn. Nhưng bất chợt, Ogi lại hơi do dự, dù có gọi được, anh cũng đâu thể nói gì. Cùng lắm, anh chỉ có thể phát ra một tiếng thở dài. Dầu vậy, anh vẫn quyết định thử. Bây giờ, làm chuyện gì cũng tốt hơn là không làm gì cả.

Có một số điện thoại Ogi luôn khắc ghi trong tâm trí. Mặc dù nếu lưu vào danh bạ trên điện thoại di động thì chẳng cần học thuộc nữa, và anh cũng đã nhiều lần cố xóa nó khỏi đầu, nhưng Ogi chưa bao giờ quên được dãy số ấy. Nhiều khi, Ogi nỗ lực chống lại thôi thúc muốn gọi điện, nhưng quá trình ấy không kéo dài quá lâu. Những con số hiện lên rõ ràng làm cho ý chí của anh dao động. Chẳng mấy chốc, Ogi nhấn nút gọi và nghe được một lời đáp ngắn



ngủ. Dù chưa bao giờ chủ động liên lạc, nhưng nếu anh gọi, lần nào người ấy cũng nhắc máy.

Ogi chậm rãi dùng cây gậy để nhấn số. Muốn nhấn chính xác mười một con số đơn giản thực sự tốn không ít thời gian. Cuối cùng thì tín hiệu kết nối cũng vang lên. Chuông reo khá lâu, rồi đối phương nhắc máy. Trái tim Ogi run rẩy. Dù thân thể đã vĩnh viễn thương tật nhưng trái tim anh vẫn còn nguyên vẹn.

Hai tiếng "a lô" vang lên. Chỉ một thanh âm giản dị cũng làm Ogi muốn khóc. Anh mừng quá. Giống như lần đầu được nghe tiếng yêu, anh vừa nhẹ lòng, vừa rung động sâu sắc. "A lô?", giọng nói ấy lại một lần nữa vang lên. Ogi muốn đáp lại. Nhưng khi anh định lên tiếng, chỉ thấy phát ra thứ âm thanh khô khốc như tiếng máy móc.

Lúc này, đầu dây bên kia hỏi "Ai đang gọi đó". Ogi đau đớn như thể trái tim bị cháy rụi. Anh thấp thỏm thử nói tên mình một vài lần, nhưng âm thanh duy nhất vang lên là tiếng rên vụn vỡ. Đầu dây bên kia yên lặng một lát, rồi hỏi "Ai đó" lần nữa bằng giọng nghi hoặc. Ogi ngậm chặt miệng, quyết định từ bỏ. Không thử nữa. Anh mệt rồi. Tất cả chỉ là vô ích! Đối phương chưa vội ngắt máy ngay, vẫn kiên nhẫn chờ. Nhưng sự im lặng kéo dài quá lâu, dường như lòng nhẫn nại ấy cuối cùng cũng cạn kiệt... và đối phương gác máy.

Tiếng tút... tút... tút... vang lên, thật đều đặn.

Hình như cả thế giới đang gạt Ogi sang một bên để sống tiếp. Nỗi cô đơn dai dẳng bám riết lấy anh, còn kinh khủng hơn cả lúc trước.

Một lát sau, có cuộc gọi đến. Không có tiếng chuông, chỉ có ánh đèn đỏ nhấp nháy lơ mờ bên dưới ống nghe. May mà mẹ vợ không bật đèn, nếu bật, Ogi đâu thể nhìn thấy tín hiệu đó.

Ogi bỏ lỡ cuộc gọi đầu tiên, như thể anh vừa để vượt mất tín hiệu cấp cứu SOS. Hành động của anh chậm chạp và không theo ý muốn. Ánh đèn nhấp nháy lần nữa. Ogi hy vọng rằng đối phương sẽ nhẫn nại hơn một chút. Sau một hồi vật lộn, cuối cùng anh cũng nhận được cuộc gọi.

Đối phương không nói gì hết. Ogi cố gắng phát ra âm thanh lớn nhất có thể. Anh thở hổn hển. Bác sĩ nói sau lần phẫu thuật tiếp

theo, tình trạng sẽ khá hơn một chút, anh sẽ phát ra được những âm thanh dứt quãng. Dù phát âm còn vấp, nhưng anh sẽ nhanh chóng nói lại được bình thường. Ogi sẽ tích cực phối hợp điều trị. Nếu là để hồi phục, anh sẵn sàng chịu đựng bất cứ nỗi thống khổ nào.

"Anh Ogi phải không?"

Đầu dây bên kia gọi tên Ogi.

*"Phải, là tôi đây."*

Ogi đáp lại một cách khó khăn. Hình như anh nói được tiếng "phải". Mong sao đối phương nghe ra.

"Anh Ogi?"

Có lẽ dù không nghe rõ, nhưng đối phương đã nhận ra Ogi. Từ đầu dây bên kia, tiếng thở khẽ vang lên như một lời than khóc. Trái tim anh chùng xuống. Đang có người khóc vì anh, anh muốn nghe tiếng khóc ấy thật gần. Ogi dùng gậy kéo điện thoại sát hơn nữa, nhưng thất bại. Sau vài lần nỗ lực của Ogi, cuối cùng nó đã rơi xuống sàn.

Từ chỗ mình nằm, Ogi không trông thấy chiếc điện thoại bị rơi. Nhưng hình như nó vẫn còn nguyên vẹn, vì tiếng "a lô" tiếp tục vang lên từ ống nghe. Mãi không nghe thấy anh đáp lời, đối phương cuối cùng cũng gác máy. Tiếng tút tút báo hiệu cuộc gọi đã bị ngắt. Một lát sau, ngay cả âm thanh đó cũng tan vào thinh lặng. Trong phòng, chỉ còn lại bóng tối đen đặc và sự tĩnh mịch không thể phá vỡ.

Mẹ vợ quay lại vào khoảng trưa ngày hôm sau, cùng với những người mặc quần áo màu đen. Vừa mở cửa phòng Ogi, bà nhìn xuống đất đầu tiên. Sau khi ném cho anh một cái nhìn nghi ngờ, bà đặt điện thoại trở về vị trí cũ.

Vì thùng đựng nước tiểu của Ogi đã đầy nên mẹ vợ phải dọn dẹp sạch sẽ trước khi những người kia bước vào. Họ lên tiếng khen ngợi mẹ vợ, nói rằng chỉ những người có tình yêu thương bao la như bà, thậm chí có người còn dâng bốc phải cỡ như Chúa, mới làm được việc đó.

Mục sư nắm lấy tay Ogi và cầu nguyện. Những người khác nắm tay nhau và hát đến lời thứ tư của bài thánh ca. Mặc dù nội dung lần này hơi khác một chút nhưng phần cuối hiển nhiên vẫn là những lời khuyên răn. Mục sư an ủi anh rằng Chúa rất linh thiêng, Ngài có thể chữa lành cho người bị phong và làm cho người bại liệt đứng dậy được. Sau khi lời cầu nguyện cuối cùng kết thúc, mẹ vợ đưa cho mục sư một phong bì dày màu trắng. Ogi ước sao ông ta sẽ chần chừ một chút khi nhận, nhưng làm gì có chuyện như vậy. Xong xuôi, đám người lại hồi hả đi ra, lên đường cầu nguyện cho người tiếp theo.

Tiến họ xong, mẹ vợ quay lại phòng Ogi và nhắc điện thoại lên. Ogi nghe thấy tiếng tút tút. Có vẻ điện thoại vẫn chưa bị hỏng. Vừa cầm ống nghe, mẹ vợ vừa nhìn anh nghi hoặc, rồi ấn một nút trên bàn phím.

Bà chỉ ấn một lần, đó là nút gì nhỉ? Chắc hẳn là nút gọi lại. Mẹ vợ liếc nhanh Ogi một cái, rồi lấy tay chặn ống nghe, hình như đã có người nhắc máy. Giống như đêm qua, người ấy thở dài và hỏi có phải anh không. Có thể người ấy tưởng vẫn là Ogi và đang nói gì đó. Mẹ vợ lặng lẽ lắng nghe.

Một lát sau, bà khẽ khàng đặt ống nghe xuống và nhìn Ogi chăm chăm. Anh nhắm mắt, vờ như mình buồn ngủ. Mẹ vợ rút dây cắm và mang điện thoại ra ngoài.

Ngày hôm đó, bà không vào phòng Ogi nữa. Anh nhìn thấy vệt nước tiểu tràn ra khỏi thùng, đọng trên sàn. Nhưng anh không thể nhìn được. Sau tai nạn, Ogi không còn khả năng điều khiển hệ thống bài tiết của mình. Bác sĩ nói, vì dây thần kinh vận động bị tổn thương nên anh không còn quyền kiểm soát đường tiết niệu nữa, sức chứa của bàng quang cũng bị giảm. Khi áp lực bên trong khoang bụng tăng lên anh sẽ tiểu tiện nhiều hơn. Nước tiểu vàng sẫm chảy nhỏ giọt thông qua một ống nối. Có lẽ là vì tác dụng của thuốc, nên nước tiểu của anh bây giờ vàng và khai hơn trước.

Ngày hôm sau, mẹ vợ mới quay lại cùng một chiếc túi to. Bà tuyên bố mình sẽ chăm sóc cho anh trong thời gian trước mắt và sẽ ở lại trong phòng đọc sách của con gái.

Anh nhớ rõ căn phòng đó. Nếu không ở ngoài vườn, vợ anh sẽ luôn ngồi trong phòng đọc sách và đôi khi còn ngủ lại qua đêm. Ogi thường xuyên phải vào phòng đó, mỗi khi tới giờ mà vợ chưa nấu cơm, mỗi khi cô không mở cửa cho người giao hàng đang ấn chuông ngoài cổng hoặc mỗi khi anh về nhưng chẳng thấy vợ đâu.

Vợ anh luôn ngồi ở bàn làm việc. Trước mặt cô là một kệ lớn chứa đầy sách. Nếu cần phải cất lên giá một cuốn mới, cô sẽ rút một cuốn sách trên giá xuống. Khi bản dịch của tác giả yêu thích được xuất bản, cô sẽ bỏ bớt một cuốn sách địa lý có độ dày tương tự. Ogi mang toàn bộ số sách của mình tới phòng nghiên cứu, xa rời tầm tay vợ. Nếu bắt buộc phải mang sách về, anh sẽ cất chúng trong phòng làm việc của mình. Thế nhưng chắc chắn trong số sách của anh sẽ có vài cuốn may mắn được ai đó cứu nhặt khỏi bãi rác tái chế và cũng sẽ có những cuốn bất hạnh vĩnh viễn bị thải đi.

“Nhiều quá thì đương nhiên cần phải vứt bớt rồi.”

Đó là câu trả lời của vợ Ogi mỗi khi anh mĩa mai hỏi từ bao giờ hai vợ chồng lại sống hoang phí như vậy. Khi ấy, vợ Ogi chỉ có một mục đích duy nhất: làm anh tức giận.

Giữa phòng đọc sách của vợ anh có một bàn gỗ tẻch lớn. Cô đã phải đợi đến ba tháng để có được chiếc bàn ấy. Sau một tuần rông rã ghé thăm tới lui một cửa hàng bán đồ nội thất cổ ở Seongbuk, khó khăn lắm cô mới chọn được chiếc bàn ưng ý. Đó là món đồ đắt thứ hai sau bộ xô pha trong phòng khách, và đắt hơn tất cả những vật dụng thuộc sở hữu của Ogi. Khi anh hỏi có nhất định phải mua nó không, cô đáp, đó sẽ là chiếc bàn mình sử dụng cả đời. Và đúng như lời cô nói, chiếc bàn đó đã đồng hành cùng cô đến tận ngày cuối cùng.

Bên cạnh bàn kê một chiếc tủ mua ở cùng cửa hàng. Bên trên tủ bày những món đồ lưu niệm cô mua khi đi du lịch và những khung ảnh đặc biệt đắt tiền. Trong số chúng chỉ có một bức ảnh duy nhất của vợ chồng Ogi. Đó là bức ảnh hai người đang ngồi đạp xe đạp đôi trong chuyến du lịch Gyeongju hồi mới yêu nhau. Vợ anh giữ bức ảnh chỉ vì nó gợi cô nhớ lại một thời mình còn xinh đẹp, không phải vì kỷ niệm gì đặc biệt.

Còn lại đều là ảnh của những người phụ nữ nổi tiếng: ảnh Susan Sontag do Annie Leibovitz chụp, ảnh Virginia Woolf với kiểu tóc búi, ảnh Sylvia Plath mặc bikini trắng mỉm cười rạng rỡ bên bờ biển, ảnh Tasha Tudor ngồi trong vườn, ảnh bà lão Louise Bourgeois đang hút thuốc, ảnh Georgia O'Keeffe tóc xõa mặc một chiếc áo không cài hết khuy, ảnh Cindy Sherman nằm trên giường trong bộ đồ lót. Có người còn sống, có người đã qua đời. Có người tự sát, cũng có người ra đi vì bệnh tật. Mặc dù họ khác nhau, nhưng Ogi biết tất cả đều có một điểm chung: họ đều là những người phụ nữ thành công. Vợ anh để ảnh họ trong phòng cũng vì cùng một lý do như hồi cô mang theo ảnh của Oriana Fallaci trong ví.

Mặc dù không thể biết vợ mình thực sự muốn làm gì, nhưng Ogi có thể đoán được phần nào hình mẫu cô mong được trở thành. Vợ anh chẳng khao khát trở thành họa sĩ, nhà văn hay tác giả. Cô chỉ muốn trở thành một ai đó thành công, được nhiều người biết đến.

Nếu không chăm sóc khu vườn, vợ anh sẽ tự nhốt mình trong phòng cùng những người phụ nữ kia. Mỗi lần bước vào, Ogi đều thấy cô đang ngồi ở bàn làm việc và viết. Cô luôn luôn viết, mỗi ngày đều viết. Cô viết trên máy tính và viết trong một cuốn sổ to.

Đôi khi cô viết cả vào giấy nhớ, và nếu không dán lên tường cô sẽ cất chúng vào trong một chiếc hộp thiếc. Sau lần hủy hợp đồng viết sách phi hư cấu lần trước, cô không kể với anh và cũng chẳng cho anh xem những gì mình viết, nhưng cô vẫn viết không ngừng.

Trước khi đi du lịch không bao lâu, có duy nhất một lần cô nhắc tới chuyện viết lách của mình. Bấy giờ, Ogi đã đoán đó là một cuốn sách viết về việc làm vườn.

“Anh đoán sai rồi.”

Vợ anh đáp lại ngắn gọn.

“Nó giống một đơn tố cáo.”

“Đơn tố cáo?”

Chủ đề ấy thật thú vị. Nó hơi khác so với những gì cô vẫn viết. À không, cũng không hẳn như vậy. Vợ anh đã nhận ra sức mạnh của những con chữ khi viết đơn tố cáo lãnh đạo công ty quấy rối nhân viên. Đơn của cô đã khiến cho giám đốc công ty bị đuổi khỏi Hiệp hội Nhà xuất bản và buộc công ty phải cải thiện vấn đề phúc lợi cho nhân viên của mình. Trải nghiệm ấy chứng minh cho cô thấy, chữ viết có ý nghĩa.

“Giờ em đang tố cáo.”

Vợ anh lẩm bẩm.

“Thì anh đang hỏi em tố cáo cái gì mà!”

“Sự thật đang tiến bước, và không gì có thể ngăn cản nó.<sup>(2)</sup>”

Mắt vợ xoáy sâu vào Ogi khi cô trích dẫn một câu của Émile Zola.

Lúc ấy, nếu anh hỏi lại sự thật nào đang tiến bước, nếu anh lắng nghe vợ mình, có lẽ cô sẽ nói gì đó, dù đó có thể là sự thật hoặc không. Tuy nhiên cái nhìn chăm chăm và kiểu nói lẩm bẩm của vợ làm anh không vui. Anh chỉ thở dài bảo rằng đó chẳng phải cách để trích dẫn Émile, rồi bỏ đi.

Phải đến khi ngồi trên xe đi du lịch, anh mới nghĩ mình phải lắng nghe vợ nhiều hơn. Anh muộn màng nhận ra, mối quan hệ của hai vợ chồng đã xa cách đến mức vợ anh chỉ có thể nói chuyện với anh theo cách đó. Lúc nào cũng vậy, lúc nào anh cũng chỉ nhận ra khi mọi chuyện đã quá trễ.

Mẹ vợ hầu như không ra khỏi phòng đọc sách. Có lẽ ban đầu bà chỉ quanh quẩn dọn dẹp, nhưng chẳng bao lâu sau, bà hẳn sẽ đọc được những ghi chép trên bàn, trong ngăn kéo, hay dán trên tường. Vợ anh luôn ám ảnh với việc ghi chép. Cô ghi lại nhan đề và số trang của cuốn sách đã đọc trong ngày, tóm tắt lại nội dung cơ bản của nó. Nếu gọi điện cho ai, cô cũng ghi lại tên và nội dung của cuộc trò chuyện ấy.

Không chỉ thế, cô còn viết rất nhiều về Ogi. Hai người cãi nhau về chuyện gì, lúc làm hòa anh đã hứa hẹn điều gì. Một thời gian sau, cô lôi tờ giấy ghi chép ra, tỏ vẻ thất vọng vì anh luôn lặp đi lặp lại cùng một sai lầm trong quá khứ. Cô nổi giận, buộc tội anh chỉ biết hứa suông. Ogi tiếp tục xin lỗi và chân thành hứa lại một câu tương tự. Một thời gian sau, anh lại bị trách móc như lần trước. Chẳng mấy chốc, anh thấy ngán ngẩm và mệt mỏi.

Vợ cũng ghi lại thời gian anh trở về nhà lên cuốn lịch đặt trên bàn. Vì ngày càng bận rộn hơn nên những lần Ogi lỡ hẹn cũng tăng theo. Nhiều lần hẹn ăn tối với vợ nhưng đến quá nửa đêm Ogi mới về tới nhà. Anh đã gọi điện thoại hoặc nhắn tin để mong vợ thông cảm, nhưng lần nào cô cũng nổi giận. Nếu Ogi lỗi hẹn liên tục vài lần, vợ anh sẽ mang lịch ra và chỉ cho anh thấy đây là lần thứ mấy anh không giữ lời. Tất nhiên, Ogi không thể nào phản bác.

Có một khoảng thời gian, vợ chồng Ogi nỗ lực có con. Cô chờ đến ngày rụng trứng, gặp bác sĩ và tiêm thuốc. Anh vào một căn phòng nhỏ, lấy được tinh trùng với sự giúp đỡ của một vài bộ phim. Họ đã thất bại nhiều lần với thụ tinh nhân tạo và những phương pháp có tỷ lệ cao hơn cũng không đem lại kết quả. Vợ anh ủ rũ, nhưng chẳng bao lâu sau đã vực dậy tinh thần. Cô luôn như vậy, luôn nhanh chóng từ bỏ những gì mình không thể đạt được.

Dù thế, Ogi vẫn thấy mình có trách nhiệm an ủi vợ. Tuy nhiên, hình như cô không muốn để lộ nỗi buồn và bất hạnh của mình. Thay vì nói ra cô lựa chọn cách chế giễu, và Ogi không thể chấp nhận được chuyện ấy.

Vợ anh bắt đầu chế giễu và cười nhạo mọi việc. Cô gọi anh là kẻ thực dụng hợm hĩnh, là kẻ chỉ biết đến mình. Hở ra một chút cô lại đổ lỗi cho anh. Ogi cảm thấy oan ức. Anh đã nỗ lực đến vậy, đã cố

gắng tích lũy kinh nghiệm để có được nhiều công việc hơn, vậy mà hiếm khi nào cô thấu hiểu. Anh rất buồn. Đúng là anh đang cố gắng xây dựng cuộc sống cho bản thân, nhưng anh chưa bao giờ nghĩ rằng vợ mình không phải là một phần của cuộc sống ấy. Đáng ra vợ anh cũng phải như vậy, phải tự mà biết chăm lo cho cuộc sống của riêng mình chứ! Tất nhiên, ý anh không phải là bảo cô hãy chỉ nghĩ đến bản thân và không cần quan tâm đến anh.

Mẹ vợ sẽ tìm ra và đọc được toàn bộ những ghi chép của con gái mình. Bà sẽ biết tất cả những chuyện mà từ trước đến giờ cô chưa hề nói ra. Bà sẽ tìm thấy chúng bên trong cuốn sổ, trong những tờ ghi chú được sắp xếp ngay ngắn, và cả trong những mẫu giấy nhớ được dán lộn xộn trên tường. Rồi bà cũng sẽ nghĩ về Ogi giống cách con gái bà đã nghĩ. Cũng hiểu lầm và căm ghét anh theo một cách tương tự. Đó chính là điều làm anh cảm thấy sợ hãi.

Ngày hôm sau, mẹ vợ sang phòng Ogi từ sớm. Có lẽ vì thức cả đêm nên khuôn mặt bà hơi tiều tụy. Mặc dù cố gắng tỉ mỉ quan sát, nhưng anh chịu, không thể đoán được những ý nghĩ ẩn đằng sau vẻ mặt kia. Bà ngồi trên một chiếc ghế nhỏ nhìn Ogi nhưng tuyệt nhiên không nói bất cứ một lời nào. Nỗi bất an từ từ dâng lên trong lòng anh. Rốt cuộc, sau đêm hôm qua, bà đã biết thêm được những gì rồi?

Sau một tiếng thở dài, bà mới điềm tỉnh lên tiếng:

“Giờ đã đến lúc phải tính toán rồi.”

Có phải mẹ vợ đã biết rồi không? Rằng sau chuyến du lịch, có thể anh và bà sẽ không còn là một gia đình nữa? Trời ơi, tại sao bà lại phát hiện ra khi người hộ lý đã bị đuổi cơ chứ? Ogi vội vã lục lọi trong trí nhớ để tìm xem ngoài mẹ vợ ra, còn ai khác có thể giúp mình nữa không. Nhưng thật đáng tiếc, anh chẳng nghĩ ra một ai cả.

“Con nhìn vườn đi, có giống một khu vườn được chăm sóc không?”

Mẹ vợ cuối cùng cũng đưa ra một chủ đề. Mặc dù bà nói về khu vườn, nhưng Ogi vẫn chưa yên lòng. Khu vườn chính là không gian riêng của vợ anh. Nói về khu vườn, chính là nói về cô ấy.



“Nhưng bây giờ khu vườn chẳng phải là vấn đề. Ừ, đó không phải vấn đề bây giờ...”

Tất nhiên khu vườn đâu phải là vấn đề, điều quan trọng luôn luôn là Ogi, và sự hồi phục của anh.

“Mẹ muốn nói đến chuyện tiền ấy mà...”

Ogi nghi hoặc. Tại sao anh chưa bao giờ suy nghĩ sâu hơn về vấn đề này nhỉ? À, anh đã từng nghĩ, chỉ là không nghĩ quá lâu. Ngay cả việc lấy một chiếc nhẫn, khó khăn lắm mẹ vợ cũng mới nói ra được. Nếu vậy, dù có quỳn tiền vào một nơi vô dụng, hẳn bà vẫn là người ngay thẳng và biết cách chi tiêu.

“Mẹ đã thử tính toán. Mẹ đã cộng tổng tất cả, từ giá tiền ngôi nhà này, tiền tiết kiệm, tiền đầu tư chứng khoán, đến tiền bảo hiểm của vợ chồng con...”

Mẹ vợ anh bấm những con số trên máy tính.

“Khoản nợ khá lớn. Nếu trừ đi căn nhà này...”

Mẹ vợ lại thở dài. Anh vẫn trả đều đặn tiền lãi hằng tháng và cũng trả được gần hết số tiền đã vay mượn. Số nợ không thể nào quá lớn được. Khi người khác than thở khó sống anh hòa theo bằng cách huênh hoang về khoản nợ ngân hàng, nhưng đó là số tiền hoàn toàn có thể trả được, chỉ là không phải ngay lập tức.

“Đây là toàn bộ những gì chúng ta có. Con có nhìn được không?”

Mẹ vợ gõ một con số lên máy tính rồi đưa ra trước mắt Ogi. Anh nhìn không rõ vì bà đã nhanh chóng thu lại máy tính và tiếp tục thở dài.

Thay vì nghĩ xem “toàn bộ” là bao nhiêu, Ogi chú ý đến cách bà gọi “chúng ta” hơn. Rõ ràng mẹ vợ cho rằng đây là số tiền của cả anh và bà. Nhưng anh mới là người đã kiểm ra số tiền đó, anh mới là người đã trả phí bảo hiểm hằng tháng, để họ nhận được tiền cho cái chết của vợ anh.

“Giờ mẹ sẽ tính số tiền hằng tháng chúng ta cần chi. Phí thuê hộ lý, tiền trả cho bác sĩ vật lý trị liệu, tiền biểu mục sư, tiền điều trị ngoại trú, tiền thuê thiết bị y tế, phí điều trị, tiền thuốc, ôi... Mỗi tháng con tiêu hết bao nhiêu tiền chứ? Nhưng đâu chỉ có thế. Tiền

đi vay, tiền quản lý nhà, hóa đơn điện nước, chi phí sinh hoạt cơ bản... Không thể bỏ được khoản nào. Cộng hết lại thì..."

Bà lại tiếp tục giơ máy tính ra trước mắt Ogi.

"Chúng ta cần tới từng này cơ, con có ngạc nhiên không? Ngay cả hai người lành lặn sống cùng nhau cũng không tốn nhiều thế này."

Nhưng Ogi không thể nhìn được con số mẹ vợ đưa ra. Anh thậm chí còn chẳng buồn ra hiệu để bà cho xem lại lần nữa. Vả lại, mẹ vợ cũng không định cho anh biết con số chính xác, bà chỉ muốn nói với anh rằng, một người tàn tật nằm liệt giường sẽ tiêu tốn rất nhiều tiền trong một tháng.

Kể cả vậy cũng không sao. Kể cả khi mẹ vợ tiêu xài hoang phí số tiền mà bà nghĩ là của "chúng ta". Kể cả khi bà dùng hết toàn bộ số tiền và phải đi vay nợ để chữa trị cho Ogi. Dù đã mất tất cả mọi thứ, nhưng Ogi vẫn sống. Chỉ cần được chữa trị và luyện tập phục hồi chức năng, anh sẽ khỏe mạnh trở lại. Rồi anh sẽ quay lại trường đại học. Anh phải khởi thật nhanh để tiếp tục làm việc. Hiệu trưởng cũng đã nói vậy khi đến thăm anh.

Ogi nghĩ rằng chỉ cần tự đẩy được xe lăn, anh sẽ lập tức tiếp tục với công việc giảng dạy. Mặc dù sau khi phẫu thuật hàm của anh sẽ cần thời gian để tái tạo lại, nhưng anh có thể đẩy xe lăn chỉ bằng tay trái. Giữa lúc những người tay chân lành lặn đang chơi dài vì không kiếm được việc thì Ogi vẫn còn một công việc để quay về, dù bây giờ anh chưa thể di chuyển và chỉ có thể nằm một chỗ. Nhà trường sẽ bảo đảm cho cuộc đời về hưu của anh. Ogi sẽ hoàn thành việc phục hồi chức năng, quay trở lại trường và đi làm tới tận năm nghỉ hưu.

Chỉ cần hai tay cử động lại được, Ogi sẽ lập tức viết cuốn sách về bản đồ cổ của Hàn Quốc mà anh đã trì hoãn bấy lâu nay vì chưa có thời gian. Giờ anh đã thu thập được khá nhiều tài liệu về chủ đề đó rồi. Mỗi lần đi công tác đến Nhật Bản hay các nước ở châu Âu, anh đều vào thư viện để thu thập tài liệu. Nếu anh dành thời gian để viết, hẳn cuốn sách đó đã được xuất bản. Nhưng anh cứ trì hoãn mãi vì vướng bận những công việc khác.

Giá như anh vẫn có thể đi giảng như trước đây. Chưa biết chừng bài giảng của Ogi sẽ gây cảm động sâu sắc theo một cách hoàn toàn mới. Anh sẽ kể cho mọi người nghe vì sao chân tay lạnh lặn của anh lại thành ra thế này và anh đã hồi phục bằng phương pháp nào. Những tưởng tượng ấy làm cho Ogi vui vẻ, nó giúp anh chịu đựng được tứ chi đang bất động của mình.

“Chẳng còn cách nào khác, giờ chắc phải giảm chi phí thuê hộ lý thôi.”

Ogi muốn hét lên chuyện đó là không thể. Anh thấy ghê tởm khi phó thác thân thể mình cho mẹ vợ. Anh chớp mắt liên tục.

“Ừ, mẹ biết, mẹ hiểu mà. Con sợ mẹ vất vả phải không? Giờ mẹ đã bao nhiêu tuổi rồi chứ? Rồi mẹ sẽ đổ bệnh khi chăm sóc cho con mất thôi.”

Ogi không có ý như vậy. Bây giờ, mẹ vợ vẫn còn khỏe mạnh lắm. Người đau ốm và ngày càng yếu đi là anh, chứ không phải bà.

“Giờ phải tiết kiệm từng đồng một. Dù là một đồng thôi cũng phải tiết kiệm, con à.”

Mẹ vợ đi ra không ngoảnh đầu lại. Dù Ogi chớp mắt rất nhiều lần nhưng anh không nhận được một lời hồi đáp. Dù anh liên tục thối còi nhưng cửa phòng cũng không mở ra lần nữa.

Ogi cảm thấy ngạt thở và bức bối, hết như cái đêm chiếc xe lao xuống vực. À không, khi ấy có lẽ lại tốt hơn, vì lúc đó anh vẫn còn có thể nghĩ rằng biết đâu mọi chuyện sẽ kết thúc. Dù sợ hãi, nhưng lại nhẹ lòng. Tuy nhiên, hiện tại vẫn chưa hề kết thúc. Sẽ có chuyện gì đó tiếp tục xảy ra. Anh những tưởng mình đã khổ đủ rồi, nhưng có lẽ tương lai sẽ còn nhiều bất hạnh hơn nữa. Không sao, hẳn chúng cũng chẳng sá gì so với nỗi thống khổ anh vẫn hằng chịu đựng bấy lâu nay.

Khi ở ngoài vườn, mẹ vợ đội một chiếc mũ vành rộng tới mức che khuất cả khuôn mặt. Bà đeo găng tay dài màu đen, mặc quần bó ở mắt cá chân. Ogi tưởng như đang trông thấy hình ảnh vợ mình lúc xưa. Có lẽ vì bà đang mặc đồ của cô nên anh mới thấy như vậy.

Ogi chống tay trái xuống, nửa nằm nửa ngồi dựa vào thành giường và quan sát mẹ vợ. Bà đang làm gì vậy? Từ vị trí của mình Ogi không nhìn được rõ lắm, nhưng có vẻ bà đang đào đất. Có lẽ bà muốn thay con gái chăm sóc cho khu vườn. Nếu vậy, hẳn bà không hề định dành thời gian cho anh rồi.

Mẹ vợ liếc nhanh về phía phòng Ogi, rồi đành mặt quay đi, tiếp tục vui đùa vào công việc làm vườn. Hồi Ogi vừa tỉnh dậy trong bệnh viện, mẹ vợ là mẹ vợ của ngày đi đàm hỏi - một người cao quý, biết điều hơn lẽ thiệt. Mẹ vợ gần đây là mẹ vợ của căn hộ chung cư ở Mapo, người vì bức mình với đám trẻ con chơi đùa bên ngoài mà đột ngột hét lên cáu kỉnh.

Một lúc lâu sau, mẹ vợ đứng dậy. Có lẽ bị đau mỏi, bà vỗ nhẹ vào hông, rồi vươn chân tay hết cỡ, như thể đang khoe rằng thân thể mình vẫn lành lặn. Bà đặt cuốc xuống, đi vào nhà, lúi húi làm gì đó trong bếp. Mãi cuối cùng bà mới chịu bước vào phòng Ogi.

Mẹ vợ đi găng tay vệ sinh và đổ thùng đựng nước tiểu giúp anh. Trước đây người hộ lý làm việc ấy bằng tay trần, nhưng hình như mẹ vợ cho rằng Ogi mắc bệnh truyền nhiễm, không thể tùy tiện động vào đồ của anh. Sau khi dọn sạch thùng đựng nước tiểu, mẹ vợ phanh quần anh ra theo cách người hộ lý vẫn làm.

Ogi vẫy tay trái, tỏ ý không muốn. Nhưng tay anh không thể chạm tới mẹ vợ mà chỉ hươ hươ lên trong không khí. Bà chẳng hề quan tâm. Ogi muốn khép chân lại và co đầu gối lên. Dĩ nhiên là anh

không thể. Không còn cách nào khác, anh ra sức rèn ri. Anh muốn bà biết việc này làm anh cực kỳ khó chịu.

Sau khi lau người và cho Ogi ăn qua ống, mẹ vợ không ngừng lẩm bẩm điều gì đó. Anh cố gắng lắng tai nghe vì tưởng bà nói với mình nhưng không tài nào nghe ra. Bà vẫn tiếp tục lẩm bẩm. Cũng có thể là bà đang chửi. Mặt bà đang lại như thể đang tức giận. Ogi chỉ mong bà mau chóng nổi giận rồi từ bỏ việc chăm sóc anh. Lúc này, dẫu khuôn mặt đang đang lại, dẫu nụ cười triu mến trong lần đầu gặp mặt đã biến mất, nhưng bà vẫn không hề lớn tiếng giận dữ.

Khi Ogi chậm rãi nuốt thức ăn, mẹ vợ thần thờ nhìn vào khoảng không, miệng lẩm bẩm rất nhanh một câu gì đó. Anh vẫn không thể nghe hiểu. Nhưng khi Ogi ăn xong, mẹ vợ đứng lên và khẽ buông một tiếng thở dài, lúc ấy anh mới nghe được bà lẩm bẩm điều gì:

“Tasuketekudasai.”

Ogi cố gắng học thuộc những từ ấy. Anh lặp đi lặp lại nó trong đầu để không quên. *Tasuketekudasai Tasuketekudasai Tasuketekudasai Tasuketekudasai Tasuketekudasai.*

Buổi chiều, xe cứu thương đến. Nhờ sự giúp đỡ của phụ tá, giường của Ogi được chuyển lên xe. Mẹ vợ cũng đi cùng. Bà ngồi bên cạnh những người phụ tá trên băng ghế chật hẹp, thỉnh thoảng lại giúp anh gạt đi những sợi tóc dính trên trán vì mồ hôi.

Ogi yên lòng vì được quay trở lại bệnh viện. Lúc này, có lẽ đó là chốn an toàn dành cho anh. Anh chào hỏi những người y tá đã từng chăm sóc mình. Họ khen anh trông khá hơn và còn hỏi về nhà có thích không. Mẹ vợ mỉm cười, lần lượt nhìn y tá và Ogi. Anh chậm rãi chớp mắt.

Cuộc kiểm tra dài dặc và nhàm chán vẫn tiếp tục. Ogi sớm cảm thấy mệt mỏi. Suốt khoảng thời gian đó, mẹ vợ luôn ở bên, vẽ mặt chán nản và mệt mỏi không kém gì Ogi. Trên đường đến phòng kiểm tra, bà đi bên cạnh anh. Trong lúc chờ đợi, bà ngồi trên ghế, nhắm mắt lại như thể buồn ngủ. Khi kiểm tra xong, bà lại lê giày đi cùng anh sang phòng tiếp theo.

Khi nhìn mẹ vợ thống vai đi theo mình, Ogi chợt nhận ra bà đã già đi rất nhiều. Khi anh còn ở trong viện điều trị nội trú, mẹ vợ

duyên dáng và thanh nhã chứ không hề có nét hung tợn và dữ dằn như lúc ở nhà. Bây giờ, bà chỉ giống như một bà lão đã chán nản với mọi sự trên đời.

Ba năm trước, khi chồng mất vì chứng rối loạn nhịp tim, bà vẫn giữ được nét tươi trẻ. Nhưng kể từ ngày mất đi cô con gái, dường như bà không còn quá tha thiết với cuộc sống này. Trước đây, nếu nhìn qua người ta sẽ đoán bà chỉ khoảng năm mươi tuổi, nhưng nhan sắc ngày ấy giờ đã tàn phai. Những chấm đồi mồi bắt đầu xuất hiện, mái tóc bà ngày càng bạc đi mà không được nhuộm lại, trông như sắc tro tàn. Ngày trước, bà chỉ mặc những bộ đồ đen trắng lịch sự, nhưng bây giờ quần áo của bà sáng màu và rộng thùng thình.

Ogi nhớ lại lúc mẹ vợ thực sự vui mừng vì anh được bổ nhiệm làm giáo sư. Ngoài vợ, bà là người thứ hai mừng thay cho anh. Anh gần như không nhận được lời chúc nào từ đồng nghiệp. Nhìn vẻ rạng rỡ trên khuôn mặt mẹ vợ, anh thực sự có cảm giác bà là gia đình của mình. Sau khi thành người một nhà, bà tuyệt đối không bao giờ nhắc tới những từ như “trẻ mồ côi” hay “mặc cảm tự ti”. Ngược lại, bà còn nói việc anh không còn người thân lại là “chuyện tốt” cho con gái mình. Khi vợ anh bị trầm cảm vì mãi không thể mang thai, mẹ vợ cũng là người đã an ủi anh, chứ không phải vợ.

Mẹ vợ là người thân duy nhất còn lại của Ogi. Đến lúc này, có lẽ bà cũng nghĩ như vậy. Cả hai là người thân duy nhất còn lại của nhau. Tất nhiên, nếu vợ anh còn sống, đến một lúc nào đó, họ sẽ không còn là người trong cùng một nhà nữa. Chuyện đó suýt chút nữa đã xảy ra. Nhưng bây giờ thì không! Cả Ogi và mẹ vợ đều đã bỏ lỡ cơ hội ấy. Giờ vĩnh viễn họ sẽ phải là một gia đình.

Mẹ vợ và Ogi đang tìm hiểu tính cách của nhau, những mặt mà chỉ thành viên trong gia đình mới có thể biết. Mẹ vợ làm ầm lên trước mặt anh và đuổi người hộ lý đi. Bà đưa về một nhóm tôn giáo không đáng tin cậy, cúi rạp người và dâng biểu tiền cho họ. Bà còn thường lẩm bẩm bằng tiếng Nhật nữa. Ogi cũng vậy, anh phớt lờ cơ thể cho mẹ vợ. Bà lau háng cho Ogi và bôi phấn rôm lên để da anh không bị lở loét. Bà dọn dẹp sạch sẽ thùng đựng nước tiểu và phân của anh. Khi vợ anh - cầu nối giữa hai người - qua đời, cả hai mới trở thành một gia đình đúng nghĩa.

Bác sĩ chỉ vào phim chụp cắt lớp trên máy tính và nói rằng Ogi đang phục hồi tốt. Nếu anh tập trung vào luyện tập phục hồi chức năng, anh có thể đi lại được bằng xe lăn. Ogi không thấy vui vẻ gì, bởi điều ấy cũng có nghĩa là dù tình trạng có tiến triển tốt thế nào thì anh vẫn phải phụ thuộc vào xe lăn.

Mẹ vợ thận trọng hỏi bác sĩ về khả năng hồi phục của anh. Bác sĩ đáp lại với giọng điềm đạm, tình trạng phần thân dưới không được khả quan lắm, nhưng cơ và dây thần kinh ở thân trên rõ ràng là đang có dấu hiệu tốt lên. Ông còn đùa rằng, Ogi sẽ sớm gãi được chân bằng tay phải.

“Anh ấy khá được lên nhiều thế này tất cả đều là nhờ bà đấy. Phải thế không, anh Ogi?”

Nghe bác sĩ nói, anh lơ đãng nhìn lên trần nhà. Mẹ vợ anh cũng nhìn bác sĩ với vẻ mặt trống rỗng. Bà không nhìn Ogi. Anh quan sát rất kỹ mẹ vợ và nhận ra lúc bác sĩ nói rằng anh đang hồi phục tốt, bà có vẻ kinh hoàng. Chưa bao giờ anh nhìn thấy vẻ mặt ấy, vẻ mặt vừa bất an vừa lo sợ. Dường như bà đang muốn hỏi lại, có phải bà đã giúp Ogi khỏe hơn? Có phải bà đã giúp con rể sống trong khi con gái bà đã mất? Có phải sau này, bà vẫn sẽ tiếp tục giúp cậu ta khá hơn? Có thực bà là người đã làm tất cả những chuyện đó? Có lẽ trong tương lai, anh sẽ phải chứng kiến vẻ mặt này nhiều hơn: vẻ mặt sợ hãi nếu anh khỏe lên, vẻ mặt mong muốn anh đừng bao giờ hồi phục.

Ogi dùng khẩu hình, yêu cầu y tá đưa cho mình giấy. Nhưng y tá không hiểu. Phải đến khi anh dùng tay trái giả vờ như đang viết gì đó thì họ mới đưa cho anh giấy và bút.

Tất cả không thúc giục mà kiên nhẫn chờ đợi xem Ogi viết gì. Với bàn tay trái run rẩy dữ dội, anh nhọc nhằn viết ra vài chữ.

“Ý anh là anh muốn được phẫu thuật sớm hơn sao?” Ogi chớp mắt.

“Ồ, tốt lắm, anh Ogi. Anh cứ viết tiếp đi. Làm vậy, tay trái của anh sẽ khỏe và có lực hơn.”

Bác sĩ khích lệ Ogi.

“Sau lần phẫu thuật này, chắc chắn anh sẽ thấy khá hơn. Rồi anh cũng sẽ bắt đầu nói được trở lại.”

Đó là những gì Ogi mong đợi. Anh muốn nói lại được. Anh không muốn chỉ chớp mắt, mà muốn được giao tiếp đúng cách. Hơn cả việc đi lại, anh khao khát có thể nói được.

“Nhưng việc đó cũng cần luyện tập. Anh sẽ phải học lại từ đầu như những đứa trẻ vừa mới được sinh ra vậy. Anh cũng biết là các bé cần thời gian và không nói được ngay mà. Nhưng rồi một ngày nào đó, các bé sẽ nói được. Anh cũng như vậy. Anh hãy tiếp tục luyện tập viết bằng tay trái nhé. Tay phải của anh cũng sẽ tốt lên, nhưng anh phải liên tục tập luyện phần đã hồi phục để có thể thích ứng với nó. Anh hiểu chứ?”

Bác sĩ khuyên mẹ vợ hãy đưa giấy bút cho Ogi mỗi khi hai người giao tiếp. Mẹ vợ chậm rãi gạt đầu với nét mặt sa sầm.

“Giờ tôi sẽ kiểm tra lịch xem có thể phẫu thuật được lúc nào.”

Bác sĩ và y tá thảo luận với nhau mất một thời gian.

Nếu có thể nói, việc đầu tiên Ogi làm sẽ là tìm một người hộ lý, để mẹ vợ không thể chăm sóc cho anh nữa. Anh cũng sẽ hỏi luật sư làm thế nào để lựa chọn một người đại diện theo pháp luật mới.

Bác sĩ đã có khá nhiều ca phẫu thuật trong lịch trình. Nếu muốn giúp Ogi, bác sĩ sẽ phải đổi lịch đã lên sẵn của một bệnh nhân khác. Dù hơi khó, nhưng anh có thể được phẫu thuật sớm hơn một ngày.

“Anh có muốn được phẫu thuật sớm hơn, dù chỉ một ngày không?”

Khi nghe y tá hỏi, mẹ vợ nhìn anh rồi hỏi “Con muốn thế nào?”, vẻ già nua mệt mỏi. Vẻ mặt hẫ hẫng khi trước, vẻ mặt Ogi sẽ không bao giờ quên, đã hoàn toàn biến mất.

Mẹ vợ có vẻ héo hắt, nhọc nhằn và kiệt quệ. Nếu con gái không đột ngột qua đời, bà đã có thể tận hưởng tuổi già an nhàn vui vẻ. Phải, nếu cứ chăm sóc cho Ogi, hẳn bà sẽ sớm đổ bệnh, giống như lời bà đã nói.

Nỗi sợ hãi xâm chiếm lấy Ogi. Nhìn nét mặt mệt mỏi của mẹ vợ, anh không thể không thừa nhận hoàn cảnh éo le của bản thân. Nếu



có thể hồi phục đến mức tự lo được cho chính mình, anh sẵn sàng giúp đỡ mẹ vợ đang ngày một già đi của mình.

Hồi mới nằm viện, Ogi không muốn người khác đến thăm. Anh chẳng muốn cho bất cứ ai trông thấy khuôn mặt xấu xí, những tiếng rên rỉ khó khăn lắm mới có thể thốt ra và cả thân hình không thể cử động, cứng đờ như gỗ đá của mình. Anh tức giận vì bản thân không được lành lặn như họ. Nhưng nếu chẳng có ai đến, anh lại càng sốt ruột hơn nữa. Vì thế, anh gặp tất cả những ai đến thăm mình. Anh đã gặp hiệu trưởng và các giáo sư bộ môn. Anh gặp bạn học cũ và những đồng nghiệp. Tất cả đều nhắc anh nhớ tới nơi mà đáng lẽ anh nên thuộc về.

Sau một thời gian, Ogi không cần phải từ chối những chuyến thăm viếng, vì chẳng ai tìm đến nữa. Mặc dù đó là lẽ tự nhiên, anh vẫn không khỏi cảm thấy buồn bã. Đôi khi, Ogi tưởng tượng về ngày họ nhận được cáo phó. Dù tiếc thương cho anh, nhưng họ sẽ lập tức lăm le nhảy ngay vào vị trí bỏ trống của Ogi. Vì họ mà anh mau chóng muốn khỏe hơn. Tuy bây giờ thân thể anh đã bất động, nhưng anh vẫn có một vị trí, còn họ thì không.

Họ đã lũ lượt kéo đến như thế nào nhỉ? Đầu tiên là M, sau đó là S, K, J bước vào. Khi nhìn thấy bốn người họ, Ogi đã rất bất ngờ. Ngay sau khi anh tỉnh dậy, từng người đã đi cùng những nhóm khác nhau đến thăm anh, nhưng chỉ một lần duy nhất. Chẳng ai quay lại thêm lần nữa và cũng chẳng ai gọi điện hỏi thăm tình trạng sức khỏe của anh. Nhưng hôm nay, tất cả cùng đến. Có phải họ đã gọi đến bệnh viện, hay đã gọi cho mẹ vợ anh? Phải chăng bà muốn làm anh bất ngờ nên đã chẳng nói gì?

Ogi vui mừng quá đỗi. Dù đã lâu không gặp, nhưng họ vẫn nhớ tới, vẫn không quên anh. Họ khiến anh tin rằng mình vẫn là một người có giá trị, dù bây giờ anh chỉ có thể nằm yên một chỗ trên giường bệnh. Nhưng mặt khác, Ogi lại thấy chán chường khi nhìn họ

vẫn khỏe mạnh, vẫn bình yên vô sự, vẫn dồi dào sức sống. Anh không muốn đổi mặt với họ. Anh muốn họ hãy lập tức rời khỏi đây. Anh hối tiếc vì đã cho họ thấy đáng về không chút cải thiện của mình.

Lúc gặp nhau trong bệnh viện, M đã nắm lấy tay trái của Ogi rất lâu. Ban đầu, S và J còn cố gắng chịu đựng, nhưng ngay khi biết anh không thể nói được, họ lập tức sụt sùi. K nỗ lực che giấu vẻ sững sốt và tỏ ra thản nhiên như không có chuyện gì. Anh ta tránh nhìn vào Ogi hết mức có thể.

“Con rể bác muốn nói là nó đã phải chờ quá lâu rồi, tại sao giờ này các cháu mới đến đó. Nó rất muốn gặp mọi người.”

Mẹ vợ tự biên tự diễn theo ý mình. Anh không hề nói bất kỳ một lời nào. Anh ý thức được việc hàm của mình đang được hàm giả nâng đỡ, nếu tùy tiện mở miệng, anh sẽ không ngừng chảy nước miếng.

Bốn người đứng cạnh nhau bên giường Ogi. Anh ít nhiều cảm thấy căng thẳng, giống như khi bị vây quanh bởi những người mặc đồ đen đến cầu nguyện. Họ tập trung tại đây là vì anh, nhưng không hiểu sao anh cảm giác như thể mình đang bị trêu chọc.

Ogi chỉ đảo mắt nhưng mẹ vợ vẫn có thể bịa ra cả một câu chuyện cho những người đến thăm kia. Bà hỏi ở trường có xảy ra chuyện gì không, hỏi họ có bận rộn vì đang là giữa học kỳ không. Sau màn hỏi đáp ngắn gọn, mẹ vợ mời họ ngồi và nói: “Đừng đứng đó như thể các cháu sẽ về ngay thế, hãy ngồi xuống đây một lát.” Những lời này cũng không hoàn toàn sai, nên Ogi chớp mắt.

Quần áo của mẹ vợ hôm nay thật quá luộm thuộm. Ở nhà, bà vẫn thường xuyên mặc đồ của vợ anh, nhưng không hiểu sao bộ đồ bà đang mặc lại đặc biệt nhàu nhĩ, ở gần vùng ngực còn có cả vết ố. Mẹ vợ hơi tròn trĩnh so với vợ anh, nên tay áo bà mặc bị ngắn và mỗi khi cúi người vùng eo ngắn mỡ của bà lại lộ ra.

“Con rể bác hỏi các cháu tìm nhà có khó không?”

Mẹ vợ lên tiếng, M liền đáp rằng đã có lần từng đến đây.

“Phải phải, hẳn là các cháu đã đến đây rồi.”

Mẹ vợ nhìn Ogi rồi lẩm bẩm. Nghe lời ấy, anh mới nhớ ra, họ chính là những người đã tụ tập mở tiệc trong vườn nhà anh cách đây rất lâu rồi.

Mẹ vợ xin lỗi vì không chuẩn bị được món gì mời họ, bởi nhà cửa bề bộn quá. Đương nhiên, tất cả đều xua tay và nói không sao hết.

"Nếu đã từng đến đây, hẳn các cháu cũng đã tổ chức tiệc thịt nướng trong vườn rồi nhỉ?"

"Vâng, anh Ogi đã nướng rất nhiều món ngon ạ." S lên tiếng.

"Nướng thôi thì ai chẳng làm được!" Mẹ vợ cay độc đáp lại.

"Ôi, nhưng bác thật đúng là một người tuyệt vời! Một mình bác đã phải quán xuyến tất tần tật mọi việc trong nhà!"

Như muốn thay đổi bầu không khí, M chuyển hướng cuộc tán gẫu. K và S cũng lập tức hòa theo khen ngợi mẹ vợ, nào khuôn mặt bà thật xinh đẹp, nào trông bà thật trẻ trung.

"À, hình như bác đâu phải mẹ ruột, mà là mẹ vợ anh Ogi đúng không ạ?"

Câu hỏi của J khiến mẹ vợ đưa mắt nhìn cô. M và K lại tiếp tục hòa vào: "Trời! Nếu mà là mẹ vợ thì lại càng tuyệt vời hơn nữa!" Nghe vậy, bà liền cười lớn.

"Mẹ ruột với mẹ vợ thì cũng là mẹ mà! Giờ cậu ấy cũng chỉ có mình bác là mẹ thôi, không phải vậy sao?"

Ogi lẩn tránh ánh mắt mẹ vợ. Dù đúng hay không thì bà vẫn nói tiếp:

"Bây giờ, cậu ấy và bác đều chung một hoàn cảnh. Đồng bệnh tương lân các cháu ạ. Bác góa chồng, còn cậu ấy góa vợ."

Cả bốn người mỉm cười gượng gạo nhưng không đáp lại. Có vẻ họ bần khoản chẳng biết mẹ vợ anh đang nói đùa hay nói thật.

"Góa chồng hay góa vợ cũng không hoàn toàn là chuyện xấu. Trải qua rồi thì mới biết cũng có nhiều mặt tốt. Các cháu có biết điều tuyệt vời nhất với người góa chồng là gì không?"

Mẹ vợ nhìn quanh một lượt rồi hỏi. Đến cả S cũng giữ yên lặng dù bình thường cậu ta vốn không hề ít nói.

“Đó là chồng sẽ không bao giờ ngoại tình được nữa. Ha ha ha! So với một người chồng ngoại tình, một người chồng chết sớm vẫn tốt hơn!”

Mẹ vợ cười lớn rồi nhìn Ogi, trông bà có vẻ hạnh phúc. Anh cau mày hết sức có thể, dù biết những người khác sẽ khó nhận ra vì da mặt anh đã biến dạng. Anh muốn để bốn người kia biết anh không đồng tình với mẹ vợ.

“VẬY, CÁC CHÁU CÓ BIẾT GÓA VỢ THÌ CÓ GÌ TỐT KHÔNG?”

Lần này, bốn người vẫn tiếp tục giữ im lặng. Mẹ vợ bảo nếu Ogi tự trả lời thì sẽ hay hơn.

“ẤY CHÍNH LÀ, DÙ CÓ NGỦ VỚI BAO NHIÊU NGƯỜI ĐI CHĂNG NỮA THÌ CŨNG KHÔNG BỊ COI LÀ NGOẠI TÌNH.”

Lại một lần nữa, mẹ vợ phá lên cười. Bà cười rũ rượi, cười đến mức nước mắt trào ra. Bốn người khách im lặng, nhìn lảng sang chỗ khác.

“Ôi, xin lỗi các cháu, bác sơ suất quá. Chẳng mang thứ gì ra mời!”

Khó khăn lắm, mẹ vợ mới ngừng cười để nói tiếp.

“KHÔNG CÓ GÌ ĐÂU Ạ, BÁC KHÔNG CẦN CHUẨN BỊ GÌ ĐÂU.”

“Hôm nay đáng ra chúng ta nên tổ chức một bữa thịt nướng. Nhưng các cháu cũng thấy tình trạng khu vườn rồi đấy...”

“À, HÌNH NHƯ BÁC ĐANG ĐỊNH TRỒNG GÌ ĐÓ Ạ?” S hỏi.

“Ừ, ĐÚNG VẬY. CÂY CỐI TRONG VƯỜN CHẾT HẾT RỒI MÀ. CHẾT RỒI, CHẾT HẾT RỒI... CON BÉ ĐÃ NÂNG NIU, TỐN BAO CÔNG SỨC NUÔI TRỒNG, THẾ MÀ TẤT CẢ LẠI CHẾT NHƯ VẬY ĐẤY, THẬT CHĂNG RA LÀM SAO.”

Một lát sau, mẹ vợ lại tiếp tục:

“BÁC PHẢI CỨU CHÚNG, CỨU TẤT CẢ!”

“BÁC ĐỊNH TRỒNG CÂY Ạ?”

“CÂY? CÓ LẼ VẬY.”

“Thế thì chắc cái cây to lắm vì cháu thấy cái hố ngoài vườn rất lớn.”

“Giờ vẫn còn chưa xong, bác phải đào thêm nữa.”

“VẬY HẸN LÀ CÂY RẤT TO RỒI.”

“Bác đào hố không phải để trồng cây, bác đang đào ao.”

“Ao ấy ạ? Ở vườn ạ?”

“Bác muốn thả con gì xuống đó. Con gì đó sống, biết thở, biết bơi lội, biết vẫy đuôi.”

“Giống như cá chép ạ? Thế thì hẳn sẽ đẹp lắm!”

“Cứ vật sống là sẽ đẹp ể ả? Chúng chỉ là những thứ bản thủ, cố gắng bám riết vào sự sống trong cái lỗ chật hẹp đó...”

Nghe bà phản ứng dữ dội như vậy, S liền im bặt. Ogi nhìn S chớp mắt, ý bảo cậu ta đừng trả lời mẹ vợ anh nữa, nhưng S nhìn lảng sang chỗ khác, S cũng chẳng hỏi thêm anh chớp mắt như vậy là có ý gì. Cậu ta coi như anh không tồn tại.

“Dù ở một nơi như vậy, chúng vẫn cố bám víu lấy sự sống.”

“Không phải ao thường được thiết kế ở bên rìa khu vườn sao ạ...?” K thay S lên tiếng hỏi.

“Đừng nói về những gì cậu không hiểu. Ao nên được đào ở nơi có nhiều nắng và thông gió. Thế nên cái ao tôi định đào chỉ có thể nằm ở vị trí ấy mà thôi.”

Trước lối đối đáp hung hăng của mẹ vợ, K cũng im bặt. Có lẽ cậu ta nghĩ rằng mình đừng nên nói gì nữa thì hơn.

“Mọi người uống nước trái cây nhé?”

“Không cần đâu ạ. Chúng cháu chỉ đến thăm anh Ogi một lát rồi về ngay đây.” M xua tay từ chối.

“Nhưng con rể bác muốn mời mọi người thứ gì đó. Con đã nói thế phải không? Nó hy vọng mọi người sẽ vui vẻ khi tới thăm nhà.”

Mẹ vợ đột ngột rời khỏi phòng. Ogi nghe thấy tiếng cốc chén khua loảng xoảng vang lên từ nhà bếp, có lẽ bà đang lấy thứ gì đó.

Bốn người khách liếc mắt nhìn nhau đầy nan giải nhưng cũng chẳng ai nói thêm bất cứ điều gì. Một lát sau, mẹ vợ bưng vào một khay lớn đựng một chai rượu và vài cái ly.

“Trời ạ, quay qua quay lại trong nhà chỉ còn mỗi món này. Bác không biết là nước trái cây đã hết từ bao giờ. Nhưng thôi, sao bác có thể mời các cháu mỗi nước lọc chứ. Chúng ta mỗi người làm một ly vậy. Nào, nhận lấy đi.”

M đón lấy cái ly với vẻ khó xử, như thể bị ép buộc. Những người khác cũng bắt chước, nâng ly lên.

Đó chỉ là một thứ rượu rẻ tiền, không phải do Ogi mua mà là của học trò tặng, một cậu học trò mù tịt về rượu. Mặc dù con trai người họ lý đã uống khá nhiều, nhưng chắc chắn vẫn còn không ít những chai rượu tốt. Có lẽ, mẹ vợ đã cố ý chọn loại chất lượng kém.

Bốn vị khách mỗi người đều đang cầm trên tay một ly lớn, sóng sánh đầy rượu. Vì mẹ vợ lại mời, nên họ chẳng còn cách nào khác ngoài cụng ly. Mỗi khi khách trưng ra vẻ mặt khó xử thì như một người phiên dịch, mẹ vợ Ogi lại nhấn mạnh rằng đó là ý muốn của anh.

“Cô thấy sao, cô gái? Nhìn cô có vẻ tửu lượng khá đấy.”

Mẹ vợ trực tiếp hướng vào J. Ly của cô vẫn chưa với đi chút nào.

“Cháu không uống được ạ.”

“Rượu là để uống cho vui thôi. Uống đến khi say, say rồi thì có thể dựa vào người bên cạnh, mà dựa vào rồi thì cũng có thể ôm lấy người ta...”

Đột nhiên, mẹ vợ lại phá lên cười. Mặc dù tất cả đều gượng gạo cười theo nhưng mặt J càng lúc càng đanh lại.

“Ôi, chẳng biết là bác đang nói cái gì nữa. Khi nào già các cháu cũng sẽ thế đấy. Chẳng chịu giữ ý, cũng chẳng để ý đến lời mình nói...”

Mẹ vợ bảo mọi người hãy trò chuyện thoải mái rồi rời khỏi phòng. Dường như lúc này họ mới thấy an tâm hơn, nên vẻ mặt cũng dần ra.

Lúc đầu, S kể cho Ogi một số chuyện ở khoa, nhưng cuộc hội thoại nhanh chóng trở thành chuyện của riêng bốn người họ. Anh nhìn những vị khách đã gạt anh sang một bên để bận bịu chuyện trò. Tất cả bọn họ, chẳng một ai quan tâm tới Ogi hết.

S đang định nói gì đó, nhưng đột ngột dừng lại, liếc về phía Ogi, chẳng thể che giấu nổi nét bối rối trên khuôn mặt. J cũng lảng tránh ánh mắt của anh, cư xử như thể nhất định sẽ không nhìn Ogi đến cùng. Anh mở tròn mắt. Anh vừa tò mò nhưng đồng thời cũng vừa

không muốn biết về điều S định nói. Chắc chắn những lời ấy sẽ lại khiến anh buồn bã mà thôi.

“Các giáo sư khác rất lo lắng cho cậu.”

Dường như K chỉ thuần túy muốn thay đổi chủ đề câu chuyện, để tránh cho S phải khó xử. Ogi chậm rãi chớp mắt. K không phạm sai lầm như S. Anh ta cũng chẳng giấu giếm chuyện mình đang ở một vị trí có thể nói cho anh biết tình hình của khoa. Có thể coi như K đã nói hết những gì mà S chưa thốt ra.

Ngay khi hiểu được ý của K, Ogi dùng dùng nổi giận. Anh phần nộ với một thế giới đang bình yên chảy trôi. Trong lúc anh đang nằm đây với khuôn mặt rách nát và thân thể èo uột, thì tất cả những người khác vẫn đang sống một cuộc đời đáng ghen tị. Những chấn thương của anh chẳng gây nên bất kỳ xáo trộn nào cho thế giới. Chỉ có mình anh đang từng ngày lãng phí thời gian trên giường bệnh, lúc nào cũng buồn ngủ vì uống thuốc, nếu không ngủ thì lại nhìn vô định lên trần nhà, trong lòng luôn lo lắng về những vết loét, và thân thể anh cũng đang thực sự lở loét. Cuộc sống của họ không có tai nạn giao thông bất ngờ, nên cũng chẳng có chấn thương hay khuyết tật. Việc ấy chỉ xảy ra với mình anh. Chỉ có thế giới của anh là sụp đổ, chỉ có cuộc sống của anh là vụn vỡ.

Có lẽ vì bầu không khí gượng gạo, nên tất cả đều uống sạch ly rượu đang cầm trên tay và ngồi thần thờ. Ogi phải làm điều gì đó. Anh không thể chỉ biết tức giận. Cả bốn người họ sẽ sớm về mất thôi.

Ogi nói với J bằng khẩu hình: *tờ.giấy*. Khi anh dùng tay trái giả vờ viết gì đó, J liền lấy sổ và bút trong túi xách đưa tới, kê tay làm điểm tựa cho anh viết. K căng thẳng nhìn ngón tay anh di chuyển.

Dường như đây là cơ hội duy nhất. Không đời nào mẹ vợ cho anh quá nhiều thời gian. Anh muốn hỏi nhiều điều, muốn viết nhiều thứ, nhưng lúc này anh chỉ muốn biết một chuyện duy nhất. Không phải do tình cờ nhớ ra, mà vì anh luôn lặp lại điều ấy trong đầu.

S đọc to từng chữ cái Ogi viết, rồi quan sát anh để kiểm tra xem có đúng hay không.

“Tasuketekudasai?”



Dựa vào những gì Ogi đã viết, K đoán phần còn lại và hỏi. Ogi chớp mắt. Anh đưa ngón cái và ngón trỏ tay trái làm dấu tròn, để thể hiện đó đúng là những gì mình muốn hỏi.

“Cứu tôi? Giúp tôi?”

K hỏi lại với vẻ khó hiểu.

“Câu ấy nghĩa là hãy cứu tôi. Cậu muốn viết câu đó à?”

Mọi người đều nhìn về phía Ogi. M động viên anh hãy viết thêm bằng vẻ mặt nghiêm túc.

Ogi không thể viết, vì anh có quá nhiều điều muốn viết. Anh phải suy nghĩ xem tại sao mẹ vợ lại liên tục lẩm bẩm câu nói ấy. Có phải bà muốn ám chỉ cuộc khủng hoảng anh đang đối diện? Hay bà muốn cầu xin sự giúp đỡ vì tình hình đã quá tuyệt vọng? Không, không phải thế! Có lẽ nó chỉ là câu cửa miệng mà thôi. Nhưng, tại sao lại luôn là câu nói ấy?

Mẹ vợ quay lại và cắt đứt dòng suy nghĩ của Ogi. J vội vã cất sổ và bút vào túi xách.

“Trời ạ, nhà có khách mà vẫn còn bao việc phải làm. Xin lỗi các cháu nhé. Hãy chờ bác một chút thôi.”

Hôm nay, đột nhiên bà lôi thùng đựng nước tiểu dưới gầm giường ra bằng tay trần. Nước tiểu màu vàng như thể đã bỏ thêm phẩm màu, đầy ắp tới tận miệng.

Cả bốn người đều có vẻ ngạc nhiên khi nhận ra nguồn gốc của thứ mùi khó chịu luôn phảng phất trong phòng, nhưng tất cả đều chú ý giữ sắc mặt không đổi. Ogi cau mày, nhưng anh cũng không dám chắc da mặt nát bươm có thể thể hiện đúng ý của mình. Mẹ vợ đổ nước tiểu vào bồn cầu rồi rửa thùng. Tiếng nước ầm ỉ vang vọng vào tận trong.

Sau khi đặt chiếc thùng vừa rửa xuống gầm giường, mẹ vợ cởi quần của Ogi, dù vẫn đang có nhiều người trong phòng. Anh giơ tay trái lên cố gắng ngăn cản, nhưng bị bà dùng một tay đè xuống. J lặng lẽ thở dài một tiếng rồi quay đầu. Mẹ vợ tỏ vẻ như không có chuyện gì, lấy khăn ướt và khăn khô lau vùng da quanh dương vật của Ogi, nơi gắn với ống thông tiểu.

“Người ốm ai chẳng thế này, phải không các cháu?”

J đánh mặt chăm chăm nhìn mẹ vợ Ogi. Nhưng bà vẫn tiếp tục làm mọi việc với vẻ thản nhiên.

Ogi cố gắng để không tiểu tiện khi quần đang mở. Nhưng cũng như bao lần khác, mong ước khẩn thiết của anh vẫn chẳng thành hiện thực. Anh nghe rõ tiếng nước nhỏ giọt xuống chiếc thùng rỗng.

Ogi nhắm mắt. Sau khi làm xong mọi việc mình muốn, mẹ vợ mới thả tay anh ra. Bốn người vẫn giữ im lặng. Không một ai lên tiếng.

“Chúng ta nên về thôi.”

Mãi một lúc sau, J mới lên tiếng. Như thể đã chờ đợi từ lâu, mấy người còn lại vội vã đứng dậy, hướng về phía Ogi chào tạm biệt. Họ chúc anh sớm khỏe lại và nói sẽ đến thăm anh thường xuyên.

Ogi chỉ im lặng và cũng chẳng nhìn họ. Anh thấy thật nhục nhã, vì mới đầu khi họ vừa bước vào, anh đã sung sướng đảo tròn con mắt đang mở to, phát ra những âm thanh rên rỉ để chào mừng.

Mẹ vợ đi trước tiễn khách. Đang định ra khỏi phòng, J vội vã quay lại, ghé vào tai Ogi thì thầm:

“Mẹ vợ anh mời bọn em đến, bà đã gọi điện cho em.”

Ogi dùng tay trái giữ lấy J. Giữ thật chặt. Anh chậm rãi nói: *Hãy quay lại gặp tôi.* Nhưng liệu cô ấy có hiểu ý anh không? J chỉ gật đầu.

Họ không thể nói thêm gì nữa, vì mẹ vợ đã quay lại ngay, có lẽ bà phát hiện ra J còn đang nấn ná trong phòng. J vội đứng cách xa khỏi giường anh, nhưng mẹ vợ vẫn tiếp tục nhìn chăm chăm. Ngay khi J đi rồi, mẹ vợ lại gần nói với Ogi:

“Đã chào hỏi nhau xong chưa? Không biết bao giờ mới gặp lại mà... Mẹ sẽ tiễn cô ấy về, không cần lo đâu.”

Lúc định đóng cửa, bà còn nói thêm:

“À, mẹ đã gửi đơn xin thôi việc đến trường con rồi. Chẳng biết bao giờ con mới hồi phục, làm vậy thật không công bằng với sinh viên của con. Chúng phải được học từ những người thầy tử tế chứ.”

Nói rồi, bà đóng rầm cánh cửa sau lưng.

Ogi nhìn mọi người ra về từ ô cửa sổ. Sau khi bốn người họ đi rồi, cánh cổng sắt được đóng lại thật chặt.

Mẹ vợ không vào nhà ngay mà chậm rãi đảo mắt nhìn quanh cái hồ đang đào dở, rồi ánh mắt ấy chĩa về hướng Ogi nằm. Bóng tối làm khuôn mặt bà sạm đen. Mẹ vợ đứng đó nhìn anh một lát, rồi tung tăng chạy vào nhà như một đứa trẻ, trên con đường anh và vợ đã lát gạch.

Trong nhà chỉ còn Ogi và mẹ vợ. Tương lai hẳn cũng sẽ chỉ còn hai người họ. Mẹ vợ đã biết nhiều chuyện và bà cũng chẳng che giấu những gì mình biết. Có lẽ bà biết tất cả những gì mà vợ anh từng tin tưởng.

Chỉ có điều, anh không biết, vợ mình đã tin tưởng những gì.

Ngay từ sáng, những người làm công đã ùa vào vườn. Đến khi nhìn thấy họ xuất hiện ở cổng, Ogi mới biết họ đến nhổ cây long não trồng bên cạnh nhà. Trước đây, dù chuyên gia đã khuyên rằng cái cây quá lớn, không phù hợp với khu vườn, nhưng vợ anh vẫn khẳng định trồng cho bằng được.

Cây long não phát triển xum xuê đúng như lời chuyên gia, cành lá tươi tốt, xanh mượt. Nhất là những cành cây ngả cong mềm mại, hài hòa với căn nhà vuông thành sắc cạnh một cách bất ngờ.

Những người làm công chuyển cây long não đến trồng gần cổng. Bên cạnh cây long não họ trồng thêm hai cây bạch mộc liên, san sát gần như chạm vào nhau. Dù không bằng cây long não, nhưng cành lá của hai cây bạch mộc liên cũng chẳng kém phần tươi tốt rậm rạp. Ngay cả khi mù tịt lĩnh vực làm vườn, Ogi vẫn thấy cách trồng này không bình thường. Hình như sự di chuyển ấy không phải để giúp cây phát triển tốt hơn, mà là để chúng che đi căn nhà.

Nhưng cũng có thể do anh suy nghĩ tiêu cực quá. Ở nông thôn, người ta vẫn thường trồng những cây ăn trái cao lớn cạnh cổng nhà. Có thể cách quy hoạch vườn của mẹ vợ khác với con gái nên anh mới không quen.

Nỗ lực thay đổi suy nghĩ của Ogi chẳng mang lại nhiều kết quả. Rõ ràng là mẹ vợ đang muốn xây một bức tường rào ngăn cách hai thế giới. Bên ngoài nhìn vào, người ta sẽ chỉ trông thấy hàng cây. Còn quan sát từ phía Ogi cũng chẳng có gì ngoài cây lá rậm rì. Giờ đây, anh không còn được nhìn thấy hàng xóm của mình dù chỉ từ xa, cũng chẳng thể trông thấy những chiếc xe chở rau với hoa quả đi bán trong khu nữa.

Những người làm công đã ra về cả rồi mà mẹ vợ vẫn ở ngoài vườn làm gì đó. Từ cửa sổ phòng mình, Ogi không thể nhìn rõ xem

bà đang ở đâu hay đang làm gì trong vườn. Chỉ thỉnh thoảng anh mới nghe thấy một vài âm thanh: tiếng một vật sắc nhọn đâm xuống đất cứng, tiếng xẻng xúc đất lên rồi lại cắm xuống đất.

Nhưng đôi khi, anh không nghe được bất kỳ âm thanh nào cả. Không gian tĩnh lặng như thể mẹ vợ đã không còn ở ngoài vườn nữa. Khi ấy, anh sẽ lảng tai nghe xem có phải bà đã đi vào không, phỏng đoán xem bà đang ở phòng nào và làm gì. Nhưng như thể để cười nhạo những suy nghĩ ấy của anh, tiếng động tức thì lại vang lên từ phía khu vườn.

Khi mở cửa cho bác sĩ vật lý trị liệu, mẹ vợ anh trông thực sự rất giống con gái mình. Bà mặc bộ đồ vợ anh vẫn mặc khi làm vườn, đầu đội mũ, tay cầm xẻng.

Bác sĩ vừa vào, Ogi lập tức lúng búng xin giấy bút. Dù cố gắng để phát ra âm thanh nhưng anh vẫn thất bại, may mắn là qua khẩu hình, bác sĩ vẫn có thể hiểu. Tuy nhiên, chưa bao giờ anh sử dụng phương pháp này thành công với mẹ vợ. Bà luôn tự biên tự diễn theo cách của mình.

*"Tôi muốn đến bệnh viện."*

"Bệnh viện?"

Ogi chớp mắt.

"Tại sao vậy? Anh cảm thấy khó chịu ở đâu à?"

Ogi lại tiếp tục chớp mắt. Có vậy bác sĩ mới nói thêm điều gì đó, và trong số đó có thể sẽ có lời mà anh muốn nói.

"Thực ra, tôi đã định nói với mẹ vợ anh, để tôi đến đây thường xuyên hơn. Việc phục hồi chức năng sẽ không có hiệu quả nếu tôi chỉ đến một hai lần như bây giờ. Cơ thể anh sẽ chẳng cải thiện được nhiều đâu. Thực ra anh cũng biết mà, phải không? Anh hẳn cũng cảm thấy mình không có tiến triển gì nhiều đúng không?"

Ogi gật đầu.

"Nhưng có vẻ như bà ấy vẫn còn lưỡng lự."

Đó là những gì Ogi muốn nói, anh muốn nói về mẹ vợ.

"Thực ra, chi phí mỗi lần đến đây của tôi không hề rẻ. Dù tôi có muốn lấy giá rẻ cũng không được. Vì tôi nổi tiếng là người giàu kinh

nghiệm và có trách nhiệm với công việc của mình nên giá cả mới cao như vậy. Tôi không thể nào tự ý lấy rẻ cho anh. Trong giới này đã có quy định hết rồi. Nếu tôi lấy giá rẻ sau này tôi sẽ bị đồng nghiệp trách móc. Chắc anh sẽ hỏi, tại sao họ lại biết, nhưng thực kỳ lạ là họ biết hết đấy. Bởi vì công việc này thường là có mối quen. Lúc giới thiệu thì nhất định sẽ phải thông báo giá cả. Tôi đã từng đặc biệt nói với một nhà rằng, đó là giá tôi để riêng cho họ, nhưng họ lại chẳng hiểu cho tôi. Điều ấy làm tôi buồn ghê lắm.”

Ogi tiếp tục dùng khẩu hình nói: *bệnh.viện.*

“Phải phải, anh có thể nghĩ như vậy. Đương nhiên là đến bệnh viện, luyện tập bằng dụng cụ thì sẽ phục hồi nhanh hơn. Nhưng anh cũng đã từng luyện tập ở đó rồi mà. Chỉ có mỗi hai bác sĩ mà phải lo tới tận mười bệnh nhân. Nếu vậy thì thực sự là không ổn đâu. Những người ốm thường rất nhạy cảm. Ai cũng ốm vì những lý do khác nhau mà. Phần cần phục hồi của mỗi người cũng đâu có giống nhau. Anh xem, hôm nay, tôi có mang đến kìm bóp tay. Cơ tay phải của anh hiện tại đang rất yếu, nên anh nhất định phải sử dụng nó. Anh có nhớ lần trước tôi đã đeo nẹp chân cho anh không? Đó là thứ cần thiết để duy trì tư thế chuẩn trong khi luyện tập hệ cơ xương. Còn chiếc kìm này thì sao? Mặc dù nó trông không quá đặc biệt, nhưng rất chi tiết đúng không? Chỉ có những ai nhiều kinh nghiệm mới biết cách dùng nó. Nói thật là ở bệnh viện thì không có những thứ này đâu. Anh cũng biết mà. Trước đây, lúc tập vật lý trị liệu, không phải anh đã bị rách đùi sao? Nếu vậy chứng tỏ bệnh viện cũng đâu có ổn. Bác sĩ của anh khi ấy đã làm không đúng cách. Với những người đã không còn cảm giác về hệ cơ xương như anh, vận động mạnh sẽ làm dẫn dây chằng. Thậm chí, còn có thể khiến anh bị canxi hóa bất thường<sup>(3)</sup> nữa cơ. Tôi luôn lao tâm khổ tứ vì anh. Không phải chỉ khi ở đây tôi mới lo cho anh thôi đâu. Trước khi đến, tôi đã phải tìm hiểu phương pháp để giúp anh khỏe hơn, rồi khi trở về, tôi lại phải ngẫm nghĩ, lần tới mình cần làm gì để rút ngắn thời gian điều trị. Anh phải liên tục luyện tập để tăng cường sức mạnh phần thân trên. Nhưng anh đừng hiểu nhầm, điều ấy không có nghĩa là chúng ta sẽ từ bỏ phần thân dưới. Ý của tôi chỉ là, chúng ta hãy bắt đầu từ những bộ phận đang có khả năng vận động. Vì vậy,

tôi sẽ giúp anh luyện tập cơ cầu vai, cơ xô và cơ vùng quanh cổ. Như thế, anh sẽ có thể quay đầu thoải mái hơn trước. Anh mà cứ liên tục nói bệnh viện, bệnh viện như vậy tôi sẽ buồn lắm đấy! Nếu thường xuyên đến bệnh viện, anh sẽ tốn không ít tiền đâu. Lần nào anh cũng sẽ phải gọi xe và có phụ tá theo cùng mà. Không phải là rất phiền hà sao? Thật ra, so với tiền đi viện, tiền trả cho tôi rẻ hơn nhiều.”

Ogi buộc phải lắng nghe bài diễn văn dài dòng nhằm chán của tay bác sĩ trị liệu. Dù anh có xua tay và lắc đầu phản đối thì cũng chẳng có tác dụng gì. Tay bác sĩ khẳng khẳng lờ đi ý kiến của anh.

“Thực tình, tôi cũng đang rất lo không biết anh có thể hoàn toàn hồi phục hay không. Tôi cần phải giúp anh khỏe hơn, nhưng anh vẫn chưa lấy lại được sức mạnh. Tất cả những việc này đều là trách nhiệm của tôi. Một khi đã giúp bệnh nhân nào tôi phải giúp đỡ tới cùng. Nếu có thể, tôi cũng muốn giúp anh đứng lên đi lại ngay bây giờ. Mỗi lời tôi nói đều là thật lòng thật dạ cả đấy.”

Ogi chăm chăm nhìn bác sĩ vật lý trị liệu. Nếu có thể lên tiếng, anh sẽ cảm ơn vì anh ta đã không coi thường mình. Anh ta đang nỗ lực hết mình để thuyết phục anh, như thể anh là người có quyền quyết định.

“Nếu không cảm thấy hài lòng chuyện gì, anh cứ nói với tôi. Luyện tập khớp xương thực ra cũng có thể gây đau đớn. Tuy nhiên, giờ đã mất toàn bộ cảm giác nên anh đâu thể biết tôi làm có ổn hay không. Nhưng trước hết, anh phải tin tưởng tôi. Việc mát xa không được làm quá mạnh, cũng không nên dùng nhiều lực, mà cần nhẹ nhàng và làm đúng kỹ thuật, chính xác như cách tôi mát xa.”

Bác sĩ vật lý trị liệu chân thành năn nỉ.

Ogi lại xin giấy viết, anh ta vội vàng mở sổ tay ra cho anh. Ogi hơi lo lắng, bác sĩ là người duy nhất mà anh có thể gặp lúc này. Lần này, anh viết: *Mẹ.vợ.kỳ.lạ*. Bốn con chữ đơn giản ấy lấy của anh không ít thời gian. Tay bác sĩ nghiêng đầu nghĩ ngợi, vì không giải mã được chữ “kỳ lạ”.

“Mẹ vợ hỳ lạ? Kỳ lạ? Hỳ mạ? Anh đang viết gì vậy?”

Ogi nói bằng khẩu hình.

“À, kỳ lạ sao? Mẹ vợ kỳ lạ? Bảo sao...”

Ogi cảm thấy an lòng đôi chút. Hình như bác sĩ cũng biết rằng mẹ vợ anh đang làm những chuyện kỳ lạ. Anh ta vẫn đến đây hai lần một tuần và lần nào cũng ở lại hai tiếng. Hẳn bác sĩ cũng cảm thấy có gì đó bất thường, vì mỗi lần đến thăm, căn nhà lại trở nên tối hơn và Ogi thì ngày càng bị bỏ mặc.

“Thực ra đúng là có hơi kỳ lạ một chút.”

Ogi gật đầu.

“Chắc là anh không biết nhỉ? Nhưng ở ngoài sân, mẹ vợ anh đang đào một cái hố rất lớn. Không biết anh có nhìn được từ đây không?”

Bác sĩ vật lý trị liệu đi ra phía cửa sổ. Anh ta đứng sát bên mé phải rồi nói:

“Ở đây nhìn không rõ rồi. Cái hố đó thực sự là rất lớn...”

Anh ta mô tả cái hố ấy sâu và rộng đến mức nào, mẹ vợ đang miệt mài đào ra sao.

“Gần đây, bà ấy cũng lạ thật đấy.”

Ogi cảm thấy biết ơn, vì ít ra bác sĩ cũng nhận ra điều ấy.

“Hình như ngày nào bà ấy cũng cặm cui ngoài vườn. Lẽ ra nên nghỉ một chút chứ... Lúc này tôi đến, thấy bà rờn rờn mồ hôi mà vẫn tiếp tục đào. À, mà anh có để ý gần đây bà ấy có vẻ gầy đi nhiều không? Cứ thế khéo đổ bệnh lúc nào không biết. Già cả rồi mà cứ nhể nhại mồ hôi thế kia là dễ ốm đau lắm.”

Ogi xua tay, muốn bảo ý anh không phải vậy. Nhưng bác sĩ vật lý trị liệu đã nhìn sang hướng khác mất rồi.

“Hóa ra anh cũng đang cảm thấy lo lắng cho mẹ vợ. Ý anh là bà ấy cần phải đến bệnh viện đúng không? Tôi sẽ nhắn với bà ấy, rằng anh đang rất lo lắng cho sức khỏe của bà. Tôi cũng sẽ bảo bà đừng đào đất nữa. Thực ra bà ấy có thể thuê người mà, hoặc là nhờ tôi tìm giúp cũng được. Mặc dù tôi được trả tiền theo giờ nhưng nếu bà ấy nói rõ sự tình, tôi vẫn có thể giảm giá cho một chút.”

Ogi muốn thở một hơi thật dài, để xả hết không khí ra ngoài, để cho phổi xẹp hẳn xuống. Anh muốn rút hết hơi thở khỏi cái thân thể



này.

“Tôi thực không hiểu tại sao bà ấy lại phải tự mình đào một cái ao lớn đến vậy. Nếu cứ quá sức như thế, bà sẽ đổ bệnh mất thôi. Tôi nghĩ tình trạng của bà ấy còn nguy hiểm hơn anh đấy. Không phải người có tuổi thường dễ ngã bệnh sao?”

Bác sĩ trị liệu chậm rãi xoa bóp cơ thể Ogi. Nhìn thân thể như khúc cây khô của mình, anh giơ tay trái lên và cắn. Nhưng anh không thấy đau. Anh nghiêng mạnh hơn. Nhưng dù cố thế nào, hàm của anh cũng không có lực. Ogi đập tay trái vào thành giường. Đau. Anh đập mạnh hơn. Bác sĩ trị liệu kinh hãi, nếu anh ta không cản lại, thì hẳn Ogi sẽ tiếp tục đập cho tới khi gãy xương, cẳng tay anh sưng đỏ lên. Anh thích điều đó. Anh thích cảm nhận nỗi đau và phản ứng lại với nỗi đau. Cánh tay trái là nơi duy nhất mà anh có thể cảm thấy đau đớn.

Khi ra về, bác sĩ vật lý trị liệu nán lại nói chuyện với mẹ vợ. Anh ta trưng ra vẻ mặt xã giao rạng rỡ, không ngừng cúi gập người chào bà. Cuối cùng, anh ta rút ra quyển sổ mà Ogi đã viết, đưa cho bà xem. Mẹ vợ nhìn dòng chữ rồi nhìn về phòng Ogi nằm, trong lúc tay bác sĩ vẫn huyên thuyên không ngớt.

Nghe tiếng mẹ vợ bước vào nhà, Ogi thở ra một hơi dài. Bà lập tức vào phòng anh, đến bên giường anh, không buồn cả bật đèn lên. Bóng tối làm thân thể bà cao lớn hơn.

“Cảm ơn con.”

Giọng bà lạc đi. Trong bóng tối, nọng cằm bà chảy xệ xuống.

“Mẹ không biết con lo lắng cho mẹ đến vậy đấy. Con sợ mẹ bị ốm, sợ mẹ không sống được bao lâu nữa à? Con ra nông nỗi ấy mà vẫn còn biết lo lắng cho bà già này, thật cảm ơn con quá. Nhưng đáng ra con phải nói trực tiếp với mẹ chứ. Như vậy không phải mẹ sẽ càng biết ơn hơn sao? Mà con viết gì đây?”

Bà đưa một tờ giấy nhàu nát ra trước mặt Ogi.

“*Mẹ.vợ.kỳ.lạ*. Có đúng vậy không?”

Bà lặng lẽ nhìn chăm chăm Ogi trong bóng tối. Còn Ogi không ngừng lặp lại trong đầu cái câu mẹ vợ từng lẩm bẩm không lâu trước đây: *Tasuketekudasai Tasuketekudasai Tasuketekudasai*.

“Người ngoài nhìn vào sẽ hiểu nhầm mất. Là mẹ vợ trở nên kỳ lạ, hay mẹ vợ đối xử với tôi kỳ lạ, làm sao người ta có thể phân biệt được chứ? Nếu là mẹ vợ kỳ lạ, thì cơ thể bà kỳ lạ hay tâm lý bà kỳ lạ? Thực sự là không thể nào hiểu nổi. Đến giờ mà con vẫn chưa biết điều mẹ mong muốn là gì sao? Mẹ muốn con hồi phục. Mẹ đâu còn mơ ước nào hơn nữa. Chắc hẳn con gái mẹ cũng muốn vậy. Mẹ sẽ làm những gì con gái mẹ chưa làm được, những gì nó định làm và những gì nó muốn làm. Tất cả! Con cũng biết là mẹ chỉ có một đứa con gái duy nhất mà.”

Sau một hồi nói năng lộn xộn, bà lại òa lên khóc như một đứa trẻ. Lâu lắm rồi Ogi mới nhìn thấy nước mắt của mẹ vợ. Anh hơi áy náy. Có phải anh đã hiểu nhầm ý định của một bà lão đã mất đi cô con gái cưng? Cũng nhiều lúc, anh thấy mẹ vợ giống một bà lão bị suy nhược, yếu ớt tới mức sự nghi ngờ và lòng thù địch của anh trở thành một chuyện không phải đạo. Bây giờ chính là một trong những lúc như vậy.

Nhưng phần lớn thời gian, bà không như thế. Bà cư xử như thể việc Ogi cảm thấy sợ hãi và bất an là điều hiển nhiên. Dường như bà không hề mong muốn anh hồi phục. Bác sĩ vật lý trị liệu khuyên anh nên dùng xe lăn. Nếu muốn tăng sức mạnh tay trái và phục hồi chức năng tay phải, Ogi cần liên tục luyện tập. Mẹ vợ phản đối việc sử dụng xe lăn. Bà bảo rằng trong nhà có quá nhiều vật cản và bà cũng không đủ sức để bế anh lên xe hay mang anh ra ngoài. Bác sĩ vật lý trị liệu bị những lời lẽ ấy thuyết phục và Ogi vẫn không thể thoát khỏi chiếc giường của mình.

Mẹ vợ cũng không làm theo các phương pháp xoa bóp mà bác sĩ hướng dẫn. Có những phương pháp giúp ngăn ngừa vết loét và làm dẫn cơ, nhưng bà viện cớ tay mình yếu, không đủ sức để xoa bóp đúng cách. Bác sĩ vật lý trị liệu đồng ý với bà, nói đó là nhiệm vụ của những hộ lý đã được đào tạo. Nhưng không có hộ lý mới và có lẽ mãi mãi sẽ chẳng có người hộ lý nào đến nữa cả.

Mẹ vợ thường xuyên quên giờ cho Ogi ăn và hầu như cũng chẳng cho anh uống thuốc. Buổi sáng bà cho anh ăn một lần, thậm chí còn có những ngày bà chỉ ghé thăm anh vào lúc trời đã khuya muộn. Những lúc ấy, bà sẽ lẩm bẩm rằng cả ngày anh nằm một chỗ

thì chắc cũng chẳng biết đói là gì. Rõ ràng bà cố tình nói vậy để anh nghe thấy.

Nín khóc rồi mẹ vợ lại chăm chăm nhìn anh với vẻ dữ tợn. Ogi hối hận vì lúc trước đã cảm thấy áy náy.

“Tôi chỉ có một đứa con gái, còn cậu thì chỉ có tôi. Hãy nhớ lấy điều đó!”

Mẹ vợ hét lên rồi bỏ ra ngoài.

Ogi trân trân nhìn lên trần nhà bị bóng tối xâm chiếm, bản khoăn không biết liệu J có quay trở lại. J đã hứa và cô ấy là người biết giữ lời. Hơn nữa, trong vài ngày tới, anh sẽ đến bệnh viện để phẫu thuật. Nếu vào viện, anh có thể nhờ y tá gọi điện cho J. Nếu là J, cô ấy vẫn sẽ giúp anh. Anh có thể xin tư vấn của luật sư và tìm một người đại diện theo pháp luật mới.

Nhưng chuyện không xảy ra theo ý muốn của anh. J không đến. Cả ngày Ogi chỉ nhìn chăm chăm ra cửa sổ, tìm kiếm dấu vết của con người quanh cánh cổng sắt. Suốt mấy ngày qua, người duy nhất ra vào cánh cổng ấy là mẹ vợ, khi bà đi siêu thị.

Cũng có thể là J đã không hiểu những gì Ogi nói. Cũng có thể là cô ấy đang nghĩ xem nên quay lại vào lúc nào và với ai. Nghĩ vậy, anh cảm thấy yên tâm hơn. Anh khó có thể chịu đựng được nếu nghĩ rằng J sẽ không đến nữa.

Đã đến ngày nhập viện, nhưng xe ô tô của bệnh viện không đến. Cả ngày hôm ấy anh vui mừng mỗi khi nghe thấy tiếng xe chạy qua để rồi lại tràn trề thất vọng khi những chiếc xe cứ thế phóng vụt đi, không dừng lại. Quá nửa đêm rồi mà vẫn không có ai đến. Đôi khi những chiếc ô tô chạy qua rọi đèn qua tán lá cây sin sít, nhưng đó không phải là ánh sáng của xe tới chở anh đi.

Phải đến tận chiều ngày hôm sau mẹ vợ mới xuất hiện, tay đeo găng và đồ thùng đựng nước tiểu. Ogi nói bằng khẩu hình hai chữ “bệnh viện”. Mẹ vợ nhìn Ogi một lúc. Anh lặp lại hai chữ “bệnh viện” một cách rõ ràng.

“Sợ con thất vọng nên mẹ không dám nói. Bác sĩ bị tai nạn rồi. Tai nạn giao thông con ạ. Thật không thể tin được, đến cả bác sĩ cũng gặp phải những chuyện như vậy. Nhưng thực ra, bình thường

bác sĩ vẫn bị ung thư hay mắc Alzheimer mà. Dù sao đó cũng là chuyện hoàn toàn có thể xảy ra. Làm nghề y đâu có nghĩa là không bị bệnh. Nhưng con có tưởng tượng được không? Nếu bác sĩ bị Alzheimer nhưng lại không biết mình bị bệnh rồi vẫn đi chữa trị cho bệnh nhân, chuyện đó sẽ kinh khủng làm sao! Mà con biết đấy, chúng ta đâu thể tùy tiện thay đổi bác sĩ điều trị chính. Người ta bảo ông ấy cũng không bị thương gì quá nghiêm trọng. Hình như không phải nằm giống như con đâu. Nhưng ông ấy vẫn cần được điều trị. Thế nên, tất nhiên là sẽ không thể phẫu thuật cho con trong thời gian này. Muốn chữa khỏi hoàn toàn có lẽ phải mất tới mười hai tuần. Thế nên làm sao mà ông ấy phẫu thuật cho con được. Làm sao ông ấy có thể cầm dao với đôi tay run rẩy chứ? Làm vậy khác gì giết người đâu. Thế nên, mẹ đã nhắn với họ là không sao, có thể hoãn cuộc phẫu thuật của con lại. Dù sao tình trạng của con cũng không phải ngàn cân treo sợi tóc. Đâu phải là cần phẫu thuật ngay thì con mới sống được. Dù không phẫu thuật bây giờ thì con vẫn sống mà. Sau mười hai tuần con cũng vẫn tiếp tục sống. Kể cả hoãn lịch con vẫn sẽ không chết, vẫn có thể sống tiếp. Chẳng phải là quá may mắn sao?”

Ogi muốn gạn hỏi, làm sao lại có chuyện trùng hợp đến thế. Nhưng không gì là không thể. Trước đây, một chuyện trùng hợp cũng đã từng xảy ra. Nhưng Ogi khó có thể chấp nhận rằng chuyện như vậy lại một lần nữa xảy tới với mình.

Chuyện đã xảy ra từ rất lâu trước đây. Trước khi phẫu thuật thụ tinh trong ống nghiệm lần thứ hai, bác sĩ điều trị chính của vợ chồng anh cũng bị tai nạn giao thông. Nghe lời khuyên của bệnh viện, vợ anh đã đổi sang một bác sĩ khác. Mặc dù tiến hành theo lịch đã định nhưng họ vẫn thất bại. Tệ hơn, vợ anh còn có một trải nghiệm không mấy dễ chịu trong quá trình phẫu thuật. Bác sĩ mới là một tay chuyên nói năng bừa bãi, khiến vợ anh cảm thấy cực kỳ bị xúc phạm. Kể từ đó, cô thôi không phẫu thuật nữa. Có thể coi như cô đã từ bỏ việc có con. Cô tuyệt vọng kể lại chuyện ấy với mẹ, cô muốn biện minh rằng chuyện vô sinh không phải do lỗi của mình.

“À, mẹ đã bảo bác sĩ vật lý trị liệu tạm thời không cần đến nữa. Cậu ta nói quá nhiều. Đã rất nhiều lần, mẹ thấy cậu ta huyền thuyên

trong lúc làm việc, thế mà vẫn được nhận tiền theo giờ. Có bỏ qua thì cũng chỉ một hai lần thôi chứ. Thật là vô lý khi chúng ta trả tiền để cậu ta giết thời gian như vậy. Chẳng còn cách nào khác, mẹ phải đi tìm một người đáng tin cậy hơn thôi.”

Khi đuổi hộ lý đi, bà cũng nói sẽ tìm một người khác. Nhưng chẳng có ai đến xin việc, vì bà đâu có tuyển người.

Sau người hộ lý, giờ Ogi mất cả bác sĩ trị liệu. Từ trước đến nay, anh luôn nỗ lực cố gắng hiến cho cuộc sống, mà chẳng hề hay biết có một ngày, cuộc sống sẽ lấy đi của anh tất cả.

Người đàn ông đang đu trước cửa sổ để lắp chấn song không khỏi hoảng hồn khi trông thấy Ogi, còn anh thì chỉ thần thờ nhìn lại. Có lẽ ông ta không ngờ rằng trong phòng có người. Đó là kiểu chấn song dạng lưới. Chẳng lẽ mẹ vợ cho rằng anh sẽ tìm cách bỏ trốn qua đường cửa sổ? Suy nghĩ ấy làm anh khó chịu, nhưng anh cũng hồi hận vì từ trước đến giờ chưa bao giờ nghĩ đến chuyện bỏ trốn.

Sau khi người đàn ông ra về, mẹ vợ liền xuất hiện ở vị trí đó. Bà cuốn dây dây leo rủ lòng thông vào song cửa sổ. Với thời tiết dạo này thì chẳng mấy chốc chúng sẽ trùm kín khung cửa.

Đến cả cửa sổ cũng bị cướp mất, thứ duy nhất Ogi còn lại chỉ là căn phòng quen thuộc và bốc mùi của mình. Nhìn quanh phòng, anh nhận ra thứ gì đó đã được thay thế cho chiếc điện thoại ở tủ đầu giường. Hai bình gốm màu xanh dương được đặt cạnh nhau, cho đến hôm qua anh vẫn không hề thấy chúng. Có lẽ mẹ vợ đã âm thầm đem chúng đặt ở đó lúc nửa đêm.

Ngày xưa anh từng tưởng nhầm đó là đồ trang trí, nhưng bây giờ vừa nhìn anh đã biết ngay đó là cái gì. Dù chẳng rõ có phải là cái bình được đặt ở nhà mẹ vợ hay không, nhưng kiểu dáng thì rất giống: bình sứ tròn, màu xanh lam, có nắp đậy.

*Mình à, đó không phải là bình gốm đâu.* Ogi như nghe văng vẳng bên tai câu nói của vợ trước đây. Anh thử bắt chước lại lời vợ mình. Tiếng thều thào trống rỗng tuôn ra như một tiếng thở dài. Hồi hai vợ chồng đùa nhau như vậy, anh cảm giác như thể còn một "mình" khác ngoài bản thân mình. Cả với vợ anh cũng vậy. Cách gọi "mình" thật lạ lẫm, nhưng dần dần gọi nhiều, Ogi cảm thấy anh và vợ như hòa làm một. Thường ngày Ogi và vợ đều rất thích dùng câu "*Mình rốt cuộc bị làm sao vậy?*", ngay cả khi tự than trách. Lời phàn nàn

pha chút nhõng nhẽo này không chỉ là nói với đối phương mà còn để nói với chính bản thân mỗi người.

Ngày hôm đó, càng gần đến địa điểm du lịch, những lời lẽ dịu dàng và phải phép giữa vợ chồng Ogi càng thưa dần. Có vẻ vợ cho rằng sự im lặng bao trùm cả xe là do anh. Ban đầu cô chỉ tỏ ra khó chịu, nhưng càng lúc càng không giấu cơn tức giận. Cuối cùng, ngay cả anh cũng không thể chịu được nữa. Vợ anh đề nghị ly dị. Ogi kiên quyết từ chối. Không ai có lợi nếu họ làm thế. Anh biết điều đó và vợ anh cũng không phải là không hiểu.

Liệu đó có phải là điều vợ anh muốn? Liệu có phải cô bắt đầu kể những chuyện mình biết chỉ để chọc tức anh? Chắc hẳn cô đã quyết tâm đạp đổ mọi thứ Ogi có. Cô nói mình sẽ làm vậy, và cô hoàn toàn có khả năng làm điều đó.

Thế nhưng vợ anh đã không thành công. Ogi đã tự mình làm việc ấy. Anh không nói đến chuyện gặp tai nạn và bị chấn thương không thể phục hồi. Có lẽ anh đã đánh mất mọi thứ từ trước đó rất lâu, từ hồi anh còn sống và nghĩ rằng mình mơ hồ hiểu được cuộc sống là gì. Đôi khi Ogi lại có cảm giác, dù hết lòng với mọi thứ nhưng anh vẫn luôn luôn đánh mất một điều gì đó. Thế nên, nhiều lúc anh trở nên liều mạng.

Ogi muốn mọi việc phải rõ ràng. Anh phủ nhận mọi chuyện liên quan đến J. Có lẽ vợ chỉ muốn thử lòng anh, nhưng rõ ràng cô đã biết vài điều, khi nói ra một số tên khách sạn với vẻ đắc thắng. Có lẽ cô tin rằng rốt cuộc Ogi cũng sẽ tự thú. Trông cô có vẻ sung sướng, tin chắc rằng mình không sai và rằng sự nghi ngờ của bản thân là có cơ sở. Khi đối diện với vẻ mặt ấy của vợ và cố gắng giải thích, anh cảm thấy mình kiệt sức. Cuối cùng, không còn cách nào khác, anh đành thú nhận chuyện của mình và J đã kết thúc từ rất lâu rồi, cũng như hứa rằng chuyện ấy sẽ không bao giờ xảy ra lần nữa.

Anh cảm thấy mệt mỏi khi nhắc lại chuyện cũ. Chuyện với J là chuyện đã rồi, không thể thay đổi. Mặc dù đó là một phần đã qua của cuộc đời, nhưng Ogi có cảm giác như thể mình đang phải trả giá cho quá khứ.

Từ trước vợ anh đã nhiều lần nhắc đến J. Ban đầu, Ogi chỉ lơ đãng lắng nghe. Anh không nghĩ rằng mình phải giải thích về

chuyện tình cờ gặp J và ăn với nhau một bữa, hay chuyện hai người cùng tham dự một hội thảo ở địa phương. Đó chẳng phải là bí mật, nhưng từ lúc nào, vợ anh bắt đầu nghi ngờ J. Dù anh không kể gì, nhưng vợ anh vẫn biết. Nhiều lúc đang nói chuyện khác, anh lại vô tình nhắc đến J. Anh không thấy có gì cần giấu giếm, vì đó chẳng phải bí mật. Mỗi lúc như vậy, vợ anh đều vặn vẹo đủ điều và nghi ngờ liệu Ogi còn che giấu gì không. Lần nào, anh cũng cảm thấy như thể mình đang biện bạch và câu chuyện liền chuyển sang một chủ đề khó nói hơn.

Vợ anh nghi ngờ ra mặt kể từ sau hôm tổ chức tiệc trong vườn. Cô khẳng định bảo rằng hôm ấy cô đã nhìn thấy Ogi và J trong phòng khách. J bị say và anh dìu J vào phòng. Anh không để ý thấy vợ mình đi theo sau để lấy thêm rượu. Vì không biết vợ đứng sau, nên anh đã giúp J nằm xuống xô pha. Anh và J thân thiết vì đã làm bạn từ rất lâu và bấy giờ còn đang là đồng nghiệp. Cũng có lúc, anh hiểu nhầm đó là một tình cảm khác, và đôi khi anh cảm thấy J có chung suy nghĩ. Vừa nằm xuống xô pha, J đã nhắm mắt ngay. Ogi kéo áo khoác của J lại cho ngay ngắn. Mặc dù nên ra ngoài ngay, nhưng anh lại đứng đó nhìn J một lát. Không phải là vì lòng anh trời dậy cảm giác gì, hay anh có điều muốn nói, chỉ là anh muốn ngắm nhìn cô mà thôi. Sau đó, anh nhanh chóng quay ra vườn, tụ tập cùng mọi người.

Vợ anh kiên quyết cho rằng khi ấy Ogi đã ôm hôn J. Anh bật cười. Chuyện đó chưa từng xảy ra. Sau hôm ấy, vợ đột ngột trở nên hung bạo, tính tình thay đổi thất thường, cố tình miệt thị đồng nghiệp của anh, đặc biệt là J, rồi vô cớ chỉ trích anh và bắt đầu đào xới đất trong vườn. Khi nhận ra tất cả mọi chuyện đều bắt nguồn từ sự hiểu lầm, Ogi cảm thấy chán chường và tuyệt vọng. Cơ giận của vợ anh khi ấy hoàn toàn vô lý, đột ngột, bạo lực và không thể khống chế.

Vợ anh đã tưởng tượng ra chuyện đó, hoặc cô có khả năng dự đoán tương lai. Cảnh tượng vợ anh tưởng mình chứng kiến không hề xảy ra vào ngày hôm ấy. Thực tế, nó xảy ra sau hôm ấy một khoảng thời gian.

“Em đã nhìn nhầm rồi.”



Ogi lặp đi lặp lại. Anh kể lại mọi chuyện đã xảy ra, những việc anh làm, những việc J làm, tất cả. Anh không cần phải nói dối, vì chẳng có chuyện gì thực sự xảy ra cả. Thế nhưng, anh lại cảm thấy đó như một lời nói dối thiện ý. Rõ ràng anh không làm gì sai, nhưng khi kể lại một cách chi tiết hay đúng theo trình tự trong trí nhớ, thì câu chuyện của anh lại có chút khác biệt. Nhầm lẫn là chuyện thường tình, nhưng vợ Ogi không chấp nhận rằng trí nhớ của anh vô tình có gì đó sai lệch.

Cô không tin lời Ogi. Khi anh tỏ vẻ mệt mỏi, cô gật đầu nói mình hiểu rồi. Không phải là cô tin anh, ý cô là sẽ tiếp tục để ý anh từ giờ về sau.

Khi nghĩ lại, Ogi nhận ra mình luôn bị vợ nghi ngờ. Vợ luôn cho rằng anh là người vô trách nhiệm và một mực khẳng định anh mong muốn một mối quan hệ ngoài luồng. Cô thường xuyên vô duyên vô cớ bảo rằng Ogi đã thay đổi và cô cảm thấy thất vọng về anh. Thậm chí, cô còn buộc tội anh chỉ quan tâm tạo dựng danh tiếng của mình mà bỏ bê gia đình. Có lần cô còn cau mày gọi anh là kẻ thực dụng. Nếu Ogi tiến tới cô sẽ gạt phắt tay anh ra và lùi lại. Cô không biết việc đó đã làm anh khổ sở đến mức nào. Sau này, khi ôm J, trong thâm tâm anh cho rằng tất cả đều là lỗi của vợ mình.

Đúng như những gì vợ anh nghĩ, Ogi đã gặp gỡ J, nhưng mối quan hệ không kéo dài. Quả nhiên, J cũng nhanh chóng cảm thấy thất vọng về anh. Đó là lỗi của anh. Anh xin lỗi và cố gắng níu kéo, nhưng tất cả đều vô nghĩa. Ogi đau đớn và tuyệt vọng. Anh vẫn còn yêu J. Vì J, anh có thể chịu đựng được nhiều chuyện. Nhưng suy nghĩ ấy cũng làm anh bất ngờ. Đến tuổi này mà anh vẫn có thể đau đớn vì tình yêu? Không phải đau đớn vì tình là việc của tuổi trẻ sao? Hóa ra anh vẫn còn trẻ! Bằng chứng là anh đã yêu và đã đau lòng.

Dù đau khổ và mệt mỏi, nhưng Ogi vẫn nhanh chóng chấp nhận một cuộc sống không có J. Dù đánh mất tình yêu, nhưng thế giới vẫn chẳng rung chuyển quá nhiều. Ngay cả khi cuộc sống có J đã chấm dứt, ngay cả khi lòng anh xuất hiện một khoảng trống không, Trái đất này vẫn tiếp tục quay tròn. Khoảng trống ấy không thể được lấp đầy bởi bất cứ thứ gì. Nhưng cuộc đời Ogi vẫn tiếp diễn.

Trong giờ giảng, Ogi thường xuyên trích dẫn câu: Có lẽ sự thật cuối cùng chính là, cuộc đời con người không thể nào tránh khỏi những khoảng trống rỗng. Cả khi giải thích tấm bản đồ Babylon, anh cũng nói như vậy.

Tấm bản đồ Babylon, tấm bản đồ cổ đại nhất, có một lỗ tròn nhỏ ngay chính giữa. Các học giả cho rằng, đó là cái lỗ sinh ra nhờ sử dụng compa vẽ đường tròn trên bản đồ. So với những hình dạng thế giới kỳ lạ được khắc trên đá, Ogi bị thu hút bởi cái chấm ấy hơn, nên anh đã dừng rất lâu trong căn phòng triển lãm tối tăm của Bảo tàng Anh. Cái lỗ nhỏ và hẹp ấy sâu sắc giống như ký ức của một thời đại đã không còn nữa. Muốn gặp gỡ thời đại ấy thì phải chạm được vào cái lỗ, nhưng đương nhiên là ta tuyệt nhiên không thể nào chạm vào nó.

Tại sao vợ lại hiểu nhầm anh và J nhỉ? Tại sao cô lại tin rằng mình nhìn thấy một việc không hề xảy ra? Có phải khi ấy, cô cũng cảm nhận được một khoảng trống rỗng rất lớn trong cuộc đời? Có phải cô đã nhận ra, cuộc đời mình hằng nỗ lực duy trì chỉ là hư ảo? Có lẽ để cố gắng lấp đầy khoảng trống ấy và vì đau khổ khi cảm thấy tất cả chỉ là giả dối, cô đã một mình cặm cụi làm đất trong vườn, suốt ngày quanh quẩn trong phòng, và liên tục viết lách dù chẳng bao giờ viết xong một thứ gì.

Khi cách địa điểm du lịch khoảng chừng ba mươi ki lô mét, vợ anh lên tiếng phá vỡ sự im lặng. Cô nói, gần đây mình vừa hoàn thành một bản thảo đã viết từ trước. Lâu lắm rồi, vợ anh mới nhắc tới chủ đề ấy.

“Thật sao? Chúc mừng em. Em đã viết gì thế?”

Ogi vừa chăm chú lái xe vừa hỏi. Những chiếc xe cỡ lớn xuất hiện ngày một nhiều hơn trên đường.

“Đó là một câu chuyện đặc biệt. Đó là lời tố cáo về một con người.”

“Lời tố cáo em viết lần trước à?”

Ogi liếc nhìn vợ, hỏi tiếp.

“Nội dung là một người đã trở nên thực dụng và hờn hĩnh như thế nào. Anh có thể coi nó là bản ghi chép các quan sát cũng được.”

Nói đến đây, cô bỗng bật cười. Ogi vẫn tập trung vào việc lái xe. Anh không việc gì phải nổi giận trước câu nói của vợ. Nếu mục đích của vợ là làm anh tức giận thì anh chỉ muốn đến điểm du lịch càng nhanh càng tốt.

Vợ anh thì thầm về những gì mình viết. Nội dung của nó là về quá trình một gã thực dụng đã lợi dụng thời cơ và mảnh khén để trở nên thành công, cùng với đó đã tha hóa đến mức nào. Cô còn mĩa mai, mối quan hệ ngoài luồng với một đàn em chính là giai thoại làm nổi bật đạo đức xuống cấp của anh ta. Vợ anh nói, sẽ gửi bản thảo đó đến một vài nơi, khoa của anh, trường của anh và một vài đồng nghiệp khác.

Ogi cố gắng để giữ bình tĩnh. Mặc dù đó là một chuyện xấu hổ, nhưng nó sẽ không dẫn đến kết cục tồi tệ nhất mà vợ anh mong muốn. Có lẽ thấy anh không quá sốc, nên cô ấy kể tiếp rằng đã trực tiếp đi gặp J. Lần này thì Ogi bị bất ngờ. Mặc dù nhiều lần gặp J ở trường, nhưng chưa lần nào anh được nghe chuyện ấy. Cũng có thể vợ anh nói đùa, hòng xem anh có khinh suất để lộ thêm điều gì không.

Chưa biết chừng J vẫn còn giận và cũng muốn anh rơi vào cảnh khốn cùng, giống y như vợ anh. Ogi đã cố gắng xin lỗi, nhưng J vẫn không chịu tha thứ cho anh chuyện đó. Chuyện là Ogi đã không thể dứt khoát từ chối lời tỏ tình của một sinh viên. Việc đó chỉ kéo dài không quá một ngày. So với nhiều ngày Ogi đã sống, ngày hôm ấy chẳng khác nào một khoảnh khắc ngắn ngủi. Nhưng khi J phát hiện ra, mọi chuyện đã khác. Hôm đó trở thành một ngày anh không thể nào quên. Khi bị J tra hỏi, Ogi đáp lại rằng mình rất hối hận vì những gì đã làm. Anh biện minh rằng mình làm vậy chỉ để dỗ dành cô sinh viên kia, nhưng J không tin.

Giả sử nếu J giúp đỡ vợ anh, thì chắc hẳn vẫn còn người thứ ba đứng sau hỗ trợ cho liên minh ấy. Có phải K đã xúi giục họ không nhỉ? Có phải K cũng đang làm giống như Ogi hồi phỏng vấn lên chức giáo sư? Ogi biết một vài việc sai trái mà K đã làm. Sau khi sắp xếp lại những gì mình biết thành một câu chuyện thuyết phục, Ogi đem nói với M, rồi bóng gió kể cho S, một người vẫn hay nhiều chuyện. Mặc dù đó là một hành vi đê tiện, nhưng anh không vu khống một

cách vô căn cứ. Ogi đã làm như vậy, ngay cả khi mình đang ở thể thượng phong. Thỉnh thoảng, thành công của bản thân thôi vẫn là chưa đủ, sự thất bại của những người xung quanh mới khiến ta đủ yên lòng.

Mặc dù đã trải qua từng ấy việc, nhưng đến bây giờ Ogi vẫn không ngừng bị vắn hỏi vì những chuyện trong quá khứ, những chuyện anh chẳng thể nào thay đổi. Vợ anh cười khinh bỉ, nói rằng đó không phải là chuyện đã qua. Ogi không đáp, chỉ tuyên bố mình tuyệt đối sẽ không ly hôn. Anh muốn làm vợ tức giận. Và thực sự, vợ anh đã nổi điên. Ogi cười nhạo bảo rằng, giờ vợ anh đâu còn gì, nếu ly hôn cô định sống ra sao? Vợ anh tức giận đùng tay đùng chân. Cô giẫm chân thật mạnh làm cho cả chiếc xe rung lắc. Cô giật lấy hai tay Ogi đang đặt trên vô lăng.

Nếu vợ anh không làm vậy, có thể mọi chuyện đã khác chẳng? Nếu vợ anh không nói về những gì cô ấy viết, nếu hai người tiếp tục tận hưởng chuyến du lịch với hy vọng cải thiện mối quan hệ như ban đầu, nếu anh chịu ngoan ngoãn xin lỗi ngay khi nhắc đến J, nếu anh không nhạo báng sự bất lực của vợ...

Anh đã thử giả định khi nhìn vào bóng tối trên con đường đen kịt. Nhưng chẳng giả định nào lạc quan. Giả sử anh có an toàn vượt qua giây phút ấy, thì chẳng bao lâu sau nguy kịch tương tự sẽ lại xảy đến.

Ogi trở nên bất lực, sự trống rỗng bên trong ngày càng lớn lên, không thể khống chế. Chiếc xe khổng lồ trước mặt hết như một cái lồng. Anh cảm thấy như mình hoàn toàn bị hút vào cái lồng ấy. Anh cảm thấy khó thở, trái tim như bị bóp nghẹt. Anh dần mất đi ý thức, như khi bị choáng váng và kiệt sức. Mặc dù rất quen luyên với cuộc đời, nhưng giây phút ấy anh vẫn bị bao trùm bởi cảm giác bất lực. Vợ siết chặt lấy đôi tay đang đặt trên vô lăng của anh. Quá kinh ngạc, Ogi giật mạnh tay ra.

Ngay khi nhận ra xe mình đã đâm vào xe trước, văng vào dải phân cách và rơi xuống vực, Ogi chợt cảm thấy thanh thản. Có lẽ mọi chuyện sắp chấm dứt rồi. Nhẹ nhõm thật! Tuy cũng có chút bất công vì anh đã phải nỗ lực rất nhiều trong suốt quãng thời gian vừa

rồi, nhưng cuộc sống hiện tại đủ mệt mỏi để khiến anh buông tay. Ogi chờ đến khi cơ thể mình bay lên và nhẹ nhàng rời xa thế gian.

Nhưng trái với mong muốn, thân thể Ogi vẫn mắc kẹt bên dưới, nặng trĩu như bị vùi sâu dưới lòng đất. Cuối cùng, anh đã chẳng thể bay lên.

Nhưng vợ anh lại thành công. Trong lúc Ogi còn đang bị bóng tối đè nặng, vợ anh đã nhẹ nhàng bay lên, rời xa thế gian tựa như một làn khói. Trước khi đi, hẳn cô cũng đã nhìn xuống Ogi.

Ogi không thể tưởng tượng ra vẻ mặt của vợ mình khi ấy. Anh không rõ cô tóm tay anh để ô tô của họ lao vào chiếc xe đối diện, hay cô đã ngăn cản để anh không lao đi. Ogi còn sống, vợ anh đã chết. Nhưng đến giờ, anh vẫn không biết vợ muốn cứu mình, hay muốn nhanh chóng giết chết cả hai.

Tán lá xanh thắm phủ kín cửa sổ. Ba bốn cây dây leo mẹ vợ anh vắt lên chằng mấy chốc đã quấn chặt các song sắt. Ô cửa màu xanh che khuất tầm nhìn, nhưng khi gió thổi làm đung đưa cành lá, Ogi vẫn có thể nhìn thấy một phần nhỏ của khu vườn.

Mặc dù không nhìn rõ, nhưng anh luôn nghe thấy tiếng động phát ra từ nơi ấy. Những âm thanh giúp anh biết mẹ vợ vẫn đang tiếp tục đào cái ao trong vườn. Đôi khi, anh nghe thấy tiếng uỳnh uỳnh, tiếng dụng cụ kim loại va đập vào nhau, hay tiếng ào ào của thứ gì đó được đổ xuống phá vỡ sự tĩnh lặng của ngôi nhà.

Cái hố ấy đã lớn và sâu đến mức nào rồi?

Vì không thể trông thấy khu vườn, nên Ogi khó lòng đoán được mẹ vợ đang ở đâu. Nếu không ở ngoài vườn, bà sẽ lặng lẽ đi vào nhà, đi khắp phòng này phòng kia, rồi đến mở toang cửa phòng anh. Khi ấy, anh sẽ nhắm mắt, giả vờ như mình đang ngủ. Mẹ vợ đứng từ xa theo dõi anh một lát rồi đóng cửa lại và đi ra. Đến lúc ấy, Ogi mới dám thở mạnh.

Thình thoảng, bà đột ngột xông vào căn phòng tối tăm của anh giữa đêm khuya. Bà im lặng đứng nhìn Ogi đang nhắm mắt, rồi đi đến phía trước hai cái bình gốm. Bà lau chùi chúng bằng một miếng vải trắng, lẩm bẩm nói gì đó, rồi chắp tay vái lạy.

Mặc dù mẹ vợ chưa bao giờ nói, nhưng Ogi cho rằng hai bình gốm đấy chứa tro cốt của vợ anh và bà ngoại cô. Nếu không phải họ thì là ai được chứ? Nhưng dần dần, anh cũng bắt đầu nghi ngờ chính suy nghĩ của mình. Hẳn là một bình đựng tro cốt của vợ, nhưng bình còn lại có lẽ đang để trống. Mẹ vợ đã chuẩn bị sẵn cho anh.

Đôi khi, chẳng quan tâm Ogi nhắm hay mở mắt, mẹ vợ bất ngờ hỏi thăm xem anh cảm thấy thế nào. Những lúc như vậy, tốt hơn hết

Ogi nên chuẩn bị tinh thần, bà hỏi thế nghĩa là bà sẽ làm gì đó, thường là những việc anh không thích. Nhưng bà mặc kệ, chỉ làm theo ý mình.

Đêm hôm qua cũng vậy. Bà bước vào phòng mà không bật đèn, tiến lại gần phía giường Ogi, trong khi anh đang nhắm mắt giả vờ ngủ. Bà hỏi: "Con thấy sao? Tóc con có dài quá không?" rồi cầm kéo gí sát vào đầu anh. Bà nắm bừa lấy một nhúm tóc trên đầu anh, rồi cắt xoẹt đi không chút tiếc nuối. Mỗi khi nghe thấy tiếng kéo xoành xoạch vang lên, Ogi lại cảm thấy thân thể bất động của mình co rúm lại. Nếu tiếng kéo vang lên gần sát tai, anh sẽ nhắm nghiền mắt trong sợ hãi.

Có lẽ bị tóc con dính vào nên mặt anh rất ngứa ngáy. Ogi liên tục đưa tay trái gãi những chỗ bị ngứa. Vùng ngứa càng lúc càng lan rộng, anh phải gãi lần lượt hai chân đang cứng đờ của mình bằng chiếc gậy gãi lưng mà người hộ lý để lại. Sau đó, anh nhận ra đuôi trái của mình cảm nhận được sự sắc nhọn của đầu gậy.

Ogi thử gồng sức ở chân. Hình như nó có di chuyển. Mặc dù rất khổ thôi, nhưng anh vẫn cảm nhận được sự co duỗi của cơ đùi. Anh chắc mà! Anh lấy tay trái nhéo vào chân. Ngay cả khi lưng và mông bị loét vì nằm lâu ngày, anh cũng không cảm thấy đau. Phải khi mẹ vợ nhăn mũi thay quần áo giúp, anh mới biết cơ thể mình đang bị tổn thương. Nhưng bây giờ anh cảm nhận được nỗi đau! Một cơn đau nhẹ nhưng rõ ràng. Ngay cả khi không có người chăm sóc, không có sự giúp đỡ của bác sĩ vật lý trị liệu, không được bác sĩ chẩn đoán và kê thuốc, cơ thể như gốc cây chết khô bị bỏ mặc của Ogi vẫn đang dần dần sống lại.

Khi mẹ vợ vào phòng để lau hai chiếc bình gốm, anh giấu không để bà biết. Anh không nói với bà rằng chân trái của mình đã dịch sang bên cạnh được khoảng mười xen ti mét. Lau dọn xong xuôi, mẹ vợ lại lơ đãng nhìn anh. Mặc dù ngứa ngáy nhưng Ogi chẳng dám động đậy. Anh định bụng sẽ không để bà biết mình đang dần hồi phục.

Khi ở một mình, Ogi liên tục di chuyển chân sang hai bên. Anh vẫn nhớ những động tác được học khi còn phục hồi chức năng ở bệnh viện. Vì anh vẫn chưa hoàn toàn điều khiển được cơ bắp của

mình nên anh phải cẩn thận, tránh tập quá sức, để mạch máu không bị vỡ như lần trước. Mặc dù có thể co duỗi nhưng anh vẫn chưa thể nhấc được chân lên. Nhưng đó chỉ là vấn đề thời gian mà thôi. Dần dần, những ngón tay phải của anh cũng bắt đầu có thể động đậy. Nếu bác sĩ nhìn thấy, hẳn ông sẽ động viên Ogi, quả nhiên thứ anh cần không phải “y học” mà là “ý chí”.

Mặc dù anh không muốn để cho mẹ vợ biết, nhưng hình như bà đã đoán được điều gì đó qua vẻ mặt của anh.

“Con mới có một giấc mơ vui vẻ sao?”

Mẹ vợ lên tiếng hỏi bằng một giọng khô khan. Sẽ chẳng có gì tốt đẹp nếu anh chia sẻ niềm vui của mình với bà. Ogi giữ im lặng.

“Thực ra, đời con đâu còn chuyện gì tốt đẹp. Có mơ một giấc mơ đẹp thì cũng tốt.”

Mẹ vợ giẫm cọt rồi bỏ ra khỏi phòng. Đó không phải là mơ. Mặc dù mẹ vợ anh không biết, nhưng Ogi đã có thể cảm nhận được những chuyển động nhỏ nhoi của thân thể. Thậm chí, anh còn cảm thấy đau, thấy ngứa, thấy rằng mình còn sống. Anh đã cảm nhận được chính thân thể mình.

Nếu được điều trị một cách tử tế ở bệnh viện, hẳn thời gian hồi phục của Ogi sẽ được rút ngắn rất nhiều. Nhưng anh chẳng biết làm thế nào để đến bệnh viện. Cũng có lúc anh nghĩ rằng nếu anh nói thật với mẹ vợ có thể mọi chuyện sẽ tốt hơn, nhưng anh nhanh chóng thay đổi suy nghĩ. Chắc chắn bà sẽ chẳng bao giờ giúp đỡ Ogi. Anh nhớ lại vẻ mặt của bà lúc bác sĩ nói rằng anh đang phục hồi. Bà sợ hãi nếu tình trạng của anh tiến triển tốt đẹp hơn.

Từ ngày hôm sau, Ogi bắt đầu nhin đói. Đã lâu rồi mẹ vợ không chuẩn bị đồ ăn tử tế, nhưng ngay cả khi bà cho ăn anh cũng không ăn. Bà nổi giận vì anh cương quyết không chịu mở miệng. Ogi yếu ớt lắc đầu. Nếu luyện tập, anh có thể cầm thìa bằng tay trái, có thể ăn cháo, nhưng mẹ vợ vẫn kiên quyết bắt anh ăn thức ăn lỏng. Đơn giản là vì bà không muốn anh hồi phục. Bà sẽ không đưa anh trở lại bệnh viện. Chắc chắn rằng chỉ đến khi tình trạng của Ogi không thể nào tệ hơn được nữa, bà mới không còn cách nào khác và phải tìm đến sự giúp đỡ của bệnh viện.



Khi mẹ vợ nhìn, Ogi nhắm mắt, nằm yên, như thể mình không còn chút sức lực nào. Ban đầu, anh còn cần giả vờ, nhưng mấy ngày sau, anh ốm thật. Dần dần, số lần mẹ vợ chăm chăm nhìn anh tăng lên. Ogi đổ mồ hôi và bắt đầu rên rỉ. Ngay cả khi anh không cố tỏ vẻ, những tiếng rên vẫn tự động phát ra.

Thỉnh thoảng, anh lại lặp lại trong vô thức câu *Tasuketekudasai* mẹ vợ từng nói. Ogi có thể nghe rõ tiếng mình phát ra. Không biết bao nhiêu lâu rồi anh mới có thể phát ra một âm thanh rõ ràng và chính xác như vậy. Nếu nghe được, hẳn mẹ vợ sẽ ngạc nhiên lắm, dù bà vẫn tỏ ra không hề gì. Anh che giấu âm thanh phát ra từ miệng mình bằng cách cau có mặt mày.

Mẹ vợ bỏ mặc Ogi, không giúp anh làm bất cứ việc gì nữa. Nếu anh không ăn, bà cũng không mang thức ăn đến luôn, ngay cả nước bà cũng chỉ cho anh uống vừa đủ để sống sót. Chẳng bao lâu sao, tình trạng Ogi trở nên nguy cấp. Anh cảm thấy bức bối vì cơn sốt và độ ẩm ở trong phòng. Ngay việc thở với anh cũng hết sức khó nhọc.

Mẹ vợ miễn cưỡng lựa chọn bác sĩ vật lý trị liệu làm người coi sóc cho anh. Trong cơn mê man, Ogi thấy hai người họ bước vào phòng và ồn ào nói chuyện.

“Anh ấy có vẻ không được khỏe lắm thì phải?”

Vừa nhìn thấy Ogi, bác sĩ nói ngay.

“Có đến mức cần đi viện không?”

Nghe mẹ vợ Ogi hỏi, anh ta hỏi lại với vẻ nghi ngờ:

“Bà không định cho anh ấy tới viện sao? Đương nhiên là phải đi rồi. Anh ấy đang sốt, mấy vết loét trên người cũng rất tệ. Nếu cứ thế này...”

Nhận ra sự hiện diện của Ogi, anh ta liền bỏ dở câu nói.

“Trước hết, hôm nay tôi sẽ trông anh ấy, nhưng bây giờ không phải là lúc để tập phục hồi chức năng. Bây giờ phải đưa anh ấy đến viện ngay, nếu không sẽ có chuyện xảy ra mất.”

Mẹ vợ ra ngoài với vẻ phờ phạc. Ogi khó khăn lắm mới có sức để nói với bác sĩ. Có lẽ vì không nghe rõ nên anh ta tiến lại gần hơn.

“Tôi có thể di chuyển chân của mình.”

Bản thân Ogi nghe rõ lời mình nói. Nhưng bác sĩ lại không hiểu anh đang nói gì. Anh ráng sức để nói lại lần nữa, nhưng đối phương chỉ nhìn anh rồi cười mà đáp:

“Vâng, đúng rồi. Lâu lắm rồi. Anh cũng mừng vì gặp lại tôi đúng không? Thế nên, từ giờ tôi sẽ đến đây thường xuyên hơn. Tôi cứ tưởng anh vẫn thường xuyên lui tới bệnh viện chứ. Anh cứ đòi đi viện rồi cuối cùng cũng chẳng đi được, giờ thì sức khỏe thế này đây.”

Ogi nói lại lần nữa. Lần này anh nói to và rõ ràng hơn.

“Ch... ờ... Ý anh là chân sao?”

Hiểu được ý của Ogi, bác sĩ vật lý trị liệu nhìn xuống chân anh. Anh dồn sức, cố gắng kéo chân sang bên cạnh. Anh muốn cho bác sĩ thấy những gì mình tự làm được. Mặc dù vẫn chưa thể nhắc lên nhưng anh có thể kéo chân sang bên cạnh.

“Anh muốn tôi mát xa từ chân à?”

Ogi thất vọng vì cuối cùng bác sĩ vẫn không hiểu được. Anh yêu cầu anh ta đưa giấy, khó nhọc viết chân anh đã cử động được. Bác sĩ nhìn anh với vẻ kinh ngạc và chăm chú quan sát chân anh một lúc lâu. Ogi lại cử động chân, lần này bác sĩ nhìn chăm chăm vào chân anh.

“Tôi nên nói gì với anh đây? Thực ra... Anh đừng thất vọng nhé. Với những người bị giống như anh, chuyện này khá phổ biến.”

Bác sĩ vật lý trị liệu nhìn Ogi với vẻ thương cảm và còn nhẹ nhàng nắn bóp đôi chân gầy guộc của anh.

“Các bệnh nhân khác thường cảm thấy phần bị đau đang di chuyển, cũng giống như anh bây giờ vậy. Nhưng thực ra thì nó không hề cử động, một số bác sĩ gọi đó là chứng phủ nhận tê liệt. Sự phủ nhận về thân thể dẫn đến ảo giác. Nhưng anh tuyệt đối đừng thất vọng. Mặc dù là ảo giác nhưng nó cũng phản ánh ý chí của anh. Ý chí ấy khẳng định rằng anh sẽ phải đi, sẽ phải cử động được. Điều này rất quan trọng. Nếu không có tinh thần ấy, anh sẽ sớm từ bỏ tất cả.”

Chứng phủ nhận tê liệt? Ogi cảm thấy khiếp sợ cái tên lạ lẫm ấy. Ogi biết rõ thân thể mình. Dù nó mất nhiều thời gian để hình thành,

nhưng nó đã ở bên anh ngay từ khi vừa sinh ra. Cơ thể chính là người đồng hành thân thiết nhất suốt cả cuộc đời anh. Tâm lý hay trái tim thì không như vậy, chúng không hoạt động theo ý anh. Đôi khi chúng cư xử như thể chẳng liên quan gì đến anh cả.

Ogi luôn nhạy cảm với những đau đớn và ngứa ngáy dù nhỏ bé nhất, cũng như độ đàn hồi hay chảy xệ của da. Anh có thể dễ dàng nhận biết khi nào mình đói, khi nào mình no, khi nào tâm tính mình thay đổi. Đương nhiên, cũng có lúc anh không chắc chắn. Đôi khi, anh chẳng biết chính xác mình đau ở đâu, và phải rất lâu sau anh mới nhận ra người mình bị sưng. Đôi khi, cơ thể anh không chịu nghe lời, như khi người hộ lý nhẹ nhàng đè lên anh. Đôi khi, nó hưng phấn trước một đối tượng trẻ đến mức không thể tin được. Nhưng nhìn chung, nó vẫn hoạt động theo ý muốn của anh.

“Giờ anh hãy làm như những gì tôi nói nhé. Hãy thử cử động chân trái nào.”

Ogi làm như những gì anh ta yêu cầu. Mặc dù khó khăn, nhưng anh muốn bác sĩ tin mình.

“Giờ thì đến chân phải.”

Nhìn vẻ mặt của anh ta, Ogi không thể lạc quan nổi. Bác sĩ không hề cổ vũ anh.

Rồi bác sĩ hỏi xem bây giờ anh ta đang chạm vào bên nào. Ogi nói là bên phải, nhưng nhìn mặt bác sĩ, anh biết đó là câu trả lời sai. Câu trả lời tiếp theo có vẻ đúng, nhưng anh vẫn không yên tâm.

Bác sĩ ngập ngừng một chút rồi nói rằng chân của Ogi đã trở nên thật đặc biệt. Nhưng không phải vì nó có thể di chuyển, mà vì nó gây guộc đến mức nguy hiểm. Mặc dù hiện tượng này là phổ biến với đa số bệnh nhân, nhưng chân anh gây đi quá nhanh. Anh ta dành cả buổi để thuyết phục rằng khả năng vận động thân dưới của Ogi rất thấp, rất khó để lạc quan.

Sau khi ra ngoài, hình như anh ta đã nói rất nhiều với mẹ vợ về vấn đề này. Không có gì ngạc nhiên, bác sĩ trị liệu vừa ra về, bà liền chạy ngay vào phòng anh.

“Thử đứng lên xem nào, đi cùng mẹ ra vườn.”

Mẹ vợ chìa tay về phía Ogi. Mặc dù trời tối, nhưng anh có thể nhìn thấy bà đang cười rạng rỡ.

Mẹ vợ hiếm khi ra ngoài, nhưng Ogi biết bà không thể lúc nào cũng ở nhà được. Vào những ngày như thế, Ogi không ngừng luyện tập hai tay, để cơ thể có thể cử động dễ dàng hơn.

Bác sĩ vật lý trị liệu nói rằng Ogi đang tưởng tượng. Mẹ vợ cũng cười nhạo anh. Nhưng tay phải của anh thực sự đang dần khá hơn. Anh có thể cử động những ngón tay mình muốn, và có thể nhéo tay trái bằng tay phải. Không ai hiểu rõ quá trình hồi phục bằng anh. Ogi quyết tâm thử tự kiểm tra. Nếu có thể ra khỏi nhà, anh sẽ đến chỗ bác sĩ với sự giúp đỡ của một ai đó.

Ogi tập trung lắng nghe âm thanh bên ngoài. Anh nghe thấy tiếng mẹ vợ đóng cửa và rời đi. Một lúc sau, bà cũng không mở cửa. Lòng anh nôn nao sốt ruột. Anh nắm lấy mép giường bằng tay trái, vận hết lực để lê cả cơ thể ra ngoài. Nhưng nó vẫn không chịu nhúc nhích. Thân thể anh vẫn cứng đờ và nặng nề như khúc gỗ. Anh dồn sức. Mạch máu ở hai cánh tay bắt đầu nổi lên. Suốt khoảng thời gian vừa rồi, anh chỉ tập trung sử dụng tay trái, nên lực hai tay chênh lệch rõ ràng. Mặc dù tay phải đã có thể di chuyển, nhưng anh vẫn phải dựa chủ yếu vào tay trái.

Sau một hồi đồ mồ hôi ròng ròng, khó khăn lắm Ogi mới tiến được tới chân giường. Tay trái vịn lên thành, tay phải chống xuống giường, cố dồn hết sức, anh thả hai chân xuống đất. Bịch. Thân trên bị thân dưới lôi tuột xuống. Anh ôm lấy đầu mình. Ngay cả khi ngã xuống đất, anh vẫn không cảm thấy đau đớn gì. Chân của anh là thứ vô tác dụng. Đến lúc này, Ogi mới tin lời của bác sĩ vật lý trị liệu.

Anh lê ra ngoài bằng hai cánh tay. Trở ngại đầu tiên đến từ cánh cửa phòng đóng chặt. Anh giơ tay lên nhưng chỉ vô ích. Anh bò ngược lại, nhặt cây gậy gãi lưng bị rơi phía dưới chân giường. Anh nhấc nó lên, cố móc nó vào tay nắm cửa. Cây gậy trượt ra. Không

thể mở cửa. Mồ hôi túa ra ướt đầm người anh. Mặc dù sàn nhà lạnh ngắt, nhưng anh thấy nóng không chịu nổi. Anh lặp đi lặp lại chỉ một hành động. Đến tận khi bóng tối bao trùm căn phòng, anh mới kéo được tay nắm cửa.

Phòng khách tối hơn phòng Ogi rất nhiều. Một tấm rèm dày che kín cửa sổ to trống ở mặt chính ngôi nhà. Phải sau khi quen dần với bóng tối, anh mới nhận ra căn phòng giờ đã hoàn toàn đổi khác. Nó giống một nơi không có người sống, giống một căn nhà đã bị bỏ hoang từ rất lâu.

Ogi không còn nhìn thấy chiếc xô pha phong cách Đan Mạch mà vợ anh đã dày công tìm kiếm và phải chờ tới một tháng mới có được. Thay vào đó, là một chiếc xô pha da kích thước lớn, có lẽ là chiếc từng đặt ở nhà mẹ vợ. Giữa căn phòng là những món đồ gia dụng bị vứt vạ vật, ngổn ngang. Chúng được chất đống không phải với mục đích dọn dẹp, mà dường như để chuẩn bị mang vứt. Ở đó cũng lẫn lộn một vài món đồ trong phòng đọc sách của Ogi. Cây đèn màu xanh lá cây theo kiểu cổ điển hằng đêm vẫn thắp sáng bàn làm việc của anh giờ đang bị úp ngược trong một chiếc thùng lớn. Kỷ niệm chương anh nhận được khi giúp một công ty sản xuất bản đồ hiệu đính sản phẩm cũng bị vứt trong đống đó.

Ogi tiếp tục bò đến cửa trước. Mặc dù không biết bao giờ mẹ vợ sẽ về và mình còn bao nhiêu sức lực, nhưng anh vẫn phải tiếp tục. Mở cửa trước dễ hơn mở cửa phòng. Anh chỉ cần nhấn nút màu xanh ở dưới khóa điện tử.

Ogi xoay ngược gậy gõ lưng để nhấn, nhưng không tới. Anh hất đồ giở đựng ô đặt bên cạnh, lấy ra chiếc ô dài nhất. Anh cố gí mũi ô vào phần dưới của khóa cửa. Thình thoảng, nếu tay mất sức, chiếc ô có thể rơi xuống đầu hay vai anh. Nhưng đây là cách duy nhất, nên anh tiếp tục với ô lên chọc vào khóa cửa. Cho đến tận khi sàn gạch lạnh lẽo trở nên ấm nóng, anh mới mở được cửa.

Ogi thỏa sức hít đầy lồng ngực thứ không khí lạnh lẽo và trong lành, thứ không khí hoàn toàn khác với không khí ẩm mốc và nhớp nháp trong nhà. Chỉ cần được hít thở một luồng không khí khác thôi, cũng đủ khiến anh cảm thấy ghen ngào.

Lúc này, khu vườn đã trở thành một bãi đất rộng lớn. Ngoại trừ hàng cây san sát đứng im lìm phía hàng rào sắt thấp, ở đây không tồn tại một sự sống nào. Đám cây bụi đã bị nhổ sạch, xếp lại một chỗ như đồng cùi. khắp vườn là những cái hố tối tăm, nhỏ và tròn, trông không giống như được đào để trồng cây mới mà giống vết tích còn sót lại của những cây bị nhổ đi lúc còn đang tươi tốt.

Giữa vườn, hơi chênh về phía bên trái so với phòng Ogi, nơi anh khó có thể nhìn rõ từ nơi mình nằm, tụ lại một bóng tối khổng lồ và đen ngòm. Có lẽ chính là cái hố lớn mà mọi người vẫn thường nhắc tới.

Xung quanh hố là những ụ đất mềm. Sau khi đào, mẹ vợ trải xuống một lớp bạt chống thấm, giữ cho nước mưa và sương đọng lại bên trong. Khi tích đủ nước, bà sẽ lấy đất bỏ trồng cây và thả cá xuống ao, đạt được ước nguyện muốn nuôi "con gì sống" của mình. Nếu anh chết, sự sống duy nhất tồn tại trong căn nhà này sẽ chỉ là mẹ vợ và cá chép.

Nhưng ngẫm lại, Ogi ngờ rằng mẹ vợ nuôi không phải để ngắm nhìn cá bơi lội, mà là để chứng kiến chúng chết dần chết mòn. Vì đám cá chép không thể sống mãi trong ao được. Nếu chết, chúng sẽ há miệng, nổi lên phình trên mặt nước, không thể cử động, cũng giống như anh bây giờ.

Thứ gạch lát xám xịt vợ anh đã phải tham khảo ý kiến của chuyên gia rất lâu mới có thể lựa chọn giờ đang lạnh lùng cào cẩu cơ thể Ogi. Người anh tỏa ra mùi tanh tanh, thứ mùi chưa từng xuất hiện bao giờ. Có lẽ là mùi máu. Máu đang rí ra từ cánh tay trái bị trầy xước do chà xát mạnh với mặt đất. Dầu vậy anh vẫn tiếp tục lê về phía trước. Ngoại trừ hai tay, anh không cảm nhận được nỗi đau ở bất kỳ bộ phận nào khác trên thân thể. Dù có bị kéo lê trên đất, anh cũng không hề thấy đau đớn. Hóa ra thân thể nặng nề cứng đờ, không chút cảm giác, cũng có cái hay. Nhờ nó, mà anh mới có thể tiếp tục trườn đi.

Ogi nằm yên trên lối đi lát gạch, ngược mắt lên nhìn cổng sắt. Muốn mở cổng, ô hay gậy gãi lưng cũng chỉ vô dụng. Thay vì nỗ lực vô ích, anh nên bò ra gần đó, chờ sự giúp đỡ của hàng xóm thì hơn. May mắn thay, đêm nay không khí khá trong lành, hẳn sẽ có nhiều

người đi dạo. Chỉ cần anh thò tay qua khe cửa, chắc sẽ có người tới giúp anh.

Ogi chậm chạp lê thân thể nặng nề qua khu vườn. Khi đèn pha ô tô chiếu về phía nhà, anh dừng lại, khi nó đi qua, anh lại tiếp tục. Một vài lần, ánh đèn quét qua thân thể Ogi như để chụp chiếu kiểm tra. Lại có đèn, anh đợi, nhưng ánh sáng vẫn đứng nguyên một chỗ, không chịu rời đi. Thứ duy nhất anh có thể làm chính là hòa mình vào bóng tối, ép thân thể càng sát mặt đất càng tốt.

Cánh cổng sắt khẽ mở. Mẹ vợ từ từ tiến vào. Ogi những tưởng mọi chuyện đã kết thúc, nhưng hình như vẫn còn hy vọng. Bà vẫn chưa nhìn thấy anh, có thể là do khu vườn quá tối, nhưng cũng có thể là bà không tưởng tượng được anh sẽ xuất hiện ở đó. Giẫm lên lối đi lát gạch, bà bước vào căn nhà tắm tối.

Anh phải đi, đi xa hơn nữa. Dồn sức vào cánh tay, Ogi kéo lê thân thể. Cánh tay trầy trụa vì gạch lát của anh khi chạm xuống đất, sượt qua sỏi đá lại nhói lên đau rát. Dù có may mắn thoát được, khéo hai tay anh cũng hỏng mất. Nhưng đây là lối thoát duy nhất, anh phải tiếp tục.

Chẳng mấy chốc, mẹ vợ quay lại vườn. Bà nhanh chóng phát hiện ra Ogi đã mở cửa trước. Anh ngược nhìn mẹ vợ đang đứng sừng sững trước hiên nhà. Cái bóng dài của bà đổ theo nhiều hướng. Anh không động dậy mà chỉ nằm yên. Trong bóng tối, cái bóng khổng lồ dần dần tiến đến lối đi lát gạch.

Mẹ vợ không đủ sức để kéo Ogi dậy. Không ai có thể cứu anh ra ngoài, và cũng chẳng ai có thể giúp bà lôi anh vào trong nhà. Anh có hai lựa chọn: hoặc quay trở vào nhà, hoặc tiếp tục trườn tới hàng rào sắt chờ đợi sự giúp đỡ. Không cần nghĩ nhiều, anh mặc kệ mẹ vợ đang từ từ tiến về phía mình, tiếp tục lê ra ngoài.

Nhưng có một chuyện Ogi không lường được: mẹ vợ không đủ sức để kéo, nhưng bà có đủ khả năng để cản trở anh.

Mẹ vợ đứng chặn con đường Ogi định trườn đi. Đôi chân to bè vững chãi của bà đứng ngoài tầm với của anh. Anh đưa tay toan vươn về phía chân mẹ vợ nhưng rồi chuyển hướng, tránh đôi chân như hai cây cột kiên cố đó. Kịch bản đó lặp đi lặp lại. Mãi về sau,



Ogi mới muộn màng nhận ra, anh đang đi theo hướng mà mẹ vợ mong muốn.

Nơi Ogi dừng lại không phải là mặt đất bằng phẳng, mà là nơi những ụ đất thấp kia đang chắt đông. Bên kia ụ đất là hố đen khổng lồ. Hố đen làm người ta lạnh toát sống lưng. Anh run rẩy. Thứ đất bao quanh cái hố, khác với loại đất mà anh vẫn thường giẫm lên cả đời. Đó không phải là đất mặt, mà là đất cái, phân tử đất rất mềm và nhỏ. Đó là thứ đất anh từng chạm vào lúc giúp vợ làm vườn, rất lâu trước đây.

Ogi đổi hướng để tránh cái hố, nhưng anh không thể tránh được những bước chân cứng rắn của mẹ vợ. Mỗi lần định tránh, anh lại tiến gần hơn tới những ụ đất mềm.

Mẹ vợ bước đi với vẻ đe dọa. Anh tưởng bà sẽ giẫm lên lưng mình, nên cố hết sức để chuyển hướng. Đông đất đổ sụp xuống, Ogi cũng trượt xuống theo. Anh gồng tay định chống người lên nhưng vô ích. Anh hoàn toàn mất thăng bằng, thân thể lăn xuống trong vô vọng.

Đau. Anh cảm nhận được nỗi đau. Rất khác với khi anh tưởng rằng thân thể mình có thể di chuyển. Anh không biết đó là dấu hiệu cho thấy mình còn sống hay là đang tiến gần hơn tới cái chết. Trong lúc mắc kẹt dưới cái hố anh vẫn thấy có chút vui vui. Lâu lắm rồi anh mới cảm nhận được nỗi đau thế này. Không chỉ ở hai tay, mà cả ở thắt lưng và ở đôi chân gầy nhẳng. Nó giống với nỗi đau anh đã cảm nhận được khi ngồi cùng vợ trong chiếc xe rơi xuống đáy vực.

Vì thế, anh chợt nghĩ, biết đâu mình sắp gặp lại cô ấy? Trải qua nỗi đau tột cùng này, cơ thể anh sẽ bay lên. Khi ở trên cao, anh sẽ nhìn xuống thân thể đang nằm sóng soài dưới hố. Anh giật mình nhận ra, vẫn chưa đầy một năm kể từ ngày vợ anh nhìn xuống từ trên cao. Khoảng thời gian ấy thật ngắn ngủi, vậy mà anh tưởng như kéo dài bất tận.

Nhưng người đang nhìn xuống chỗ anh lúc này không phải vợ anh. Là mẹ vợ. Bà đứng sừng sững, khoanh tay và nhìn xuống Ogi nằm dưới hố. Chắc hẳn khoảng cách rất xa, vì trông bà sao giống vợ anh quá!

Cơn đau không ngừng lại, nó tồi tệ hơn mỗi khi thân thể anh chạm vào vật gì đó. Nhưng rồi bất chợt, anh nhận ra mình không thể cảm nhận được đất sỏi xung quanh nữa. Thân thể anh bắt đầu cứng lại, hơi thở cũng nhẹ dần. Cơn đau đã qua rồi. Một chút nữa thôi, cơn đau sẽ hoàn toàn biến mất, và anh sẽ được thanh thản.

Nằm trên đất lạnh ngăm nhìn bầu trời đen đặc, Ogi chợt nhớ lại ngày hôm ấy. Ngày mà anh cùng vợ ngồi trò chuyện trong vườn, không giống với bây giờ khi anh đang nằm dưới hố. Tối hôm ấy, sau khi ăn xong, vợ chồng anh nắm tay nhau đi dạo quanh khu. Trong buổi đi dạo, họ giật mình khi thấy một con mèo nháy ra từ gầm ô tô. Họ mang thức ăn đặt gần đó, rồi ngồi từ xa đợi nó tới ăn. Một lát sau, con mèo đi ra chén sạch chỗ thức ăn rồi lại chui vào cái gầm của nó. Họ trở về và kể cho nhau nghe những câu chuyện không đầu không cuối. Đến đêm, họ cùng nhau đọc sách cho tới khi buồn ngủ. Một người kể, một người nghe, rồi giấc ngủ êm đềm tìm đến. Đó là một ngày nhàn rỗi, lặp đi lặp lại những việc giản đơn. Một ngày bình yên có thể bắt gặp trong bất cứ cuộc đời nào. Một ngày hoàn toàn khác so với bây giờ.

Có một đêm, đang đọc sách, vợ anh chợt thần người ra. Nhận ra sự khác lạ, Ogi lên tiếng hỏi:

“Em buồn ngủ à? Đi ngủ nhé?”

“Không.”

“Thế em bị làm sao?”

“Em thấy buồn...”

“Hả?”

Vợ anh chậm rãi kể lại nội dung mình vừa đọc. Câu chuyện về một người đàn ông tránh được cái chết trong gang tấc. Một ngày nọ, đang đi trên đường, vật liệu của công trường rơi xuống ngay trước mặt anh ta. Khi ấy dù không bị rơi trúng, nhưng anh ta cũng chỉ còn cách cái chết một bước chân, có lẽ vì thế mà câu chuyện khiến người ta suy nghĩ.

“Sao em lại buồn? Tránh được không phải là chuyện may mắn sao?”

"Anh ta đã biến mất, không viết đơn xin nghỉ việc, cũng chẳng hủy cuộc hẹn đã lên sẵn, ngay cả tiền trong ngân hàng cũng còn nguyên. Anh ta biến mất hoàn toàn, không để lại một gợi ý nào cho gia đình, bạn bè, đồng nghiệp. Bỗng dưng biến mất, vào một ngày như vậy. Không một ai có thể tìm thấy. Rồi vợ anh ta nhờ thám tử tìm chồng. Cô nghĩ có thể anh ta bị thương, hoặc cũng có thể đã mất đi trí nhớ, hoàn toàn quên mất gia đình mình. Nếu không phải vậy, cô hoàn toàn không thể chấp nhận chuyện chồng mình biến mất. Không lâu sau, thám tử tìm ra tung tích người đàn ông. Anh ta vẫn bình yên vô sự. Sống ở một thành phố xa lạ, làm một công việc khác, với một cái tên mới, cùng một gia đình mới."

"Hắn người vợ phải hận anh ta lắm."

"Không hẳn, nhưng có lẽ cô ấy đã nhận ra một điều gì đó."

"Điều gì?"

Thay vì trả lời, vợ chăm chăm nhìn Ogi. Anh nhanh chóng hỏi lại:

"Anh ta có sống tốt hơn ở nơi khác không?"

Cô vẫn tiếp tục nhìn anh, mà chẳng nói gì. Ogi sốt ruột hỏi thêm câu nữa:

"Mọi chuyện sau đó ra sao?"

"Chuyện đến đó là hết."

"Anh ta không quay lại với vợ cũ à?"

"Họ làm thủ tục ly hôn."

"Thật quá đáng! Sau này anh ta có hạnh phúc không?"

Đột nhiên vợ anh bật khóc. Lúc đầu mắt cô chỉ hơi ướn, nhưng sau đó cô òa khóc thành tiếng. Sao cô ấy tự nhiên lại khóc? Bởi một gã đàn ông đã thoát chết trong gang tấc, rồi đột ngột biến mất, mà vẫn sống tốt ở một nơi khác, dù không có vợ mình?

Nhìn vợ khóc, Ogi bật cười. Sao cô lại buồn nhỉ? Chuyện đó đâu đáng để khóc chứ. Vợ anh đa sầu đa cảm đến thế sao? Dù không thể hiểu nổi, nhưng vì yêu vợ nên anh bắt đầu dỗ dành cô. Anh nói rằng, cả hai người họ sẽ bình yên, không gặp chuyện gì cả, kể cả có gặp chuyện anh cũng sẽ không bỏ đi một mình. Sau này, anh chợt nghĩ, đáng ra nên để vợ tự thoát khỏi nỗi buồn, chẳng cần tới một

lời hứa vô nghĩa và một kết luận vội vàng. Ogi ôm lấy vợ, có lẽ cô đang trải qua nỗi buồn trước tương lai. Anh đợi cho đến khi tiếng khóc lắng xuống và cô nín hẳn.

Lúc nằm dưới hồ đen sâu thẳm, Ogi vẫn chưa hiểu nỗi nỗi buồn của vợ. Nhưng anh biết khi ấy, mình đã chẳng hề an ủi cô được chút nào. Cô ngừng khóc không phải vì hết buồn, mà chỉ vì đã đến lúc cô nên ngừng khóc thôi.

Mãi đến lúc này, Ogi mới khóc.

Nhưng không phải vì nỗi buồn của vợ.

Mà chỉ là vì đã đến lúc những giọt nước mắt anh phải rơi.

## Sách tham khảo

Bernhard Albrecht. *Patient meines Lebens: Von Ärzten, die alles wagen*. Bae Myung Ja dịch. Nhà xuất bản Hans Media, 2014.

Dashiell Hammett. *The Maltese Falcon*. Go Jung Ah dịch. Nhà xuất bản The Open Books, 2007.

Émile Zola. *La Vérité en marche*. Park Myung Suk dịch. Nhà xuất bản EunHaengNaMu, 2014.

Heo Yeon. *Kỷ băng hà buồn bã 2, Cậu thiếu niên xấu xa đứng đó*. Nhà xuất bản Minumsa, 2008.

Jerry Brotton. *A History of the World in 12 Maps*. Lee Chang Sin dịch. Nhà xuất bản RH Korea, 2014.

(1) Tác giả chuyên vẽ minh họa và viết sách cho trẻ em người Mỹ, có niềm đam mê sâu sắc với việc làm vườn.

(2) *La vérité est en marche, et rien ne l'arrêtera*: trích từ lá thư với nhan đề "Tôi tố cáo..." ("J'accuse!") của Émile Zola đăng trên báo *L'Aurore*, để phản ứng lại án tù bất công với Alfred Dreyfus, một người Pháp theo Do Thái giáo.

(3) Canxi hóa bất thường (Heterotopic Ossification) ám chỉ hiện tượng cấu trúc xương xuất hiện ở những mô mềm mà bình thường không có.

## Table of Contents

1	
2	
3	
4	
5	
6	
7	
8	
9	
10	
11	
12	
13	
14	
15	
Sách tham khảo	

